

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Xuân 2020
Cánh Tỳ

Chịu trách nhiệm chỉ đạo và xuất bản

LÂM TẤN HÒA
UV BTVTU - TRƯỞNG BAN
TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Ban Biên tập

LÝ ROTH
TÔ NÀI NÃ
NGUYỄN THỊ AN DAO

Sửa bản in

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa ĐÔNG HÀ

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620259

Email:

trungtambtgst@gmail.com

GPXB số: 02/GP-STTTT
do Sở TT - TT Sóc Trăng
cấp ngày 22-4-2015,
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 1 - 2020

Xã luận: Đoàn kết cùng phát triển.

BBT 3

- Bác Hồ với mùa Xuân thành lập Đảng. 4

*Xây dựng Đảng

- Tụ hào 90 năm Đảng Cộng sản Việt
Nam quang vinh.

BBT 6

- Những chuyển biến tích cực trong học
tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong
cách Hồ Chí Minh.

Lâm Tấn Hòa 10

- Đổi mới công tác chuẩn bị và tổ chức
đại hội đảng bộ các cấp.

Nguyễn Phi Long 14

- Báo chí Sóc Trăng phải tạo sự đồng
thuận xã hội, giữ vững niềm tin của nhân
dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Lý Rotha 17

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức
chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

Thanh Hiền 20

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân
tỉnh Sóc Trăng vững mạnh.

Trương Thái 24

- Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát
của Hội đồng nhân dân.

Khánh Ngọc 27

- Hiệu quả từ tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thiên Tường 30

- Xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên: Những việc cần làm ngay.

Nài Nào 33

***Thông tin sinh hoạt chi bộ**

Tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng năm 2019 36

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng năm 2019 41

- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 1 và tháng 2 năm 2020. 45

Tin trong nước 46

Hoạt động đối ngoại - Tin thế giới 52

Văn bản mới 58

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Tự hào hạt gạo ST25.

Hoàng Nhã 60

- Học Bác chăm lo cho người nghèo.

Nguyễn Phong 63

- Thành phố Sóc Trăng hướng tới Đại hội Đảng bộ Thành phố: Sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn.

Kiều Linh 66

- Triển khai hiệu quả “Năm dân vận chính quyền” 2019.

Trung Dũng 69

- Nỗ lực Nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng.

Thanh Hà 71

- Bước tiến của công tác cải cách hành chính

Minh Anh 74

- Nông thôn mới đón xuân.

Thiện Hải 77

- Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng: Bước tiến của một chặng đường.

Quỳnh Lam 79

- Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020.

Hải Hà 83

Xã luận:

Đoàn kết cùng phát triển

Dất nước đang rộn ràng đón mừng mùa Xuân mới - Xuân Canh Tý 2020. Trong niềm hân hoan đón Tết cổ truyền của dân tộc, muôn triệu trái tim người Việt Nam đang hòa chung nhịp đập của niềm tự hào và những dự cảm tốt đẹp, niềm lạc quan tin tưởng trong năm mới.

Năm mới 2020 mang đến trọn niềm vui khi chúng ta vừa có một năm với nhiều thành công. Tuy phải đối mặt với không ít rủi ro, thách thức, song với tinh thần "Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả, bất phá" của Chính phủ, với sự vào cuộc mạnh mẽ của toàn hệ thống chính trị, sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế,... Việt Nam tiếp tục đạt được những bước tiến quan trọng. Kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô để phát triển nhanh và bền vững, gắn liền với thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, nước ta đã có thêm năm thứ 2 liên tiếp hoàn thành toàn diện 12/12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội, trong đó 5 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Tăng trưởng GDP đạt trên 6,8%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao hàng đầu khu vực và thế giới. Nền tảng kinh tế vĩ mô duy trì ổn định vững chắc. Việt Nam được quốc tế đánh giá là nước cải thiện tốt nhất về năng lực cạnh tranh toàn cầu. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt nhiều thành quả, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế. Chất lượng cuộc sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện. An sinh xã hội được đảm bảo. Quốc phòng, an ninh được tăng cường. Trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo. Đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên. Việt Nam trúng cử Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc với số phiếu tuyệt đối. Cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai quyết liệt đã góp phần làm trong sạch bộ máy chính trị, củng cố niềm tin trong nhân dân.

Năm 2019, trong ngôi nhà chung của đất nước, Sóc Trăng tự hào đã góp một phần năng lực, nội lực để đất nước chuyển mình, tiến về phía trước. Nhờ sự nhập cuộc với quyết tâm cao, Sóc Trăng đã hoàn thành 24 chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có 13 chỉ tiêu thực hiện vượt. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 7,3%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị được giữ vững. Trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Xuân Canh Tý 2020 đã đến mang theo nhiều niềm tin, sức sống và khát vọng mới. Hãy đón lộc đầu xuân với những quả ngọt mà chúng ta đã thu hái và trao truyền cho nhau những lời chúc an bình, hạnh phúc. Dù phía trước luôn có nhiều thách thức, song với sức mạnh của "Ý Đảng, lòng Dân", tình yêu Tổ quốc, tinh thần đoàn kết dân tộc và ý thức trách nhiệm công dân, chúng ta hoàn toàn tin tưởng Việt Nam nhất định sẽ vươn lên tầm cao mới, xứng đáng với niềm tin yêu của bạn bè thế giới.

BBT

BÁC HỒ VỚI MÙA XUÂN THÀNH LẬP ĐẢNG



Cứ mỗi khi Tết đến, Xuân về, nhân dân ta lại rộn ràng niềm vui, niềm tự hào, phấn khởi với những kết quả của công cuộc đổi mới đất nước. Trong thời khắc thiêng liêng, ngập tràn hạnh phúc ấy, chúng ta lại bồi hồi tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Thông báo nội bộ trân trọng giới thiệu bài viết "Bác Hồ với mùa Xuân thành lập Đảng" để thấy Bác vẫn ở trong mỗi trái tim Việt Nam, trong mùa xuân mới với niềm vui thắng lợi mới!

Trong cuộc đời hoạt động của mình, với 30 năm đi khắp thế giới tìm con đường cứu nước, Bác Hồ của chúng ta đã có biết bao những mùa Xuân đáng ghi nhớ. Bác đã từng đón rất nhiều cái Tết Nguyên đán Việt Nam ở xứ người. Những cái Tết đạm bạc nhiều khi chỉ là bát cháo và cái bánh mì rẻ tiền ở một quán ăn nhỏ. Những ngày Tết, Bác nhớ đất nước, quê hương da diết cùng với những dự định lớn lao. Nhưng mùa Xuân năm 1930 có thể nói là mùa Xuân lịch sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là mùa Xuân lịch sử của cách mạng Việt Nam.

Mùa Xuân Canh Ngọ 1930, nhận được liên lạc của Quốc tế cộng sản, Bác Hồ của chúng ta từ một vùng quê ở Thái Lan, đáp xe lửa đi Băng Cốc, rồi đi tàu thủy đến Singapore. Tại đây, Người chuyển sang một con tàu khác đi Hồng Kông. Ngồi trên tàu, qua cánh cửa, Bác được nhìn thấy bờ biển Tổ quốc thấp thoáng nơi chân trời. Nỗi nhớ nước, thương nhà làm tim Người thắt lại! Nỗi đau riêng của gia đình (cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, thân sinh ra Người đã qua đời) hòa trong nỗi đau chung của cả một dân tộc. Bác nghĩ đến những

đêm dài nô lệ, biết bao sĩ phu yêu nước đã tập hợp nhân dân, giương cao ngọn cờ chống giặc ngoại xâm. Nhưng những cuộc nổi dậy ấy đều bị chìm trong biển máu. Và trách nhiệm lịch sử nặng nề ấy đã đặt lên vai những người cộng sản. Ba tổ chức cộng sản ở Bắc, Trung, Nam được thành lập. Song yêu cầu bức thiết của cách mạng Việt Nam lúc này là phải có một Đảng thống nhất trong nước. Các đồng chí Hồ Tùng Mậu và Lê Hồng Sơn đã bí mật ra tận cảng biển để đón Bác.

Sau khi bàn bạc với các đồng chí của mình, liên lạc với các đồng chí quen biết cũ của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Bác quyết định tổ chức Hội nghị hợp nhất các Đảng Cộng sản ở Việt Nam vào đúng dịp Tết Nguyên đán. Ở Việt Nam và Trung Quốc, Tết Nguyên đán là ngày hội cổ truyền, thường kéo dài hàng tuần, người đi lại rất đông. Chính trong dịp này, những đại biểu tham dự Hội nghị có thể đi khỏi đất nước mà không ai để ý. Hội nghị họp từ ngày 6 tháng 1 đến mồng 7 tháng 2 năm 1930 tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thế là kể từ ngày rời bến Nhà Rồng năm 1911, ước mơ thiêng liêng của Người nay đã thành sự thật. Ngày cuối cùng của Hội nghị, Bác tổ chức một bữa cơm nhỏ ngay tại phòng ở của mình. Khi các đại biểu đã ngồi xung quanh bàn. Người xúc động nói: “Các đồng chí! Hôm nay là ngày lịch sử của chúng ta. Lênin vĩ đại đã nói: Chỉ Đảng nào có được một lý luận tiên phong, mới

có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong. Bây giờ chúng ta đã có một Đảng như thế rồi - Đảng của giai cấp công nhân Việt Nam. Nhân dân ta từ xưa đã có truyền thống đấu tranh anh dũng, nhưng suốt những năm ấy nhân dân ta lại thiếu người cầm lái sáng suốt. Giờ đây, Đảng của chúng ta phải gánh lấy vai trò này, và tôi tin rằng Đảng ta sẽ dẫn dắt nhân dân ta đến thắng lợi trong cuộc đấu tranh giành Độc lập, Tự do cho Tổ quốc thân yêu”. Thế là mơ ước thiêng liêng và mục tiêu cao cả, mà gần hai mươi năm qua, kể từ khi Người ra đi từ bến Nhà Rồng để tìm đường cứu nước, nay đã trở thành sự thật. Cách mạng Việt Nam từ nay đã có một đội quân tiên phong đoàn kết chiến đấu.

Trong suốt những năm tháng lãnh đạo nhân dân ta làm cách mạng, Đảng ta luôn luôn làm theo lời Bác, luôn gắn bó máu thịt với nhân dân, đoàn kết nhân dân thành một khối vững chắc để đánh giặc giữ nước và xây dựng nước nhà. Đảng ta luôn coi ý kiến, nguyện vọng của nhân dân là nguồn gốc hình thành đường lối đổi mới của Đảng.

Đón Xuân mới, cùng với kỷ niệm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta lại nhớ đến Bác Hồ kính yêu - Nhà lãnh đạo thiên tài. Không những chúng ta mà bạn bè thế giới đã nói: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là “một cuộc đời, một bước ngoặt kỳ diệu, một sự nghiệp vĩ đại...”. □

(Nguồn: Trang điện tử Ban quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh)

TỰ HÀO 90 NĂM ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH

Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vô cùng tự hào vì đất nước có một Đảng Cộng sản kiên cường, trung thành với Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lãnh đạo Nhân dân ta làm nên những kỳ tích vĩ đại trong lịch sử dân tộc.

***Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam**

Cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đất nước ta chìm trong đêm dài nô lệ. Nhân dân ta liên tiếp đứng lên chống ách áp bức, bóc lột của thực dân cướp nước và phong kiến tay sai. Các phong trào diễn ra mạnh mẽ, bất khuất và sáng ngời tinh thần yêu nước, nhưng tất cả đều không thành công mà nguyên nhân chủ yếu là do thiếu một đường lối chính trị đúng đắn, một chính đảng để dẫn dắt, soi đường.

Trong bối cảnh đó, đồng chí Nguyễn Ái Quốc với lòng yêu nước, thương nòi cháy bỏng, đã bôn ba khắp thế giới để tìm ra con đường cứu nước, cứu dân và Người đã tìm thấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin - con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Người khẳng định: *"Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản"*. Từ đây, Người đã chuẩn bị mọi mặt về tư tưởng, chính trị và tổ

chức cho sự ra đời của Đảng Việt Nam.

Từ ngày 6-1 đến 7-2-1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc), dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đã thống nhất thành lập Đảng và lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị đã thảo luận và thông qua *"Chánh cương vắn tắt của Đảng"*, *"Sách lược vắn tắt của Đảng"*, *"Chương trình tóm tắt"*, *"Điều lệ vắn tắt"* và *"Lời kêu gọi"* do đồng chí Nguyễn Ái Quốc soạn thảo nhân dịp thành lập Đảng. Các văn kiện trên đã xác định nhiệm vụ cách mạng Việt Nam là đánh đổ đế quốc và phong kiến tay sai, lập ra Chính phủ công nông binh, làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập và nhân dân được sống tự do, hạnh phúc.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời với Cương lĩnh chính trị đầu tiên đã mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam - thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội (CNXH). Cương lĩnh đầu tiên của Đảng ra đời, đã xác định được những nội dung cơ bản

nhất của con đường cách mạng Việt Nam; đáp ứng được những nhu cầu bức thiết của lịch sử và trở thành ngọn cờ tập hợp, đoàn kết thống nhất các tổ chức cộng sản, các lực lượng cách mạng và toàn thể dân tộc.

Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là bước ngoặt lịch sử quan trọng, đánh dấu một mốc son chói lọi của phong trào Cách mạng Việt Nam, quyết định sự phát triển của dân tộc, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *“Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”*.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả tất yếu của quá trình kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với phong trào công nhân và phong trào yêu nước của dân tộc Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong và là đại biểu trung thành của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc Việt Nam, do Chủ tịch Hồ Chí Minh dày công sáng lập, giáo dục và rèn luyện; thực hiện sứ mệnh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và việc Đảng chủ trương cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới, đã tranh thủ được sự ủng hộ to lớn của cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại làm nên những thắng lợi vẻ vang; đồng thời đóng góp tích cực vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ của nhân loại trên thế giới.

***Những mốc son chói lọi**

Mốc son thứ nhất: Đảng lãnh đạo nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, giành chính quyền với 3 cao trào cách mạng có ý nghĩa to lớn đưa đến thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đó là, cao trào cách mạng 1930-1931 mà đỉnh cao là phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh đã làm rung chuyển chế độ thống trị của thực dân Pháp và tay sai; đồng thời, khẳng định đường lối cách mạng Việt Nam do Đảng đề ra là đúng đắn và để lại những bài học quý báu về xây dựng liên minh công - nông, về xây dựng Mặt trận Dân tộc Thống nhất, về phát động phong trào quần chúng đấu tranh giành và bảo vệ chính quyền. Cao trào cách mạng đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939) được tiến hành bằng sức mạnh đoàn kết của quần chúng, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã buộc chính quyền thực dân phải nhượng bộ một số yêu sách về dân sinh, dân chủ... Cao trào cách mạng giải phóng dân tộc (1939 - 1945) đã kết thúc thắng lợi bằng cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945. Ngày 2/9/1945, tại quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á.

Mốc son thứ hai: Đảng lãnh đạo đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước (1945 - 1975).

Trong những năm 1945 - 1946, Đảng ta đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo xây dựng và củng cố vững chắc chính quyền nhân dân, bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (6/1/1946); xây dựng và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên (9/11/1946); chăm lo xây dựng chế độ

mới, đời sống mới của nhân dân, chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm; tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ; kiên quyết trấn áp các thế lực phản cách mạng, bảo vệ chính quyền và thành quả Cách mạng tháng Tám. Tháng 12/1946, trước dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa của thực dân Pháp, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quốc kháng chiến, lãnh đạo nhân dân ta lần lượt đánh bại các kế hoạch chiến tranh của thực dân Pháp giành thắng lợi mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 1954, buộc Chính phủ Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta.

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng CNXH ở miền Bắc (1954 - 1975), nhiệm vụ của Đảng ta trong giai đoạn này hết sức nặng nề, đó là phải lãnh đạo cách mạng Việt Nam tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược gồm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng XHCN ở miền Bắc. Tuy nhiên, bằng đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng và tinh thần đấu tranh anh dũng kiên cường, bất khuất của nhân dân ta, cùng với sự giúp đỡ to lớn của các nước XHCN và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, nhân dân ta lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh tàn bạo của đế quốc Mỹ, giành nhiều thắng lợi vẻ vang mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, kết thúc 21 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Đây là một trong những trang chói lọi nhất của lịch sử dân tộc, là một sự kiện có tầm quốc tế và có tính thời đại sâu sắc.

Song song đó, Đảng lãnh đạo nhân dân miền Bắc khắc phục hậu quả chiến

tranh, khôi phục kinh tế - xã hội, tiến hành cải tạo XHCN và quá độ lên CNXH. Sau 21 năm xây dựng CNXH, miền Bắc đã giành được những thành tựu quan trọng, hoàn thành vai trò hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam.

Mốc son thứ ba, tiến hành cách mạng XHCN trên cả nước, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1975 đến nay.

Từ năm 1975 - 1986: Sau chiến tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đất nước ta gặp muôn vàn khó khăn. Đảng đã lãnh đạo nhân dân vừa ra sức khôi phục kinh tế, vừa tiến hành hai cuộc chiến tranh chống xâm lược biên giới Tây Nam và phía Bắc, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; đồng thời tập trung lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất của CNXH, từng bước hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước. Tuy nhiên, trước những thách thức của sự trì trệ, khủng hoảng kinh tế - xã hội trong những năm đầu của thời kỳ cả nước đi lên CNXH, Đảng ta đã tổng kết thực tiễn, tìm tòi, hoạch định đường lối đổi mới, ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 20/9/1979 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa IV) về *"Phương hướng nhiệm vụ phát triển công nghiệp hàng tiêu dùng và công nghiệp địa phương"*; Chỉ thị 100-CT/TW ngày 13/1/1981 của Ban Bí thư về *"Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp"*; Quyết định 25/QĐ-CP ngày 21/1/1981 của Chính phủ về *"Đổi mới quản lý kinh tế quốc doanh"*; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa V (tháng 6/1985) *thừa nhận sản xuất hàng hóa và những quy luật của sản xuất hàng hóa*; Kết luận của Bộ Chính trị (tháng 8/1986) về *"Ba quan điểm kinh tế trong tình hình mới"*...

Từ năm 1986 đến nay: Trên cơ sở đánh giá tình hình đất nước và qua quá trình tìm tòi, khảo nghiệm, Đại hội VI của Đảng (tháng 12/1986) đã đưa ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta. Đại hội VII của Đảng (tháng 6/1991) đã thông qua “*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH*”, xác định những quan điểm và phương hướng phát triển đất nước; khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Các nghị quyết của Đảng từ Đại hội VIII đến nay tiếp tục khẳng định sự kiên định, kiên trì thực hiện đường lối đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế. Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước hoàn thiện và cụ thể hóa toàn diện các định hướng đổi mới, phát triển, xác định rõ trọng tâm trong từng giai đoạn.

***Phát huy truyền thống vẻ vang**

Qua gần 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991 và 35 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Đất nước vượt qua khủng hoảng kinh tế và trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình; đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Văn hóa - xã hội có bước phát triển. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên. Quan hệ đối ngoại được mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu, Việt Nam đã có quan hệ với 189 quốc gia và vùng lãnh thổ. Dân chủ XHCN được phát huy và ngày càng mở rộng. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Xây dựng Nhà nước pháp quyền, xây dựng hệ thống chính trị được đẩy mạnh. Công

tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã và đang đạt được một số kết quả tích cực. Từ Đại hội lần thứ I (1935) Đảng ta có khoảng 500 đảng viên, đến Đại hội lần thứ XII (2016) Đảng ta có hơn 4,5 triệu đảng viên. Đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào Đảng, Nhà nước, vào công cuộc đổi mới và triển vọng phát triển của đất nước. Nhiều đảng viên đã để lại nhiều tấm gương tốt thể hiện tinh thần tiên phong và tính gương mẫu. Những thành tựu gần 35 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước đã tạo đà cho sự phát triển trong những năm tiếp theo; đồng thời cũng là minh chứng sinh động khẳng định vai trò lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng ta.

Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vô cùng tự hào vì đất nước có một Đảng Cộng sản kiên cường, trung thành với Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lãnh đạo nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, làm nên những kỳ tích vĩ đại trong lịch sử dân tộc, đóng góp xứng đáng vào phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, vì hòa bình và tiến bộ của nhân loại. Tự hào về Đảng quang vinh, về Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân Việt Nam ở trong nước và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài càng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, nguyện đi theo Đảng, xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; tiếp tục lãnh đạo nhân dân ta đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, thực hiện thắng lợi mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” và xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hòa bình và thịnh vượng.□

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

TUYÊN GIÁO SÓC TRĂNG “CHỦ ĐỘNG - SÁNG TẠO - TRÁCH NHIỆM”

LÂM TẤN HÒA

Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Năm 2019, toàn ngành Tuyên giáo Sóc Trăng đã bám sát sự lãnh đạo của cấp ủy đảng các cấp, chủ động, sáng tạo, nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực hoàn thành một khối lượng lớn công việc; nâng cao uy tín của ngành Tuyên giáo, góp phần quan trọng thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng đạt nhiều kết quả.

Với quyết tâm chính trị cao, đoàn kết, thống nhất, khơi dậy được sự năng động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, toàn Đảng bộ tỉnh đã nỗ lực, vượt qua khó khăn, phấn đấu thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết năm 2019 đạt kết quả khá toàn diện.

Trong 24 chỉ tiêu Nghị quyết năm 2019, có 13 chỉ tiêu thực hiện đạt và 11 chỉ tiêu vượt. Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2019 đạt 7,3%; tổng sản lượng lúa đạt 2,17 triệu tấn, vượt 8,6% chỉ tiêu Nghị quyết. Tổng sản lượng thủy hải sản là 281.352 tấn, đạt chỉ tiêu Nghị quyết, tăng hơn 7,8% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác biển là 63.300 tấn, vượt 2% chỉ tiêu nghị quyết. Cơ cấu kinh tế của tỉnh tiếp tục chuyển dịch đúng hướng. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển; xây

dựng, nhân rộng nhiều mô hình sản xuất sạch, an toàn, liên kết tiêu thụ sản phẩm. Triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đạt kết quả bước đầu. Thực hiện xây dựng nông thôn mới vượt chỉ tiêu Nghị quyết. Giá trị sản xuất công nghiệp, giá trị xuất khẩu, thu ngân sách nhà nước tăng khá so cùng kỳ. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội đạt kết quả tích cực. An ninh chính trị tiếp tục được giữ vững; trật tự, an toàn xã hội cơ bản bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường. Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Tỉnh ủy, các cấp ủy tập trung công tác chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo kế hoạch.

Cùng với những kết quả của toàn Đảng bộ, ngành Tuyên giáo đã chủ động, sáng tạo và nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được cấp ủy đảng các cấp giao phó, với tinh thần không né tránh những vấn đề mới, vấn đề khó. Từ quyết tâm ấy, năm 2019, Tuyên giáo Sóc Trăng đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong việc tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái thù địch, lý luận chính trị, báo chí, văn hóa, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử Đảng bộ..., cụ thể như sau:

Thứ nhất, công tác tham mưu, tổ chức học tập, quán triệt tuyên truyền, triển khai, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của các cấp ủy được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ và chất lượng, nhất là lĩnh vực khoa giáo, văn hóa văn nghệ và báo chí. Các hội nghị báo cáo viên định kỳ được giữ vững, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức 3 Hội nghị trực tuyến thông tin thời sự chuyên đề về những vấn đề mà dư luận quan tâm, đặc biệt là tình hình Biển Đông; tổ chức thành công Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp tỉnh, 1 thí sinh đạt giải Ba cấp khu vực và được tham dự vòng chung khảo Hội thi Báo cáo viên giỏi toàn quốc năm 2019 tại Hà Nội.

Thứ hai, thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW và 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhiều điểm mới, sáng tạo và lan tỏa. Theo đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo toàn Đảng bộ tiến

hành sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị; tổ chức giao lưu điển hình tiên tiến và biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo gương Bác; tổ chức chuỗi hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc và 50 năm Ngày mất của Người như: Hội thảo khoa học cấp tỉnh “Sóc Trăng thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng”, các Tọa đàm khoa học: “Sóc Trăng thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân”, “Tuổi trẻ Sóc Trăng nhớ lời Di chúc theo chân Bác”, “Hồ Chí Minh - hành trình khát vọng”...; phát động và tổng kết giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học - nghệ thuật về Chỉ thị 05-CT/TW,... Tất cả đã tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sôi nổi trên địa bàn, góp phần tôn vinh, tri ân công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc. Đặc biệt, Sóc Trăng được Ban Tuyên giáo Trung ương ghi nhận và tặng Bằng khen cho 1 tập thể và Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 3 cá nhân tiêu biểu trong việc học và làm theo Bác.

Thứ ba, công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được chủ động triển khai mạnh mẽ và quyết liệt hơn, trong đó có vai trò của Ban Chỉ đạo 35 các cấp. Công tác củng cố, xây dựng lực lượng; sự kết nối, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị đã phát huy hiệu quả bước đầu, nhất là việc chia sẻ thông tin tích cực trên mạng xã hội, các trang thông tin nội bộ, gắn liền với đó là công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền tổ chức các sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn của

Đảng bộ và đất nước ngày càng đi vào chiều sâu và sức lan tỏa rộng lớn đến các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Từ đó, đã góp phần ổn định tư tưởng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Thứ tư, bên cạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, ban tuyên giáo các cấp chủ động tham mưu cấp ủy thực hiện Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng giảm dần đầu mối, tinh gọn, hiệu quả. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và nhiều địa phương như Mỹ Xuyên, Châu Thành, Mỹ Tú,... thực hiện việc phân công điều động, luân chuyển cán bộ tuyên giáo phù hợp với quy hoạch cán bộ, năng lực, sở trường công tác và qua thực tiễn công tác ở cơ sở để ngày càng trưởng thành. Thực hiện chức danh Trưởng Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm chính trị huyện ủy, thị ủy, thành ủy được triển khai nhanh chóng, bước đầu phát huy trách nhiệm, hiệu quả công việc.

Bên cạnh những kết quả quan trọng đạt được, ngành Tuyên giáo thẳng thắn nhìn nhận công tác tuyên giáo vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, khuyết điểm, đáng chú ý là: Công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội chưa đảm bảo theo kế hoạch đề ra; công tác chỉ đạo, phối hợp quản lý cơ quan báo chí và phóng viên báo chí Trung ương thường trú trên địa bàn chưa thật sự sâu sát; việc theo dõi, xử lý thông tin một số sự kiện nổi cộm và dư luận xã hội quan tâm có việc còn chậm; công tác giáo dục lý luận chính trị chậm đổi mới, chưa theo kịp yêu cầu; chất lượng các giải báo chí

và văn học - nghệ thuật chưa cao; thực hiện quy chế phối hợp tuyên truyền giữa Ban Tuyên giáo với một số cơ quan, đơn vị chính quyền chưa thường xuyên, thiếu sơ kết, tổng kết kịp thời.

Năm 2020 là năm diễn ra nhiều sự kiện có ý nghĩa quan trọng của đất nước và của tỉnh, là năm cuối để tập thể Đảng bộ tỉnh cùng nỗ lực phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng. Do đó, toàn ngành Tuyên giáo cần thể hiện quyết tâm cao, chủ động, sáng tạo, bản lĩnh và trách nhiệm, tận dụng tốt thời cơ thuận lợi, ra sức phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, trong đó cần quan tâm một số vấn đề cụ thể như sau:

Một là, triển khai Kế hoạch và nội dung tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng, bắt đầu từ ngày 3/2/2020, dịp kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng. Sau mỗi đợt tuyên truyền, trước - trong - sau Đại hội cần tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng tuyên truyền. Chú trọng tuyên truyền sâu sắc kết quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của tỉnh; những sự kiện chính trị quan trọng, các ngày lễ kỷ niệm trong năm,... Thông qua đó góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân; cổ vũ, động viên tinh thần yêu nước, ý chí, khát vọng vươn lên của quân, dân trong Đảng bộ.

Hai là, chủ động, phối hợp với các lực lượng, các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường nghiên cứu tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã

hội, chủ động tham mưu, xử lý kịp thời những vấn đề bức xúc, nổi cộm nảy sinh, nhất là trong quá trình chuẩn bị Đại hội đảng các cấp, không để hình thành “điểm nóng”, góp phần giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng; duy trì nâng cao chất lượng các cuộc họp giao ban tư tưởng và báo chí định kỳ đầu tháng và giữa tháng,... để kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin tình hình.

Ba là, tiếp tục tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về *“Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”*; triển khai, thực hiện nghiêm túc công văn chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội. Ban Tuyên giáo làm lực lượng nòng cốt, kết nối lực lượng, phối hợp đấu tranh, phản bác kịp thời các thông tin xấu trên không gian mạng, nhất là Facebook; đánh giá, rút kinh nghiệm, mở rộng các nhóm Facebook công khai, các trang Fanpage và nhóm Zalo đang hoạt động hiệu quả.

Bốn là, kiên quyết, kiên trì thực hiện hiệu quả hơn nữa Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về *“xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”* gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Tập trung chuyên đề 2020: *“Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*. Nhấn

mạnh trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, *“cán bộ có chức vụ càng cao thì càng phải nêu gương”*.

Năm là, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tăng cường hơn công tác chỉ đạo, định hướng tuyên truyền báo chí; phối hợp thường xuyên với các cơ quan chức năng duy trì, nâng cao chất lượng Hội nghị giao ban báo chí, các cuộc họp báo cung cấp thông tin báo chí; yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông chú trọng công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí, đặc biệt là các cơ quan báo chí Trung ương và phóng viên thường trú trên địa bàn; trách nhiệm giải trình của các cơ quan báo chí khi đưa thông tin không đầy đủ, chính xác về tình hình địa phương hoặc tổ chức, cá nhân liên quan. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Hội Nhà báo tỉnh; tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt Đại hội các chi hội, câu lạc bộ và Đại hội Hội Nhà báo tỉnh nhiệm kỳ (2020-2025); trong đó Đảng ủy cơ quan và doanh nghiệp tỉnh quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng Đảng trong cơ quan báo chí tỉnh (Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng) và Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh.

Sáu là, tích cực tham mưu với cấp ủy và Tiểu ban Văn kiện Đại hội biên tập, hoàn thiện Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ; chú trọng việc công bố dự thảo; tổ chức lấy ý kiến cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sỹ, các chức sắc tôn giáo... và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, để văn kiện Đại hội thực sự phải là sản phẩm của tầm cao trí tuệ, chất lọc tinh hoa của mỗi tổ chức, cá nhân, đóng góp xác định đường hướng phát triển 5 năm tới của Đảng bộ. □

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP

NGUYỄN PHI LONG

Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp cán bộ,
Ban Tổ chức Trung ương

Với sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và sự nỗ lực, cố gắng của đảng viên, nhân dân, tin chắc chúng ta sẽ có một kỳ đại hội thành công và lựa chọn được những cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ để phục vụ Đảng, phục vụ đất nước và Nhân dân.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trong bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, tình hình trong nước có nhiều thuận lợi song cũng không ít khó khăn, thách thức, Đảng ta với bản lĩnh chính trị, cách mạng và khoa học luôn kiên định những mục tiêu chiến lược để đưa đất nước phát triển nhanh, vững chắc. Trong công tác cán bộ, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều văn bản quan trọng về chiến lược cán bộ và một số giải pháp trong công tác tổ chức - cán bộ nhằm khắc phục một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay.

Trong đó, nhiều chủ trương, nguyên tắc, quan điểm, giải pháp được thể chế hóa bằng quy chế, quy định, hướng dẫn quy trình về công tác cán

bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, nhất là các văn bản liên quan đến công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng và quy hoạch cán bộ cấp chiến lược với nhiều nội dung đổi mới theo hướng chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương nhằm ngăn chặn, khắc phục hiệu quả những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm, sơ hở, thao túng trong công tác cán bộ; bảo đảm dân chủ, khoa học, chặt chẽ, đồng bộ, minh bạch, thiết thực, cụ thể, hiệu quả, dễ làm, dễ thực hiện; tạo sự chủ động cho các địa phương, cơ quan, đơn vị và đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Song song đó, đẩy mạnh phân công, phân cấp trên cơ sở xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và các cá nhân liên quan đến công tác cán bộ; đồng thời, có cơ chế kiểm

tra, giám sát và xử lý kịp thời những tổ chức, cá nhân vi phạm. Theo đó, phần lớn cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đã nghiêm túc thực hiện các quy định của Trung ương và đạt được chuyển biến tích cực, đi vào nền nếp và chặt chẽ hơn trong công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; đồng thời, ngăn chặn, khắc phục được nhiều sơ hở, yếu kém, tiêu cực trong công tác cán bộ; chất lượng cán bộ được nâng lên một bước. Qua đó, góp phần quan trọng vào việc lãnh đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của các địa phương, cơ quan, đơn vị; củng cố, tăng cường niềm tin, uy tín của Đảng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, mỗi khi đến thời điểm chuẩn bị kết thúc nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, công tác cán bộ lại xuất hiện biểu hiện “tư duy nhiệm kỳ”, “cục bộ”, “thân quen”, “lợi ích nhóm”, mất dân chủ, thiếu gương mẫu, “nể nang, dễ dãi”; “chạy chọt, vận động, tranh thủ lẫn nhau” trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, thăng cấp bậc hàm, thực hiện chính sách đối với cán bộ... Cùng với đó, có nơi, Ban Thường vụ, nhất là người đứng đầu cấp ủy còn đủ điều kiện tái cử có hiện tượng “né tránh, ngại va chạm để giữ mình”, không chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận do sợ “mất phiếu”, ảnh hưởng đến bản thân nên đã gây ra sự trì trệ trong xử lý, giải quyết công việc chung; có cán bộ ý thức tổ chức kỷ luật kém, không chấp hành sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về

đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn những hạn chế, góp phần chuẩn bị thật tốt công tác nhân sự đại hội đảng bộ các cấp, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị cần thực hiện hiệu quả một số yêu cầu, nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, các cấp ủy, chính quyền làm tốt công tác chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, đồng thuận trong Nhân dân. Đây là yêu cầu khách quan và quan trọng trong đổi mới công tác cán bộ, nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất về chủ trương, biện pháp, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, tài và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, thực hiện hiệu quả đường lối đổi mới của Đảng và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thứ hai, thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận về công tác cán bộ nói chung, công tác cán bộ chuẩn bị cho nhân sự đại hội đảng các cấp nói riêng như: Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Kết luận số 55-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục chấn chỉnh công tác cán bộ để chuẩn bị tốt nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng... Cần làm cho mỗi cán bộ, đảng viên,

quần chúng nhân dân hiểu rõ mục tiêu, quan điểm của Đảng trong công tác cán bộ; quyết tâm của Đảng trong việc chọn lựa những cán bộ đủ đức, đủ tài, đủ tiêu chuẩn để bầu vào cấp ủy các cấp.

Thứ ba, công tác rà soát, thẩm tra, thẩm định tư cách, tiêu chuẩn cán bộ cần được tiến hành bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, khách quan, minh bạch, kịp thời, hiệu quả nhằm khắc phục những hạn chế trong công tác cán bộ. Chú trọng nội dung khảo sát nhân sự để tìm hiểu, nắm bắt thông tin, nhận xét, đánh giá về phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, khả năng đảm nhận vị trí công tác mới góp phần hoàn thiện khâu đánh giá cán bộ. Đây là cách làm mới qua việc tạo kênh thông tin quan trọng để Ban Thường vụ cấp ủy các cấp xem xét, quyết định về việc bổ nhiệm, ứng cử, tiến tới chuẩn bị tốt nhân sự đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thứ tư, phát huy vai trò của nhân dân và của các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng đội ngũ cán bộ. Cần công khai, minh bạch hóa các quy trình, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện và kết quả trong công tác cán bộ từ tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật để nhân dân biết; ứng dụng công nghệ thông tin và mở rộng các hình thức lấy ý kiến đánh giá của người dân trong công tác cán bộ; có cơ chế kiểm soát, xử lý rõ ràng, dứt điểm, công khai, minh bạch các ý kiến phản ánh, đánh giá của người dân.

Thứ năm, trước thời điểm diễn ra đại hội đảng các cấp, các thế lực thù địch tăng cường lợi dụng những yếu

kém, bất cập của đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ để bịa đặt, xuyên tạc công tác cán bộ; cũng như triệt để lợi dụng công tác phòng, chống tham nhũng và xây dựng, chỉnh đốn Đảng, các sự kiện chính trị, các vấn đề phức tạp, nhạy cảm về an ninh chính trị để phân hóa, chia rẽ, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, hòng làm cho đảng viên và nhân dân hiểu sai lệch, hoài nghi, thiếu niềm tin vào bản chất, vai trò lãnh đạo của Đảng. Do đó, việc đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch, ngăn chặn hiệu quả tin xấu độc nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước việc chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, không chỉ là trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, của hệ thống chính trị mà còn là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên.

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội của từng đảng bộ và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Vững tin với sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và sự nỗ lực, cố gắng của đảng viên, nhân dân ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị, chúng ta sẽ có một kỳ đại hội thành công và lựa chọn được những cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ để phục vụ Đảng, phục vụ đất nước và nhân dân. □

Báo chí Sóc Trăng phải tạo sự đồng thuận xã hội, giữ vững niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng

LÝ ROTH A

Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Năm 2019, báo chí cách mạng nước ta nói chung, báo chí tỉnh Sóc Trăng nói riêng đã giữ vững vai trò tiên phong về thông tin, tuyên truyền những thành tựu của hoạt động phát triển kinh tế, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng;... tạo sự thống nhất về tư tưởng, hành động của cán bộ, đảng viên, tăng cường niềm tin của các tầng lớp Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Trong năm 2019, các cơ quan báo chí Trung ương thường trú tại Sóc Trăng và báo chí của tỉnh đã làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân toàn tỉnh; phản ánh kịp thời các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh, các buổi làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với các địa phương; các hội nghị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII...; thông tin kịp thời, đúng trọng tâm, trọng điểm, liên tục, toàn diện và đa dạng về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Đặc biệt, báo chí Sóc Trăng đã thông tin về những chủ trương, nhiệm vụ trong khai thác tiềm năng, lợi thế, nâng cao năng lực cạnh

tranh của tỉnh, phát triển các khu, cụm công nghiệp, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh cải cách hành chính...; phản ánh những cách làm mới đem lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất.

Các cơ quan báo chí đã kịp thời phát hiện, phản ánh nhiều vụ việc, vấn đề mà dư luận quan tâm, là “cầu nối” để nhân dân phản ánh tâm tư, nguyện vọng đến cấp ủy, chính quyền các cấp; giúp các cấp, các ngành, các địa phương vào cuộc, giải quyết những vấn đề còn tồn tại, gây bức xúc trong nhân dân, góp phần xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị vững mạnh.

Đồng thời, các cơ quan báo chí của tỉnh đã chú trọng tuyên truyền việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị

05-CT/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Đặc biệt, các cơ quan báo chí đã tập trung tuyên truyền và tham gia tích cực, tạo nên thành công cho các cuộc thi do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với các đơn vị tổ chức như: Cuộc thi “*Sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh 2019*”, “*Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Búa liềm vàng) của tỉnh Sóc Trăng*” nhằm chọn tác phẩm dự thi Giải Búa liềm vàng toàn quốc. Các cuộc thi đã tạo được hiệu ứng tích cực trong xã hội, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng, tạo ra động lực mới, khí thế mới trong công tác tuyên truyền về xây dựng Đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả quan trọng đạt được, báo chí của tỉnh Sóc Trăng trong năm vẫn còn một số hạn chế.

Một là, tình trạng một số cơ quan báo chí đưa tin về các sự kiện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng thiếu thận trọng, thiếu nhạy cảm về chính trị, thiếu tính giáo dục, đưa nhiều thông tin liên quan đến vấn đề tiêu cực, mặt trái của xã hội, giật gân, câu khách, vẫn xảy ra.

Hai là, báo chí Sóc Trăng vẫn chưa có nhiều tác phẩm mang tính tổng kết chuyên sâu, nhằm phục vụ công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Ba là, công tác quản lý báo chí, quản lý đội ngũ cộng tác viên thường trú tại Sóc Trăng có thời điểm chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra; vẫn còn tình trạng chậm trao đổi, cung cấp thông tin cho báo chí, đặc biệt là các vấn đề được dư luận quan tâm tại Sóc Trăng.

Năm 2020, cùng với xu hướng của báo chí cả nước, báo chí của tỉnh Sóc Trăng sẽ có nhiều khó khăn, thách thức; trong đó, sự phát triển mạnh mẽ của Internet, truyền thông xã hội tiếp tục ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các cơ quan báo chí; việc triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 cũng đặt ra nhiều thách thức, đòi hỏi báo chí tỉnh nhà phải có những nỗ lực và quyết tâm rất lớn. Với trách nhiệm tạo sự đồng thuận xã hội, giữ vững niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, các cơ quan báo chí trung ương và của tỉnh cần tập trung thông tin các nội dung cụ thể sau:

Thứ nhất, báo chí của Sóc Trăng phải chú trọng thông tin, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ đời sống chính trị đất nước, các sự kiện của tỉnh nhà, đặc biệt là các hoạt động kỷ niệm những sự kiện quan trọng trong năm 2020: Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng, 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng,... đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng hội lần thứ XIV của Đảng bộ tỉnh, tiến tới Đại hội khóa XIII của Đảng.

Thứ hai, thông tin kịp thời, tuyên truyền về công tác triển khai và kết quả đạt được trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, công tác đền ơn đáp nghĩa trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Sóc Trăng nói riêng và Chính phủ điện tử nói chung. Tuyên truyền và giới thiệu tiềm năng và lợi thế của Sóc Trăng; những chính sách

thu hút đầu tư; các hoạt động văn hóa, lễ hội của cộng đồng các dân tộc trong tỉnh. Tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; nhất là những nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương trong việc ứng phó với hạn mặn, triều cường để duy trì sản xuất, sinh hoạt...

Thứ ba, tuyên truyền việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung tuyên truyền các nội dung cơ bản của chuyên đề 2020 “*Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; những mô hình hay, cách

làm hiệu quả, những tập thể và cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác.

Thứ tư, tăng cường các bài viết, phóng sự nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch. Thông tin cần khách quan, toàn diện, kết hợp giữa “xây” và “chống”, trong đó xác định “xây” là chủ yếu.

Thứ năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà Báo tỉnh phát huy hơn nữa vai trò phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về hoạt động báo chí, hoạt động của đội ngũ phóng viên, cộng tác viên báo chí. Khuyến khích đội ngũ những người làm báo thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của nghề báo; không ngừng trau dồi bản lĩnh chính trị, rèn luyện phẩm chất đạo đức, phát huy tốt sứ mệnh của người làm báo. □



Ban Tổ chức vòng sơ khảo cấp tỉnh Giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng năm 2019 chụp ảnh lưu niệm cùng các tác giả có tác phẩm được trao thưởng và xét chọn dự thi vòng toàn quốc

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng

THANH HIỀN

Tổ chức cơ sở đảng là nền tảng, là hạt nhân chính trị lãnh đạo mọi mặt hoạt động của cơ quan, đơn vị. Theo đó, sự vững mạnh của các tổ chức cơ sở đảng là điều kiện bảo đảm cho sự vững mạnh của toàn Đảng và là cơ sở vững chắc đảm bảo cho việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của cách mạng. Tại Sóc Trăng, trong 3 năm qua, với việc tập trung thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU của Tỉnh ủy, các tổ chức cơ sở đảng trong tỉnh đã đạt được bước chuyển biến tích cực, bảo đảm yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở và đóng góp quan trọng cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

***Thực hiện đồng bộ**

Nghị quyết 08-NQ/TU, ngày 11-11-2016 của Tỉnh ủy Sóc Trăng khóa XIII về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên” ra đời trong điều kiện Tỉnh ủy và các cấp ủy trong tỉnh đã và đang tập trung cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tích cực thực hiện các chủ trương, giải pháp về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X. Nghị quyết của Tỉnh ủy hướng đến mục tiêu tạo chuyển biến rõ nét

trong công tác xây dựng Đảng và năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ phù hợp, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng thời, tập trung mọi nguồn lực để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp với nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Để đạt mục tiêu đề ra, trong 3 năm qua, các cấp ủy đảng trong tỉnh đã quan tâm thực hiện ba nhóm giải pháp chủ yếu mà Tỉnh ủy đã chỉ ra, đó là củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy,

nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; chú trọng công tác kết nạp đảng viên mới, xây dựng đảng trong sạch, vững mạnh. Trên cơ sở được quán triệt nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, các huyện ủy, thị ủy, Thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đều tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU phù hợp với tình hình thực tế của từng đảng bộ.

Nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, các cấp ủy đã tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; đồng thời, quyết tâm làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Bên cạnh đó, các cấp ủy còn quan tâm hơn trong việc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy; đổi mới và thực hiện nền nếp sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề; tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; quan tâm thực hiện giáo dục chính trị tư tưởng cũng như công tác kết nạp đảng viên cả về số lượng và chất lượng; thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình, trung thực công tác kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên.

***Hiệu quả thiết thực**

Trong năm 2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thực hiện hợp nhất Đảng

bộ Khối các cơ quan và Đảng bộ Khối doanh nghiệp thành Đảng bộ Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh. Đến nay toàn tỉnh có 3/11 đơn vị cấp huyện và 30/109 đơn vị cấp xã thực hiện nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp; 34/109 đơn vị cấp xã thực hiện nhất thể hóa chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cùng cấp; toàn tỉnh còn có 10/11 đơn vị cấp huyện thực hiện nhất thể hóa chức danh trưởng ban tuyên giáo cấp ủy đồng thời là giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị; có 9/11 đơn vị cấp huyện thực hiện nhất thể hóa chức danh trưởng ban dân vận cấp ủy đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; có 41/109 đơn vị cấp xã thực hiện chức danh phó bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp; có 775/775 ấp, khóm thực hiện bí thư chi bộ đồng thời trưởng ban nhân dân ấp, khóm. Ngoài ra, huyện Thạnh Trị thực hiện mô hình Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy đồng thời là Trưởng Phòng Nội vụ; huyện Cù Lao Dung thực hiện Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đồng thời là Chánh Thanh tra huyện.

Trong 3 năm qua, trên cơ sở các quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 5 năm, định kỳ hằng năm các đảng bộ thực hiện rà soát nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ, đồng thời khuyến khích cán bộ tự học nâng cao trình độ. Qua đào tạo, hiện nay toàn tỉnh có 16.002 cán bộ, công chức (CBCC) có trình độ đại học và tương đương, chiếm 59%; 684 người có trình độ thạc sĩ, chiếm 2,5%; 16 người có trình độ tiến sĩ. Đối với cấp xã, có gần 84% tổng số CBCC đạt chuẩn về chính trị và 95% CBCC đạt chuẩn về chuyên môn. Cùng với đào

tạo, bồi dưỡng, công tác luân chuyển cán bộ tiếp tục được thực hiện và từng bước đi vào nền nếp, từ đầu nhiệm kỳ đến nay toàn tỉnh thực hiện luân chuyển 52 người. Thực hiện Đề án thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học bố trí chức danh công chức tại các xã, phường, thị trấn giai đoạn 2014-2018, đến nay, toàn tỉnh đã bố trí 79 sinh viên tốt nghiệp đại học làm công chức tại các xã, phường, thị trấn.

Đảng bộ tỉnh hiện có 651 tổ chức cơ sở đảng; trong đó gồm 227 đảng bộ cơ sở và 424 chi bộ cơ sở, có 31 đảng bộ bộ phận và 2.355 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở. Trong 3 năm qua, các cấp ủy đã kết nạp 5.576 đảng viên. Đảng viên mới kết nạp đều đạt chuẩn theo quy định, thể hiện được tinh tiên phong, gương mẫu trong học tập, công tác và cuộc sống.

Thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU của Tỉnh ủy, các tổ chức cơ sở đảng trong tỉnh đặc biệt chú trọng triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, đã tạo sự chuyển biến tích cực trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống; đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phát huy tính tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ; đổi mới phương pháp lãnh đạo, tác phong công tác, xây dựng hình ảnh người cán bộ có tinh thần trách nhiệm, sâu sát cơ sở.

***Vẫn còn những khó khăn**

Theo nhận định của Tỉnh ủy, qua 3 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU, các tổ chức cơ sở đảng trong tỉnh đã đạt được bước chuyển biến tích cực, bảo đảm yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở và đóng góp quan trọng cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được vẫn có một số hạn chế nhất định. Thực tiễn cho thấy, một bộ phận đảng viên có biểu hiện phai nhạt lý tưởng cách mạng, xa rời tổ chức, tự làm đơn xin ra khỏi Đảng; việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị còn một số mặt hạn chế, một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt chưa thể hiện vai trò nêu gương; một số chi ủy, chi bộ chưa duy trì tốt sinh hoạt định kỳ; từng lúc, từng nơi, công tác quản lý đảng viên chưa chặt chẽ; chi bộ chậm phát hiện đảng viên có dấu hiệu vi phạm để giáo dục, giúp đỡ; tinh chiến đấu, tinh Đảng trong công tác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình chưa cao...

***Quyết tâm đạt mục tiêu**

Nhằm đạt mục tiêu về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TU, sau 3 năm thực hiện, Tỉnh ủy tiếp tục đề ra 7 nhóm nhiệm vụ quan trọng để các tổ chức cơ sở tiếp tục phấn đấu thực hiện tốt trong thời gian tới. Trong đó, bên cạnh nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy, Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Quy định của Trung

ương Đảng, Bộ Chính trị về công tác xây dựng Đảng; Đề án 08-ĐA/TU của Tỉnh ủy về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Bên cạnh đó, Tỉnh ủy còn chú trọng việc tăng cường đào tạo cán bộ, công chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực, đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chú trọng chất lượng kết nạp đảng viên mới; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng; tích cực đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tổ

chức đảng, đảng viên có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị...

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ khó khăn, vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài. Vì vậy, với tinh thần quyết tâm và đồng thuận, nhất trí cao của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực, cố gắng của đảng viên, nhân dân ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị, tin tưởng rằng Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng sẽ đạt được kết quả toàn diện như mục tiêu đã đề ra. Qua đó, góp phần quan trọng lãnh đạo thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tỉnh; đồng thời góp phần củng cố, tăng cường niềm tin, uy tín của Đảng đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân. □



*Những năm qua, Tỉnh ủy Sóc Trăng luôn chú trọng làm tốt công tác cán bộ
(Trong ảnh: Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Huỳnh Văn Sum trao Quyết định bổ nhiệm
đồng chí Lý Rotha giữ chức vụ Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)*

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân tỉnh Sóc Trăng vững mạnh

TRƯƠNG THÁI

Trong 10 năm qua, với việc tập trung mọi nguồn lực và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân đã làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên toàn tỉnh được giữ vững ổn định, kinh tế tăng trưởng khá, quốc phòng an ninh và thế trận lòng dân ngày càng được củng cố vững chắc.

***Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở: *“Phải xây dựng nền quốc phòng toàn dân, toàn diện”*. Quán triệt lời căn dặn của Bác, Đảng ta trong tiến trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN luôn giữ vững quan điểm xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến động phức tạp, khó lường như hiện nay, Đảng và Nhà nước ta luôn nhất quán khẳng định, xây dựng nền QPTD vững mạnh là sự nghiệp cách mạng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị; trong đó, Quân đội nhân dân là lực lượng nòng cốt. Nhiệm vụ của nền quốc phòng không chỉ bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc mà còn phải bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN; giữ vững hòa bình, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; chủ động đấu tranh

ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hành động chống phá của các thế lực thù địch đối với sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta.

Trong nhiều năm qua, tỉnh Sóc Trăng được Quân khu xác định là địa bàn trọng điểm, là trung tâm kinh tế - xã hội (KT-XH) và quốc phòng, an ninh của khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Vậy nên, việc phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh có sự tác động đối với các địa phương trong khu vực. Quán triệt quan điểm của Đảng và tinh thần chỉ đạo của Quân khu, tỉnh Sóc Trăng đã tích cực thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp cần thiết để giữ vững nền quốc phòng toàn dân. Trong đó, các cấp ủy, chính quyền địa phương, nhất là lực lượng Quân sự đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền xây dựng nền QPTD vững mạnh. Cùng với tuyên truyền, phổ biến, quán triệt

đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và xây dựng nền QPTD, UBND tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh còn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng Quân sự, Công an, Bộ đội Biên phòng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, phòng chống âm mưu “phi chính trị hóa” quân đội; quan tâm chỉ đạo giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và chế độ, nhận thức đúng về “đối tượng”, “đối tác”, chấp hành nghiêm điều lệnh, kỷ luật, kỷ cương. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Quy hoạch xây dựng Khu vực phòng thủ tỉnh từ năm 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020”, Đề án “Bảo đảm quốc phòng tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2030”, “Quy hoạch xây dựng các công trình phòng thủ tuyến ven biển tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2017-2025 và những năm tiếp theo”, Quy chế kết hợp KT-XH với quốc phòng - an ninh trong khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt Đề án “Tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” trong lực lượng vũ trang, Đề án “Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”, triển khai “Quy hoạch xây dựng các công trình phòng thủ tuyến ven biển tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2017-2025 và những năm tiếp theo”... Ngoài ra, UBND tỉnh còn chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo việc điều chỉnh quy hoạch phát triển KT-XH kết hợp với quốc phòng - an ninh; quy hoạch phát triển công nghiệp và kết cấu hạ tầng,

thực hiện từng dự án xây dựng trong khu vực phòng thủ theo quy định của Chính phủ.

***Kết quả từ sức mạnh tổng hợp**

Theo đánh giá của UBND tỉnh, qua hơn 10 năm triển khai thực hiện xây dựng nền QPTD, cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành đoàn thể các cấp đã nhận thức sâu sắc về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; ý nghĩa và tầm quan trọng của việc phát triển KT-XH gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh trong bảo vệ Tổ quốc. Cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu. Qua đó đã góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần giữ vững thế trận QPTD gắn với thế trận an ninh nhân dân tại địa phương.

Với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, sự chủ động của các ngành, các cấp, nhất là lực lượng vũ trang, nên các đề án, kế hoạch, quy hoạch của tỉnh đều được triển khai thực hiện hiệu quả. Đến nay, tỉnh đã xây dựng đê bao ven biển của tỉnh hơn 400km, góp phần ngăn mặn, trừ ngọt phục vụ phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, đồng thời củng cố thế trận quốc phòng - an ninh trong khu vực phòng thủ tỉnh. Ngoài ra, tỉnh đã xây dựng kế hoạch, quy chế phối hợp, hiệp đồng bảo vệ an ninh và chủ quyền trên biển với Vùng 2 Hải quân và Vùng 4 Cảnh sát Biển hoạt động trên vùng biển của tỉnh; xây dựng mỗi huyện, thị, thành từ 3 - 4 Cụm

xã, phường chiến đấu và 13 Cụm Công an trên địa bàn các xã giáp ranh, địa bàn trọng điểm đang hoạt động có hiệu quả. Đáng chú ý, từ nhận thức sâu sắc về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nền QPTD và công tác xây dựng khu vực phòng thủ, về hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, nên cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể các cấp đã coi trọng xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

Đặc biệt, trong 10 năm qua, lực lượng Quân sự, Công an, Bộ đội Biên phòng luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy hoạt động theo hướng tập trung, chuyên sâu, bảo đảm thực hiện các chức năng tham mưu, quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang các cấp cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, bảo đảm khả năng hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Theo đó, chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang được nâng lên, thường xuyên bổ sung đầy đủ hệ thống vũ khí sẵn sàng chiến đấu; thực hiện ngày càng tốt hơn công tác vận động quần chúng, xây dựng cơ sở chính trị, tham gia phát triển KT-XH, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân, nhất là ở khu vực trọng điểm về quốc phòng - an ninh, vùng còn nhiều khó khăn. Đối với lực lượng dân quân tự vệ, hàng năm tiến hành tổ chức tập huấn, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên đều đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tham gia trên 90%. Công tác tuyển quân hàng năm

đạt chất lượng ngày càng cao, luôn đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

Lực lượng vũ trang phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể, địa phương phát huy và làm tốt vai trò tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, triển khai thực hiện đồng bộ, chặt chẽ các chương trình phát triển KT-XH kết hợp với quốc phòng - an ninh được, góp phần tăng thêm tiềm lực của KVPT tỉnh. Lực lượng vũ trang phối hợp tổ chức 245 cuộc diễn tập, 5 đợt Tết Quân - Dân trên địa bàn 10 xã vùng sâu, vùng xa; thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm; phối hợp xây dựng, triển khai kế hoạch, phương án bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh; chủ động phối hợp nắm bắt, dự báo chính xác tình hình, tham mưu, đề xuất kịp thời với cấp ủy, chính quyền các cấp những chủ trương, giải pháp xử lý theo đúng quy định của pháp luật, góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh...

Có thể khẳng định rằng, trong 10 năm qua, với việc tập trung mọi nguồn lực và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân đã làm cho tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững ổn định, kinh tế của tỉnh tăng trưởng khá, quốc phòng an ninh và thế trận lòng dân ngày càng được củng cố vững chắc. Đặc biệt, công tác này đã góp phần phát huy tốt tinh thần đoàn kết, tập hợp mọi tầng lớp nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp cho xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ, xây dựng nền QPTD gắn với nền an ninh nhân dân vững mạnh, toàn diện, làm nền tảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. □

GIÁM SÁT ĐỂ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

KHÁNH NGOC

Với việc chủ động đổi mới nội dung, hình thức và bám sát thực tiễn đời sống xã hội, hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh trong năm qua đã được nâng cao một bước về chất lượng và hiệu quả. Theo đó, HĐND tỉnh tiếp tục phát huy mạnh mẽ hơn vai trò của cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, thể hiện "Ý Đảng, lòng dân", góp phần quan trọng hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

***Chú trọng giám sát, khảo sát chuyên đề**

Năm 2019, HĐND tỉnh tiếp tục tích cực thực hiện công tác giám sát, khảo sát. Trong đó, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giám sát và công khai, dân chủ; tập trung vào các vấn đề bức xúc, nổi cộm mà người dân quan tâm; đồng thời, bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của cấp ủy, cụ thể hóa thành các nghị quyết; ban hành cơ chế, chính sách, các biện pháp thiết thực để thực hiện.

Đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đánh giá: Năm 2019,

HĐND tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định, có nhiều giải pháp tích cực, nâng cao chất lượng hoạt động, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trở thành cầu nối thật sự giữa Đảng, chính quyền với các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Trong đó, chúng tôi hết sức chú trọng công tác giám sát, khảo sát chuyên đề và giám sát tại kỳ họp; chủ động điều hòa, phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh trong hoạt động giám sát, khảo sát; quan tâm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giám sát, khảo sát. Việc theo dõi giải quyết các kiến nghị sau giám sát được quan tâm, bảo đảm cho

hoạt động giám sát thực sự phát huy hiệu quả, tránh qua loa, hình thức.

Trong năm qua, HĐND đã thực hiện giám sát tại kỳ họp thông qua việc xem xét báo cáo 6 tháng và cả năm của Thường trực HĐND, UBND, các Ban của HĐND và các cơ quan tư pháp; thực hiện chất vấn và xem xét trả lời chất vấn đối với các thành viên của UBND tỉnh về những vấn đề bức xúc mà đại biểu và cử tri quan tâm; thực hiện 8 cuộc giám sát chuyên đề và 9 cuộc khảo sát trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Qua đó, đã đánh giá mặt làm được, chưa được và kiến nghị giải pháp tháo gỡ khó khăn, nhằm thực hiện tốt hơn quy định của pháp luật và nghị quyết của HĐND tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh về Chương trình hoạt động giám sát năm 2019, Thường trực xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, điều hòa, phối hợp với các ban của HĐND tỉnh tiến hành tại kỳ họp và giám sát chuyên đề tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND từ đầu nhiệm kỳ đến nay. Trong đó, Thường trực HĐND thực hiện 2 cuộc giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri và khảo sát tình hình hoạt động, quản lý, sử dụng kinh phí tại các bệnh viện, trung tâm y tế trên địa bàn tỉnh; Ban Kinh tế - ngân sách giám sát tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2018; Ban Văn hóa - xã hội giám sát việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 -

2018. Ngoài ra, Ban Văn hóa - xã hội HĐND tỉnh còn giám sát tình hình thực hiện Luật Thanh niên; Ban Pháp chế giám sát việc thi hành pháp luật trong công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019; Ban Dân tộc giám sát tình hình triển khai và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

Ngoài ra, Thường trực còn tham gia làm Trưởng Đoàn kiểm tra của Tỉnh ủy về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị tại Huyện ủy Trần Đề; cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra thực hiện sắp xếp mạng lưới trường lớp, quản lý và sử dụng số lượng người làm việc thuộc sự nghiệp giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh; Đoàn giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị; Đoàn kiểm tra các hoạt động phòng, chống dịch năm 2019 và tham gia Đoàn giám sát của Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các vấn đề xã hội của Quốc hội...

***Hiệu quả thiết thực**

Có thể ghi nhận, năm qua, Thường trực HĐND còn lựa chọn những vấn đề mang tính bức xúc, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống

nhân dân để tiến hành giám sát. Qua giám sát, khảo sát, HĐND đã kịp thời kiến nghị với cơ quan Trung ương, các ngành chức năng xem xét tháo gỡ những khó khăn, hạn chế cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Trong đó, đáng chú ý, HĐND tỉnh đã kiến nghị khắc phục tình trạng mất an toàn của các bến khách ngang sông thuộc huyện Kế Sách; lập dự án xây dựng khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão huyện Trần Đề; xử lý ô nhiễm môi trường tại bãi rác tại 2 huyện Mỹ Xuyên, Châu Thành và Khu Công nghiệp An Nghiệp; giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm; việc thực hiện tín dụng chính sách trên địa bàn... Đặc biệt, trong năm, Thường trực HĐND tỉnh giám sát chuyên đề về tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND cấp huyện, qua đó chỉ ra được nhiều hạn chế trong công tác sắp xếp tổ chức, bộ máy và hoạt động của HĐND cấp huyện. Từ kết quả giám sát, khảo sát, HĐND tỉnh đã kiến nghị Quốc hội xem xét, sửa đổi một số quy định chưa phù hợp; kiến nghị các huyện ủy quan tâm công tác nhân sự bố trí cho HĐND cùng cấp; kiến nghị Thường trực HĐND cấp huyện khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan dân cử. Ngoài ra, các kiến nghị sau giám sát, khảo sát khác của Thường trực và các Ban HĐND đều được quan tâm, thực hiện đầy đủ, đáp

ứng kịp thời nguyện vọng của cử tri và giải quyết được một số khó khăn, hạn chế trong công tác quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh hoạt động giám sát, khảo sát, Thường trực HĐND còn tiếp tục phối hợp cùng cơ quan thông tin đại chúng tỉnh thực hiện chuyên mục “Diễn đàn cử tri” nhằm chuyển tải đến cử tri và nhân dân trong tỉnh những thông tin nổi bật về các hoạt động của HĐND tỉnh; tiếp nhận, phản ánh các ý kiến, kiến nghị của cử tri để chuyển đến các ngành chức năng xem xét, giải quyết đầy đủ, kịp thời. Qua chuyên mục đã giúp người dân trong tỉnh, nhất là đồng bào vùng sâu, vùng xa được hiểu thêm các chủ trương, chính sách có liên quan trực tiếp đến người dân, từ đó cùng chia sẻ, đồng thuận, ủng hộ chính quyền địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững chính trị, quốc phòng - an ninh, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Với những kết quả đạt được, tin rằng trong năm mới 2020, HĐND tỉnh sẽ tiếp tục thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định; phát huy mạnh mẽ hơn nữa hoạt động giám sát, khảo sát. Qua đó, góp phần thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật cũng như bảo đảm hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của bộ máy nhà nước nói chung, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển mạnh và bền vững. □

HIỆU QUẢ TỪ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

THIÊN TƯỜNG

Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị. Đặc biệt, từ khi Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 9-12-2003 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân”, công tác này được các cấp các ngành trong tỉnh thực hiện ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức cũng như chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

***Đa dạng hình thức thực hiện**

Quán triệt tinh thần chỉ đạo cũng như nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của Chỉ thị 32-CT/TW, Thông báo số 74-TB/TW, Kết luận số 04-KL/TW và Luật PBGDPL đối với hoạt động PBGDPL, Tỉnh ủy Sóc Trăng đã chỉ đạo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, các cấp, các ngành đã tổ chức triển khai, quán triệt Chỉ thị 32-CT/TW đến tất cả đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) và nhân dân; yêu cầu mỗi đảng viên, CBCCVC phải xác định việc nghiên cứu, học tập pháp luật là nhiệm vụ thường xuyên, là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá cán bộ, đảng viên hàng năm của tỉnh.

Chỉ thị 32-CT/TW, các cấp, các ngành trong tỉnh đã xây dựng và tổ chức triển khai, phổ biến đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp luật mới ban hành; tổ chức nhiều hội thi tìm hiểu pháp luật và thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia; hướng dẫn thực hiện “Ngày Pháp luật” ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội để tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật mới và nghiên cứu sâu nội dung pháp luật chuyên ngành... Trên cơ sở kế hoạch và chỉ đạo của Trung ương, hàng năm tỉnh đều có định hướng nội dung trọng tâm để các cấp, các ngành tập trung tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng. Đối với CBCCVC và nhân dân,

triển khai sâu rộng Hiến pháp và các văn bản pháp luật mới ban hành; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các luật có liên quan đến CBCCVC như: Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước và các văn bản liên quan. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Quy chế dân chủ ở cơ quan, tổ chức; pháp luật về an toàn giao thông. Đối với lực lượng vũ trang nhân dân, tập trung tổ chức phổ biến, giáo dục Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, Luật Phòng chống thiên tai, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cư trú, Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật An ninh quốc gia, Luật Quốc phòng, Luật Công an nhân dân, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật Dân quân tự vệ, Pháp lệnh Dự bị động viên, Luật Cán bộ công chức. Ngoài ra, còn pháp luật về an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống tệ nạn xã hội và phòng chống tội phạm; trật tự, an toàn xã hội; Luật Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí...

Trong 15 năm qua, các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội và các địa phương đã tổ chức hơn 237 ngàn cuộc tuyên truyền. Với nhiều hình thức tuyên truyền như tổ chức hội nghị, tập huấn, sinh hoạt câu lạc bộ, thông qua hoạt động hòa giải... đã thu hút hơn 10,4 triệu lượt người tham dự. Bên cạnh đó, các địa phương,

đơn vị còn tổ chức 420 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua hoạt động thông tin lưu động tại các xã, phường, điểm của tỉnh; tổ chức 550 cuộc thông qua hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý. Các cấp, các ngành cấp phát miễn phí gần 47 triệu quyển sách pháp luật, tờ gấp tuyên truyền pháp luật... cho các Tủ sách pháp luật, các điểm chùa, bưu điện văn hóa, UBND cấp xã, Tổ hòa giải và các tổ chức đoàn thể ở địa bàn dân cư và nhân dân; dịch, in và phát hành 1.500 tài liệu pháp luật bằng tiếng Khmer; đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng...

***Nâng cao ý thức pháp luật**

Có thể nói, tại tỉnh Sóc Trăng, với việc thực hiện đồng bộ Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã tạo ra những kết quả tích cực trong hệ thống chính trị và nhân dân. Trong đó, với việc tăng cường lãnh đạo công tác PBGDPL của các cấp ủy đảng đã góp phần nâng cao ý thức pháp luật của đảng viên, CBCCVC và nhân dân, tạo dần thói quen sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Song song đó, đội ngũ cán bộ thực hiện công tác PBGDPL được xây dựng, củng cố kiện toàn; được tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật... Bên cạnh đội ngũ báo cáo viên pháp luật, công tác PBGDPL còn thu hút đông đảo tuyên truyền viên, hòa giải viên, giáo viên dạy giáo dục công dân,

cộng tác viên trợ giúp pháp lý, luật sư, tư vấn pháp luật trong tỉnh, cùng đội ngũ phóng viên, biên tập viên của Đài Phát thanh và Truyền hình và Báo Sóc Trăng tham gia.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PBGDPL của tỉnh còn một số tồn tại, khó khăn như: Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác PBGDPL dẫn đến chất lượng, hiệu quả chưa đồng đều; đội ngũ báo cáo viên pháp luật và tuyên truyền viên tại các xã, phường thường xuyên thay đổi do bố trí công tác; thời lượng và chất lượng PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng còn ít, chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới... đã ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công tác PBGDPL.

Phát huy kết quả đạt được sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân”, trong thời gian tới, Tỉnh ủy tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo việc quán triệt, triển khai sâu rộng nội dung Chỉ thị số 32-CT/TW và Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư nhằm bảo đảm mọi chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đều được phổ biến kịp thời đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong đó, chú trọng tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác PBGDPL; đề cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ

chuyên trách và Hội đồng phối hợp PBGDPL, cùng các cơ quan truyền thông đại chúng; tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác PBGDPL chuyên nghiệp, chất lượng, vững vàng về bản lĩnh chính trị - tư tưởng, am hiểu pháp luật, có kỹ năng và chuyên môn, nghiệp vụ PBGDPL. Song song đó, có chính sách hỗ trợ việc tuyên truyền, PBGDPL để nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật đối với cán bộ cấp xã, nhân dân vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tích cực đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động PBGDPL phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của từng nhóm đối tượng và các điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng cơ quan, tổ chức và các địa phương. Mặt khác, cần kết hợp chặt chẽ giữa công tác PBGDPL với việc tổ chức thi hành pháp luật; lồng ghép công tác PBGDPL với việc thực hiện các chương trình, các phong trào vận động quần chúng khác...

Với những phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, hy vọng trong thời gian tới, công tác tuyên truyền, PBGDPL trên địa bàn tỉnh càng đi vào chiều sâu và đạt chất lượng cao, giúp cán bộ và nhân dân nhận thức đúng và đầy đủ hơn về tầm quan trọng của công tác PBGDPL trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Từ đó, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của công dân, ổn định an ninh trật tự, kinh tế - xã hội của tỉnh ngày thêm phát triển bền vững. □

Xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên:

NHỮNG VIỆC CẦN LÀM NGAY

NÀI NÀO

Gần 90 năm qua, Đảng Cộng Việt Nam luôn khẳng định công tác tuyên giáo có vai trò quan trọng, là một lĩnh vực trọng yếu trong công tác lãnh đạo, tuyên truyền, giáo dục, động viên Nhân dân và tổ chức Nhân dân thực hiện nhiệm vụ cách mạng ở mọi thời kỳ, mọi chặng đường đất nước. Để làm được điều đó, công tác tuyên giáo cần có một đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên không chỉ lớn mạnh về số lượng, mà cần đảm bảo về chất lượng, kinh nghiệm thực tiễn, đạo đức cách mạng, nhằm góp phần cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội, thực hiện tốt công tác tư tưởng ở từng địa phương, đơn vị, ngành. Đặc biệt, tuyên truyền những chương trình, đề án lớn của tỉnh, kinh tế - xã hội của địa phương đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Ngày nay, thế giới càng “phẳng” hơn, thông tin ngày càng nhanh nhạy, sự chiếm lĩnh của mạng Internet và mạng xã hội làm tốc độ lan truyền thông tin ngày càng diễn ra nhanh nhạy hơn. Thực tiễn nhiệm vụ của cách mạng trong tình hình mới đòi hỏi công tác tuyên truyền phải đổi mới hình thức, nội dung, phương thức hoạt động để đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đổi mới.

Trong bối cảnh hiện nay, công tác tuyên giáo nói chung, công tác tuyên truyền miệng nói riêng có những thuận lợi, đan xen khó khăn, thách thức, khi thông tin bùng nổ, đa dạng

nhiều chiều, nhất là mạng Internet và mạng xã hội có nhiều thông tin thiếu khách quan, không đúng sự thật. Đặc biệt là các thế lực thù địch, cơ hội chính trị tăng cường thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta. Điều này đặt ra yêu cầu công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng cần được quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Bởi vì, báo cáo viên chính là người đưa “hơi thở” của chủ trương, Nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống, góp phần ngăn chặn, đẩy

lùi các thông tin xấu độc, đưa thông tin tích cực trở thành dòng chủ đạo, thực hiện phương châm: “**Nhân cái đẹp, dẹp cái xấu**” để tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, đồng sức đồng lòng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chính vì vậy, việc xây dựng đội ngũ báo cáo viên có trình độ, năng lực, bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng; có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh; có lòng say mê, tâm huyết, nhanh nhạy và sáng tạo; có phương pháp làm việc khoa học; có niềm tin và khả năng thuyết phục và giải đáp được những vấn đề do thực tiễn đặt ra là việc cần được chú trọng, quan tâm thực hiện. Có như vậy mới xây dựng được lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên xứng đáng là chiến sĩ trên mặt trận tuyên giáo của Đảng.

Đối với tỉnh Sóc Trăng, các cấp ủy đảng đều xác định, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đóng vai trò quan trọng trong việc làm “cầu nối” đưa chủ trương, nghị quyết của Đảng đến với cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chính vì thế, xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên bảo đảm số lượng, chất lượng sẽ góp phần nâng cao hiệu quả trong việc học tập, quán triệt, triển khai và đưa các nghị quyết của Đảng sớm đi vào cuộc sống. Hiện nay, Sóc Trăng có 5 báo cáo viên Trung ương công tác tại tỉnh, 54 báo cáo viên cấp tỉnh, 309 báo cáo viên cấp huyện, tương đương và 2.591 báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp xã. Đa đa số báo cáo viên, tuyên truyền viên của tỉnh

đảm bảo tiêu chuẩn về đạo đức, trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị, có năng lực, kiến thức chuyên môn, hiểu biết nghiệp vụ tuyên truyền miệng, có trách nhiệm với công việc. Đặc biệt, có những báo cáo viên có bề dày kinh nghiệm, đã trải qua nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý, công tác ở nhiều lĩnh vực (cấp ủy, chính quyền, đoàn thể), vì thế luôn tạo sinh khí, sự thu hút đặc biệt khi thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền. Trong xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đã xuất hiện nhiều địa phương có kinh nghiệm hay, cách làm mới. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đã dần được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, tỉnh Sóc Trăng vẫn còn thiếu hụt về đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên có chất lượng; một số cấp ủy thiếu quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, nhất là lực lượng trẻ, người dân tộc thiểu số; lực lượng kế thừa, nối tiếp không đảm bảo; số cán bộ tốt nghiệp ra trường được bố trí, phân công nhiệm vụ chưa sát đúng với ngành nghề đào tạo, thường xuyên thay đổi vị trí công tác. Một số báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa phát huy kiến thức đã học, kỹ năng nói và viết còn hạn chế, tính thuyết phục trong công tác tuyên truyền còn thấp; vai trò tham mưu với cấp ủy, tính chủ động, sáng tạo trong công việc còn thiếu. Nhiều địa phương chưa tổ chức được đội ngũ báo cáo viên chuyên

nghiệp, nhằm thực hiện báo cáo theo nội dung, kế hoạch hoặc chuyên đề cụ thể.

Từ thực tiễn tại Sóc Trăng, để xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng cần thực hiện tốt các giải pháp như sau:

Thứ nhất, cấp ủy đảng cần xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên theo đúng lộ trình, nhằm đảm bảo cho đội ngũ này phát triển liên tục, thường xuyên, có cơ cấu hợp lý và ổn định, khắc phục sự hụt hẫng về số lượng và sự mất cân đối về cơ cấu. Đặc biệt, trong đào tạo phải chú ý đào tạo cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ, bảo đảm tính khoa học trong xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác tuyên truyền, bảo đảm sự nối tiếp, đan xen giữa các thế hệ, đồng thời tạo nguồn cho cán bộ của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị.

Thứ hai, phải thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về công tác tuyên truyền miệng, trong đó, cần áp dụng đa dạng hình thức bồi dưỡng từ cơ bản đến nâng cao để đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ, tạo sự thống nhất về nội dung, phương pháp tuyên truyền. Song song đó, cấp ủy đảng, ban tuyên giáo các cấp cần định kỳ tổ chức các hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi, để giúp đội ngũ này có cơ hội trao đổi, học hỏi kinh nghiệm, trau dồi nghiệp vụ, nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng thuyết trình. Đồng thời, giúp cấp ủy phát hiện nhân tố mới,

nhận biết được những hạn chế của báo cáo viên, tuyên truyền viên, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả.

Thứ ba, đảm bảo trang bị đầy đủ các trang thiết bị, cơ sở vật chất - kỹ thuật, thông tin, tư liệu phục vụ cho công tác tuyên truyền miệng. Thực tiễn cho thấy nhiệm vụ trong tình hình mới và nhu cầu thông tin ngày càng phát triển nhanh, đòi hỏi cơ sở vật chất - kỹ thuật phải không ngừng được đổi mới và hoàn thiện để đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ của công tác tuyên truyền.

Thứ tư, trong sử dụng báo cáo viên, tuyên truyền viên cần kết hợp hài hòa giữa độ tuổi, cơ cấu, giới tính, đảm bảo tính kế thừa, đồng thời mạnh dạn trong bố trí, sử dụng cán bộ trẻ có năng lực, có nhiều sáng kiến, sáng tạo,... thực hiện trẻ hóa đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Thứ năm, thực hiện chế độ, chính sách phù hợp đối với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, đặc biệt là chế độ phụ cấp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp cơ sở. Chế độ thù lao cho báo cáo viên, tuyên truyền viên sao cho đảm bảo lợi ích vật chất và tinh thần để động viên, tạo động lực cho báo cáo viên, tuyên truyền viên an tâm công tác, phát huy năng lực, sở trường; đồng thời, thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát năng lực thực hiện nhiệm vụ gắn liền khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh, nhằm động viên, thu hút nhân tài có năng lực tuyên truyền miệng cho ngành Tuyên giáo của Đảng. □

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2019

Năm 2019, trong bối cảnh vừa có thuận lợi, vừa có nhiều khó khăn, thách thức, song với quyết tâm chính trị cao, phấn đấu thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Sóc Trăng đã có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được kết quả khá toàn diện. Tốc độ tăng trưởng kinh tế là 7,3% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết); trong đó, khu vực I tăng 4,8%, khu vực II tăng 10,82%, khu vực III tăng 8,14%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 46 triệu đồng/năm (Nghị quyết đề ra 42 triệu đồng/năm). Cơ cấu kinh tế khu vực I - II - III tương ứng là 37,77% - 17,82% - 44,41% (cơ bản đạt chỉ tiêu Nghị quyết). Lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ. Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực chủ yếu như sau:

*Nông nghiệp

Tổng diện tích xuống giống lúa được 356.196ha, tăng 1,25% so cùng kỳ; trong đó, lúa đặc sản chiếm gần 50% tổng diện tích, tăng 18%. Tổng sản lượng lúa cả năm đạt 2,17 triệu tấn, vượt 8,6% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 1,9% so cùng kỳ; trong đó, lúa đặc sản chiếm 49,4% tổng sản lượng, tăng 22%, vượt 0,27% kế hoạch. Toàn tỉnh có 423ha lúa sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP và hữu cơ (tăng 231ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa tương đối ổn định; tuy nhiên, giá lúa thấp hơn so cùng kỳ từ 250 - 1.200 đồng/kg.

Sản xuất rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày tương đối thuận lợi, với tổng diện tích gieo trồng rau là 61.018ha, tăng 2,7% so cùng kỳ. Niên vụ mía 2019-2020, xuống giống 5.263ha, giảm 1.914ha so với niên vụ trước; đã chuyển đổi 1.223ha mía sang các loại cây, con có giá trị kinh tế cao hơn. Toàn

tỉnh hiện có 110 nhà lưới và nhà màng trồng rau màu với diện tích 6ha, tăng 31 nhà lưới với 1,7 ha; có 21ha sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, tăng 11,6ha.

Tổng diện tích cây ăn trái là 31.370ha, tăng hơn 4%, vượt 1.770ha so kế hoạch; trong đó, có 266 ha sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Tình hình sản xuất cây ăn trái tương đối thuận lợi, đầu ra ổn định, mang lại nguồn thu nhập khá cho nhà vườn với nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao, như: bưởi da xanh, bưởi năm roi, cam, xoài, nhãn, vú sữa... Đến nay, toàn tỉnh có 9 vùng trồng cây ăn trái đặc sản theo tiêu chuẩn VietGAP được cấp 32 mã vùng trồng phục vụ xuất khẩu.

Tổng đàn gia súc toàn tỉnh là 225.181 con, giảm trên 27% so cùng kỳ; đàn gia cầm hơn 8 triệu con, tăng gần 5%; có khoảng 482 nhà yến, tăng 265 nhà. Toàn tỉnh hiện có 302 trang trại chăn nuôi, trong đó có 2 trang trại nuôi gà và 1 trang trại nuôi heo ứng dụng công

nghe cao. Tình hình chăn nuôi trong năm cơ bản ổn định; riêng chăn nuôi heo gặp khó khăn do dịch bệnh diễn biến phức tạp. Tính đến ngày 24-11, bệnh dịch tả lợn châu Phi đã xảy ra tại 3.570 hộ, có 65.017 con heo bị tiêu hủy, với tổng trọng lượng trên 4,35 ngàn tấn; tỉnh đã hỗ trợ người chăn nuôi bị thiệt hại với tổng kinh phí trên 114,3 tỷ đồng.

Toàn tỉnh thả nuôi 78.968ha thủy sản, tăng 1,4% so cùng kỳ; trong đó, thả nuôi trên 57.500ha tôm nước lợ (vượt 15,7% kế hoạch), trên 130ha nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao. Toàn tỉnh có 5.077ha tôm nuôi bị thiệt hại, chiếm 9,3% diện tích thả nuôi, giảm 14%. Tổng sản lượng khai thác thủy - hải sản là 281.352 tấn, đạt chỉ tiêu Nghị quyết, tăng hơn 7,8% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác biển là 63.300 tấn, vượt 2% chỉ tiêu Nghị quyết. Tình hình nuôi tôm nước lợ năm qua có thuận lợi, tỷ lệ thiệt hại thấp, giá bán cao hơn so cùng kỳ.

***Phát triển nông thôn**

Trong năm, tỉnh tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM); tập trung hoàn thiện, nâng chất các tiêu chí NTM, nhất là các tiêu chí không cần vốn đầu tư; xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp. Trong năm, có 10 xã được công nhận đạt chuẩn NTM, nâng tổng số toàn tỉnh đến nay có 42 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, chiếm 52,5% tổng số xã, vượt 10,5% chỉ tiêu Nghị quyết; có 26 xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; 12 xã còn lại đạt từ 12 - 14 tiêu chí. Tính bình quân trên toàn tỉnh, mỗi xã đạt 16,85 tiêu chí.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, tỉnh tập trung xây dựng Đề án Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” giai đoạn

2018-2020, định hướng đến năm 2030. Đến nay, đã có 16 sản phẩm được xếp hạng 4 sao, 23 sản phẩm được xếp hạng 3 sao được công nhận. Đặc biệt, gạo ST25 được công nhận là Gạo ngon nhất thế giới.

***Công nghiệp**

Giá trị sản xuất công nghiệp (CN) năm 2019 là 33.500 tỷ đồng, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng gần 11% so cùng kỳ. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu như: tôm đông lạnh 93.000 tấn, gạo xay sát 900.000 tấn, may mặc 6,3 triệu sản phẩm, bia 72 triệu lít.

Trong năm, tỉnh đẩy mạnh công tác kêu gọi đầu tư, kinh doanh hạ tầng các khu, cụm CN; tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp triển khai đầu tư, phát triển các cơ sở sản xuất. Đến nay, Khu CN An Nghiệp có 43 doanh nghiệp thuê đất, với 58 dự án; Khu CN Trần Đề cơ bản hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, lập thủ tục trình phê duyệt dự án đầu tư với tổng mức đầu tư là 1.230 tỷ đồng; lập thủ tục giải phóng mặt bằng Khu tái định cư huyện Kế Sách...

***Thương mại - Dịch vụ**

Khu vực thương mại, dịch vụ và du lịch chuyển biến tích cực. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội là 80.900 tỷ đồng, vượt trên 1% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 12,6% so cùng kỳ.

Kim ngạch xuất khẩu đạt 830 triệu USD, vượt 1,2% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng gần 8,3% so cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu hàng thủy sản 630 triệu USD, tăng 12%. Giá trị nhập khẩu là 100 triệu USD, tăng 14,3%.

Thực hiện Đề án Phát triển chợ trên địa bàn tỉnh, năm qua tỉnh đã đầu tư nâng cấp, xây mới 5 chợ trên địa bàn

tỉnh, với tổng kinh phí gần 9 tỷ đồng; đẩy mạnh kêu gọi đầu tư các trung tâm thương mại, siêu thị, các chợ trong tỉnh.

Lĩnh vực dịch vụ có nhiều chuyển biến tích cực. Toàn tỉnh đã đón 2,4 triệu lượt khách tham quan, du lịch, tăng 28% so cùng kỳ. Tổng doanh thu từ du lịch là 1.020 tỷ đồng, vượt 13% kế hoạch, tăng 34%.

***Đầu tư - Doanh nghiệp**

Năm 2019, tỉnh đã tiếp và làm việc với 170 lượt nhà đầu tư (tương đương so cùng kỳ); qua đó, có 16 dự án được cấp đăng ký đầu tư (giảm 15 dự án), với tổng vốn đăng ký 6.900 tỷ đồng (giảm 2.165 tỷ đồng), trong đó có 1 dự án FDI với vốn đăng ký 501 tỷ đồng.

Trong năm có thêm 375 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tương đương so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký 2.500 tỷ đồng (giảm 39%); có 60 doanh nghiệp đăng ký giải thể, nâng tổng số đến nay toàn tỉnh có khoảng 2.900 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 31.300 tỷ đồng.

Đến cuối năm, toàn tỉnh có 194 HTX (tăng 24 HTX), với 35.007 thành viên, trong đó, có 168 HTX nông nghiệp - thủy sản; có 1.145 tổ hợp tác với 27.935 thành viên, trong đó có 1.121 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp.

***Tài chính - Tín dụng**

Tổng thu ngân sách nhà nước đạt khoảng 3.666,5 tỷ đồng, vượt trên 22% dự toán, giảm 3,56% so cùng kỳ; trong đó, thu trong cân đối 3.558,5 tỷ đồng, vượt 20,6% chỉ tiêu. Tổng chi ngân sách địa phương là 9.771 tỷ đồng, đạt 97,4% dự toán.

Tổng vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh khoảng 31.348 tỷ đồng, tăng 17,5% so cùng kỳ; tổng dư nợ tín dụng là 39.240 tỷ đồng, tăng

17%; nợ xấu 784 tỷ đồng, chiếm 2% so tổng dư nợ.

***Văn hóa - xã hội**

Các hoạt động tin, tuyên truyền, định hướng thông tin báo chí, dư luận xã hội tiếp tục được thực hiện tốt theo đúng tôn chỉ, mục đích; các hoạt động văn hóa được tổ chức sôi nổi, thiết thực chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm và các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh và cả nước, phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân.

Toàn tỉnh có 292.141 hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, tăng 2.128 hộ so với cùng kỳ.

Hoạt động thể dục - thể thao diễn ra sôi nổi, đạt được thành tích đáng kể. Tỉnh đăng cai tổ chức và tham dự 42 giải trong hệ thống thi đấu quốc gia, quốc tế và đạt 127 huy chương các loại.

Tỉnh tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì sĩ số học sinh các cấp học; tỷ lệ huy động trẻ em, học sinh các cấp ra lớp vượt chỉ tiêu Nghị quyết. Các cuộc thi trong năm được tổ chức an toàn, nghiêm túc, đúng quy định, chất lượng được nâng lên, trong đó tỷ lệ đỗ tốt nghiệp kỳ thi THPT Quốc gia năm 2019 đạt gần 97%, cao hơn bình quân cả nước (cả nước 94,06%). Hiện toàn tỉnh có 300/499 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm trên 60% tổng số trường, đạt chỉ tiêu Nghị quyết. Thực hiện việc sắp xếp mạng lưới trường, lớp, tinh giản biên chế giáo viên, đã giảm được 22 trường, giảm 1.541 biên chế, đạt 81% kế hoạch.

Ngành Y tế tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế; ứng dụng thành công một số kỹ thuật hiện đại trong khám, điều trị bệnh; thực hiện tốt công tác khám và điều trị bệnh cho người nghèo, trẻ em

dưới 6 tuổi và các đối tượng bảo hiểm y tế, công tác tiêm chủng mở rộng. Qua đó, tình hình dịch bệnh ở người cơ bản được kiểm soát, không xảy ra trường hợp tử vong vì dịch bệnh; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo đạt kết quả tích cực. Toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 31.077 lao động, đạt 119,5% kế hoạch, tăng 9,5% so với cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu lao động 391 người, đạt 130% kế hoạch. Đến cuối năm, tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh giảm còn 4,9% (giảm 3,5% so với năm 2018), tỷ lệ hộ cận nghèo là 11,2% (giảm 0,64%). Toàn tỉnh hiện còn 15.890 hộ nghèo và 36.313 hộ cận nghèo.

Các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công cách mạng, người nghèo, người dân tộc thiểu số tiếp tục được quan tâm thực hiện. Tỉnh đã hoàn thành xây dựng và bàn giao 400 căn nhà cho hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nâng toàn tỉnh có 4.454 hộ nghèo được hỗ trợ nhà ở; hỗ trợ 135 căn “Nhà Đại đoàn kết” cho hộ nghèo với tổng kinh phí 5 tỷ đồng; huy động được 15 tỷ đồng để xây dựng, sửa chữa 442 nhà ở cho người có công cách mạng, góp phần giúp tỉnh hoàn thành việc hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho người có công trên địa bàn tỉnh trong năm.

***Thanh tra - Tư pháp**

Trong năm, toàn tỉnh tiến hành 1.422 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 4.816 đối tượng; qua đó phát hiện 802 tổ chức, cá nhân có vi phạm và đã tiến hành xử lý theo quy định.

Các cơ quan trong toàn tỉnh đã tiếp 2.686 lượt công dân (tăng 181 lượt so cùng kỳ) và nhận 116 đơn khiếu nại, tố

cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (giảm 78 đơn); qua đó đã giải quyết 70/76 đơn khiếu nại và 39/40 đơn tố cáo.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở được tăng cường. Trong năm, đã tiếp nhận hòa giải 4.315 vụ (giảm 734 vụ so cùng kỳ); đã hòa giải thành 3.595 vụ, đạt 83,3%.

***Quốc phòng - An ninh**

Tình hình an ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định; trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Trong năm, tỉnh đã tổ chức tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Mỹ Tú, Châu Thành và Thạnh Trị.

Lãnh đạo lực lượng chức năng, các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh, biên giới biển; bố trí lực lượng, vũ khí, phương tiện, gắn với việc tổ chức đăng ký và sẵn sàng huy động lực lượng tham gia bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, vùng biển, đảo; phối hợp làm tốt công tác phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, khắc phục hậu quả thiên tai.

Trong năm, các cơ quan chức năng đã phát hiện, khởi tố 542 vụ, với 642 bị can trên các lĩnh vực (giảm 21 vụ, tăng 47 bị can so với cùng kỳ); trong đó, chủ yếu là tội phạm về trật tự xã hội (210 vụ, 293 bị can). Tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí, đã xảy ra 133 vụ, làm chết 93 người và bị thương 125 người (giảm 34 vụ, giảm 7 người chết, giảm 44 người bị thương). Công tác phòng, chống cháy nổ được tăng cường, số vụ cháy nổ giảm đáng kể. Toàn tỉnh xảy ra 10 vụ cháy, làm chết 1 người, thiệt hại tài sản 6,7 tỷ đồng (giảm 6 vụ, giảm 2 người bị thương).□

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2020

Năm 2020, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội là: Thực hiện tốt 3 khâu đột phá chiến lược. Triển khai đồng bộ các giải pháp tăng trưởng GRDP, phấn đấu tốc độ tăng trưởng cao hơn mức bình quân cả nước; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng khu vực I, tăng tỷ trọng khu vực II và III. Phát triển nông nghiệp theo hướng liên kết, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất. Tập trung xây dựng nông thôn mới. Thực hiện hiệu quả công tác kêu gọi đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp, các dự án năng lượng tái tạo; phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch. Triển khai kịp thời chính sách đối với người có công, các chính sách an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo, y tế, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Theo đó, BCH Đảng bộ tỉnh đề ra 20 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 như sau:

*Chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 7,5% trở lên.
- GRDP bình quân đầu người đạt 50,8 triệu đồng/người/năm.
- Cơ cấu kinh tế khu vực I - II - III tương ứng là 36,84% - 19,6% - 43,56%.
- Sản lượng lúa đạt trên 2 triệu tấn/năm; trong đó, sản lượng lúa đặc sản chiếm trên 52%.
- Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy, hải sản 317.000 tấn; trong đó, khai thác biển 64.000 tấn.
- Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt trên 185 triệu đồng.
- Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010) đạt từ 40.000 tỷ đồng.
- Giá trị xuất khẩu hàng hóa 900 triệu USD; trong đó, giá trị xuất khẩu thủy sản 670 triệu USD.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu

dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 90.000 tỷ đồng.

- Thu ngân sách nhà nước đạt 3.683,5 tỷ đồng; trong đó, thu trong cân đối 3.628,5 tỷ đồng.

*Chỉ tiêu xã hội

- Toàn tỉnh có 49/80 xã đạt 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 61,25%; có 31/80 xã đạt từ 15 - 18 tiêu chí, chiếm tỷ lệ 38,75%.
- Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến nhà trẻ đạt 12%, mẫu giáo đạt 90%. Tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng tuổi cấp tiểu học đạt 99,5%, trung học cơ sở 97,5%, trung học phổ thông 67%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 70,08%.
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống còn 10%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 6,9‰.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã 100%.
- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,5%; trong đó, bảo hiểm y tế theo hộ gia đình đạt 79,5%, bảo hiểm y tế bắt buộc đạt 97,72%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 60%; trong đó, lao động qua đào tạo nghề 55%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 2% - 3%/năm; trong đó, giảm tỷ lệ hộ nghèo Khmer 3% - 4%/năm.
- Có 100% dân cư thành thị, 99% dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.
- *Chỉ tiêu môi trường**
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải là 100%.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường là 100%.
- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt tiêu chuẩn môi trường tại đô thị, công nghiệp, dịch vụ là 90% và tại khu dân cư nông thôn, làng nghề là 55,5%.
- Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường là 100%. □

MỘT SỐ SỰ KIỆN NỔI BẬT CỦA TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2019

Nhiều hoạt động nhân dịp kỷ niệm 129 năm Ngày sinh và 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Nhằm ôn lại và khẳng định giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc của Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh, các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực nhân dịp kỷ niệm 129 năm Ngày sinh và 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức sơ kết đánh giá tình hình, kết quả sau 3 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị biểu dương gương điển hình tiên tiến về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học: “Sóc Trăng thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng”; Ban Tuyên giáo phối hợp Trường Chính trị tỉnh tổ chức Tọa đàm khoa học “Sóc Trăng thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân”; Đoàn Thanh niên tổ chức Lễ Báo công tại Đền thờ Bác Hồ (xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung); tổ chức Giải sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2019...

Phát động đợt thi đua cao điểm “75 ngày hành động, sáng tạo, quyết thắng”

Trong năm 2019, tỉnh Sóc Trăng được Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân chọn làm điểm tổ chức Lễ Phát động đợt thi đua cao điểm chào mừng kỷ niệm 30 năm Ngày hội Quốc phòng toàn

dân (22/12/1989 - 22/12/2019) và 75 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2019) khu vực 12 tỉnh - thành phố thuộc Quân khu 9. Với chủ đề: “75 ngày hành động, sáng tạo,

quyết thắng” và tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt là “Đoàn kết, sáng tạo, tăng cường kỷ cương, đề cao nêu gương, thi đua quyết thắng”, đẩy mạnh thi đua với tinh thần “về đích sớm”, nội dung thi đua bao gồm 4 nhiệm vụ trọng tâm là: nhận thức, trách nhiệm, ý chí quyết tâm cao; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị; dân chủ, đoàn kết, kỷ luật

ng nghiêm; tổ chức tốt các hoạt động. Cùng với hoạt động ký kết thi đua thực hiện “75 ngày hành động, sáng tạo, quyết thắng” của 11 cơ quan, đơn vị, ban CHQS trong tỉnh, buổi lễ còn chứng kiến phần diễu binh, diễu hành, duyệt đội ngũ của các đơn vị lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ và đại diện đoàn viên, thanh niên của tỉnh.

Hoàn thành công tác hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng

Năm 2019, với sự quan tâm đặc biệt của đồng chí Trương Tấn Sang - nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang và Hội đồng hương Sóc Trăng tại TP.Hồ Chí Minh, đã vận động đóng góp cho Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của tỉnh gần 15 tỷ đồng để xây dựng, sửa chữa và bàn giao 442 căn nhà tình nghĩa. Hoạt động này đã góp phần giúp tỉnh hoàn thành dứt điểm công tác hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng

trong tỉnh trong năm 2019. Toàn tỉnh hiện có 107/109 xã, phường, thị trấn được công nhận làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ và người có công; có trên 99% gia đình người có công có mức sống trung bình trở lên. Đại đa số các gia đình chính sách không chỉ gương mẫu trong các phong trào hành động cách mạng ở địa phương, mà còn luôn nỗ lực vươn lên trong cuộc sống, đóng góp cho sự phát triển chung của tỉnh.

Hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020

Sau 10 năm thực hiện, đến cuối năm 2019, tỉnh Sóc Trăng đã hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2010 - 2020, với các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch so với mục tiêu của Chương trình. Đến nay, toàn tỉnh có 42/80 xã được

công nhận đạt chuẩn theo quy định của Bộ tiêu chí NTM (19/19 tiêu chí), chiếm 52,5% tổng số xã thực hiện Chương trình; 38 xã còn lại đạt từ 12-17 tiêu chí. Đặc biệt, thị xã Ngã Năm đã gửi hồ sơ để Trung ương thẩm định công nhận thị xã NTM - đô thị văn minh, huyện Mỹ Xuyên

đã có 100% xã đạt chuẩn NTM và sẽ phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM trong 2020. Trong 10 năm qua, tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình là hơn 16.625 tỷ đồng; trong đó, vốn Trung ương hơn 707 tỷ đồng, vốn địa phương hơn 992 tỷ đồng, người dân đóng góp hơn

1.387 tỷ đồng, số còn lại là vốn lồng ghép, vốn tín dụng và vốn doanh nghiệp. Quá trình xây dựng NTM đã đạt được thành tựu khá toàn diện, các xã NTM đã có bước phát triển vượt bậc về mọi mặt, đời sống vật chất và tinh thần của người dân tăng lên đáng kể.

10 nghệ nhân nhận danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”

Trong năm 2019, tỉnh Sóc Trăng có 10 cá nhân xuất sắc được nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Trong đó, 4 nghệ nhân đầu tiên của tỉnh nhận danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” gồm các ông: Trần Hà Thủy, Hứa Văn Đủ, Tô Phước Hưng, Đồng Hoàng Nam; 6 nghệ nhân nhận danh hiệu “Nghệ nhân

ưu tú” gồm các ông: Châu Ôn, Danh Som, Lâm Liếp, Châu Quốc Sĩ, Tô Thanh Quang và bà Lâm Thị Hương. Đây là sự tôn vinh và ghi nhận xứng đáng của Chủ tịch nước đối với những đóng góp đặc biệt của các Nghệ nhân trong sự nghiệp gìn giữ và phát huy di sản văn hóa dân tộc. Đây không chỉ là niềm vinh dự của riêng các nghệ nhân mà còn là của cả tỉnh Sóc Trăng.

Tưng bưng Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ IV - Khu vực đồng bằng Sông Cửu Long năm 2019

Diễn ra trong 7 ngày, tại TP.Sóc Trăng, Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ IV - Khu vực đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) năm 2019 đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp cho du khách trong và ngoài tỉnh với nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao hấp dẫn, sôi nổi như: phục dựng Lễ Cúng Trăng, phục dựng ghe Cà Hâu, Hội thi Lôi-protip (thả đèn nước), Liên

hoan trích đoạn sân khấu Dù-kê khu vực ĐBSCL, Hội diễn nghệ thuật quần chúng và trình diễn trang phục Khmer... Đặc biệt, điểm nhấn hấp dẫn nhất của Lễ hội là Giải đua ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ IV - Khu vực ĐBSCL năm 2019 đã thu hút 59 đội đua nam và nữ đến từ tỉnh, thành trong khu vực và Sóc Trăng, với hơn 6.000 vận động viên tham gia tranh tài ở hai cự ly 1.200m nam

và 1.000m nữ. Giải đua kết thúc với 2 chức vô địch thuộc về 2 đội ghe Ngo của Sóc Trăng là ghe nam chùa Pong Túc Chấn (huyện Thạnh Trị) và đội ghe nữ chùa Tum Núp (huyện Châu Thành). Đây là lần thứ

4 tỉnh Sóc Trăng tổ chức lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo nhằm góp phần tạo bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống của đồng bào Khmer Sóc Trăng nói riêng và đồng bào Khmer Nam bộ nói chung.

Gạo ST25 của Sóc Trăng đạt giải Gạo ngon nhất thế giới năm 2019

Tại cuộc thi World's Best Rice 2019 (Gạo ngon nhất thế giới 2019) trong khuôn khổ Hội nghị Thương mại Gạo thế giới lần thứ 11, tổ chức tại Manila - Philippines, gạo ST25 của doanh nghiệp Hồ Quang (Sóc Trăng) đã xuất sắc vượt qua hơn 20 công ty kinh doanh gạo quốc tế và 20 nhà khoa học đến từ 5 châu lục để giành giải nhất cuộc thi. Gạo ST25 được sản xuất, lai tạo từ giống lúa thơm ST nổi tiếng của vùng đất Sóc Trăng, gắn liền tên tuổi của nhóm nhà khoa học Sóc

Trăng gồm: Anh hùng Lao động - kỹ sư Hồ Quang Cua, TS.Trần Tấn Phương và ThS.Nguyễn Thị Thu Hương. ST25 là giống lúa cao sản có thể trồng 2-3 vụ/năm, gạo có hạt dài trắng tinh, dẻo, có mùi thơm dứa rất được người tiêu dùng ưa chuộng và nhiều năm liền là gạo ngon nhất trong các hội thi cấp tỉnh, cấp vùng. Sau sự kiện này, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tổ chức Lễ khen thưởng và tri ân nhóm nghiên cứu giống lúa ST25 đạt giải Gạo ngon nhất thế giới năm 2019.

Sóc Trăng thắng lớn vụ nuôi tôm nước lợ năm 2019

Với tổng diện tích thả nuôi 57.500ha, vụ nuôi tôm nước lợ năm 2019 tại tỉnh Sóc Trăng được nhận định là thắng lợi lớn với sản lượng đạt hơn 150.350 tấn, cao hơn 10% so với cùng kỳ vụ nuôi năm trước. Vụ tôm nuôi 2019 thắng lợi lớn bởi diện tích tôm nuôi toàn tỉnh tăng 2,4% so với cùng kỳ, vượt 16% kế hoạch, trong khi tôm thiệt hại chỉ chiếm 9,3% diện tích thả nuôi toàn tỉnh; có trên 130ha nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao, nuôi thâm

canh và bán thâm canh chiếm 89%. Hiện toàn tỉnh có 35 hợp tác xã và 165 tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực thủy sản. Để tạo đầu ra ổn định cho con tôm sau thu hoạch, trong năm 2019 ngành Nông nghiệp tích cực kết nối giữa người nuôi tôm với các nhà máy chế biến, doanh nghiệp áp dụng thực hành các chứng nhận theo yêu cầu thị trường cũng như xây dựng mô hình và hỗ trợ các hợp tác xã nuôi tôm theo tiêu chuẩn VietGAP và ASC.□

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN

Tháng 1 và 2 năm 2020

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định một số nội dung trọng tâm để cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tập trung tuyên truyền trong tháng 1 và 2 năm 2020 như sau:

1. Tổ chức quán triệt và triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XII.

2. Tuyên truyền chuyên đề năm 2020 về “*Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

3. Tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Nhà nước ta trong tháng 1 và 2; đặc biệt là sự kiện Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021.

4. Thông tin tuyên truyền Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ.

5. Tuyên truyền đợt sinh hoạt chính trị nhân kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và đại hội đảng bộ các cấp. Tuyên truyền ý nghĩa lịch sử các ngày lễ, ngày kỷ niệm trọng đại như: 70 năm Ngày truyền

thống Học sinh - Sinh viên (9/1/1950 - 9/1/2020), 60 năm Phong trào Đồng Khởi (1960 - 2020) và 60 năm Ngày Bến Tre Đồng Khởi (17/1/1960 - 17/1/2020), 65 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2/1955 - 27/2/2020),...

6. Tập trung thông tin tuyên truyền về các hoạt động “Mừng Đảng - Mừng Xuân”, Tết Quân - Dân 2020 và việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân dịp lễ, Tết. Tuyên truyền giáo dục trong cán bộ, đảng viên và nhân dân giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp về Tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam.

7. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của đất nước, của tỉnh, của đơn vị, ngành, địa phương năm 2019 và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm 2020.

8. Tập trung tuyên truyền thực hiện các phong trào thi đua yêu nước; Kế hoạch thực hiện Cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 của tỉnh, của đơn vị, ngành, địa phương. □

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ KẾT QUẢ CỦA KỲ HỌP THỨ 8, QUỐC HỘI KHÓA XIV

Sau 28 ngày (21/10 - 27/11/2019) làm việc nghiêm túc, dân chủ, hiệu quả, Quốc hội khóa XIV đã hoàn thành chương trình làm việc của Kỳ họp thứ 8 với nhiều nội dung quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Đây là Kỳ họp có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, diễn ra vào thời điểm cuối năm 2019 - năm thứ tư của nhiệm kỳ, năm khởi đầu của quá trình chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; đồng thời, nội dung của Kỳ họp thứ 8 góp phần tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết khóa XII của Đảng, Quốc hội, xây dựng đất nước ngày càng đổi mới, phát triển nhanh, vững mạnh về mọi mặt.

Dưới đây là một số kết quả đáng chú ý của Kỳ họp:

***Công tác lập pháp**

Qua xem xét, thảo luận một cách kỹ lưỡng, Quốc hội thông qua 11 Luật, Bộ luật, 17 Nghị quyết với sự đồng thuận cao và cho ý kiến 10 dự án luật khác. Các luật, nghị quyết được thông qua là những cơ sở pháp lý quan trọng tiếp tục góp phần tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế; xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa, ổn định; đẩy

manh cải cách bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn; cải cách chế độ công chức, công vụ, nâng cao trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả phục vụ nhân dân.

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết phê chuẩn Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa Việt Nam và Campuchia, cùng Nghị định thư phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền giữa Việt Nam và Campuchia. Việc phê chuẩn hai văn kiện này sẽ là bước đệm quan trọng trong việc xây dựng đường biên giới hòa bình, ổn định, củng cố, tăng cường mối quan hệ đoàn kết truyền thống, hữu nghị, hợp tác, đối tác chiến lược, toàn diện giữa Nhà nước và nhân dân hai nước; đồng thời, là cơ sở chính trị, pháp lý để tiếp tục giải quyết những vấn đề còn lại về phân giới, cắm mốc trên toàn tuyến biên giới.

***Hoạt động giám sát tối cao**

Quốc hội đã xem xét Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2019; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2020. Các đại biểu Quốc hội đánh giá, năm 2019 nước ta đã đạt được những chuyển biến tích cực, toàn

diện trên nhiều lĩnh vực. Năm 2019 là năm thứ 2 liên tiếp ước đạt và vượt toàn bộ 12/12 chỉ tiêu Quốc hội giao; kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ tăng trưởng GDP ước đạt 6,8%, lạm phát đạt dưới 3%, bội chi ngân sách đạt 3,4%, thất nghiệp dưới 4%. Quốc hội cũng đã thẳng thắn phân tích, chỉ rõ những khó khăn, thách thức, những bất cập, yếu kém của nền kinh tế và đề xuất nhiều giải pháp thiết thực để thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Trước tình hình diễn biến phức tạp ở Biển Đông, Quốc hội yêu cầu tiếp tục chủ động theo dõi sát tình hình thực tiễn để kịp thời có giải pháp ứng phó phù hợp với những vấn đề phát sinh; kiên trì, kiên quyết bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, lợi ích của quốc gia, dân tộc.

Tại kỳ họp này, lần đầu tiên Quốc hội ban hành Nghị quyết phê duyệt “*Đến tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030*”, tiến hành giám sát chuyên đề “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018*”.

Ngoài ra, nhiều vấn đề khác được cử tri và nhân dân quan tâm cũng đã được các đại biểu dành thời gian thảo luận, đưa ra những kiến nghị, đề xuất xác đáng, góp phần quan trọng hoàn thiện các quyết sách phát triển kinh tế - xã hội.

***Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn**

Quốc hội đã lựa chọn 4 nhóm vấn đề để đưa ra chất vấn và trả lời chất vấn, đó là: Nội vụ, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông. Ngoài các bộ trưởng, trưởng ngành phụ trách 4 nhóm trên, các lãnh đạo các bộ, ngành và Phó thủ tướng phụ trách lĩnh vực cùng tham gia trả lời chất vấn, giải trình để làm sáng tỏ những vấn đề có liên quan. Qua các phiên chất vấn cho thấy các nhóm vấn đề được Quốc hội lựa chọn đều là những vấn đề kinh tế - xã hội được cử tri và các đại biểu Quốc hội quan tâm. Đã có gần 250 lượt đại biểu tham gia chất vấn và tranh luận.

Quốc hội đã tiến hành công tác nhân sự theo đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ. Việc miễn nhiệm và bầu cử nhân sự mới được tổ chức thực hiện bảo đảm đúng tiêu chuẩn, chất lượng, quy trình, thủ tục theo luật định và đạt được sự đồng thuận cao.

Như vậy, với số lượng lớn các luật, nghị quyết được ban hành và nhiều nội dung quan trọng được xem xét tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV đã tiếp tục khẳng định tính hiệu quả, nghiêm túc trong hoạt động nghị trường; sự nỗ lực, trách nhiệm của các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác chuẩn bị; sự đồng tâm, nhất trí, tâm huyết, trí tuệ của các vị đại biểu Quốc hội.

KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019 CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC, TOÀN DIỆN

***Kết quả đạt được**

Năm 2019, mặc dù đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là tình hình khu vực và quốc tế diễn biến phức

tạp và có nhiều yếu tố không thuận lợi, song tình hình kinh tế - xã hội của nước ta vẫn đạt được những chuyển biến tích cực, toàn diện trên nhiều lĩnh vực, là

năm thứ 2 liên tiếp ước đạt và vượt toàn bộ 12/12 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó 5 chỉ tiêu vượt kế hoạch.

Tốc độ tăng GDP cả năm ước đạt trên 6,8%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao hàng đầu khu vực, thế giới. Năng suất lao động tăng 5,9%; đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đạt 42,7%. Nền tảng kinh tế vĩ được duy trì ổn định vững chắc.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) dưới 3%, thấp hơn mục tiêu đề ra. Thị trường tài chính, tiền tệ và tỷ giá được điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả và duy trì ổn định phù hợp. Dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng mạnh, đạt khoảng 73 tỷ USD. Hệ số tín nhiệm quốc gia được nâng hạng, Việt Nam được quốc tế đánh giá là nước cải thiện tốt nhất về năng lực cạnh tranh toàn cầu.

Tổng thu ngân sách Nhà nước vượt 3,3% dự toán. Tỷ trọng chi đầu tư phát triển tăng, đạt 26,6%; bội chi ngân sách Nhà nước khoảng 3,4% GDP; nợ công giảm còn 56,1% GDP.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt khoảng 33,8% GDP; tỷ trọng đầu tư của khu vực ngoài nhà nước tăng lên 45,3%.

Trong bối cảnh thương mại toàn cầu suy giảm, xuất khẩu vẫn tăng khoảng 7,9%; trong đó xuất khẩu nông - lâm - thủy sản đạt trên 41 tỷ USD.

Cơ cấu lại nền kinh tế thực chất hơn; các ngành, lĩnh vực chủ yếu vẫn phát triển ổn định, tích cực. Sản xuất công nghiệp tăng mạnh. Khu vực nông nghiệp phát triển ổn định. Khu vực dịch vụ duy trì đà tăng khá cao. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tăng khoảng 11,5 - 12%. Thương mại điện tử tăng

mạnh. Môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện.

Khoa học - công nghệ được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực; hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển mạnh. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam tăng 3 bậc, xếp thứ 42/129 quốc gia, vùng lãnh thổ; đứng thứ nhất trong nhóm 26 quốc gia thu nhập trung bình thấp và thứ 3 trong ASEAN.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được chú trọng, cơ bản gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế. Chất lượng cuộc sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện rõ rệt. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm 1-1,5% (còn khoảng 3,73 - 4,23%), trong đó các huyện nghèo giảm trên 4%.

Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả vượt bậc, đến cuối năm có khoảng 53 - 54% số xã và 110 huyện đạt chuẩn, hoàn thành trước thời hạn gần 2 năm.

Nhận thức về trách nhiệm bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên có những chuyển biến mạnh mẽ.

Công tác xây dựng thể chế, cải cách hành chính được đẩy mạnh; phòng, chống tham nhũng, lãng phí được triển khai quyết liệt. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí.

Các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhiều hội nghị, sự kiện quốc tế lớn được tổ chức tốt. Việt Nam trúng cử Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc với số phiếu tuyệt đối; tích cực tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc.

***Hạn chế, khó khăn**

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của nước ta vẫn còn những hạn chế, yếu kém. Kinh tế vĩ mô ổn định nhưng một số yếu tố chưa thực sự vững chắc. Tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công chậm. Năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Khu vực nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, nhất là do thiên tai, dịch bệnh. Trình độ công nghệ còn hạn chế. Cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước còn chậm. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường còn những bất cập. Đời sống của một bộ phận dân cư còn khó khăn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào

dân tộc thiểu số, vùng bị thiên tai. Tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn diễn biến phức tạp. Sạt lở bờ sông, ven biển xảy ra nghiêm trọng ở một số địa phương vùng ĐBSCL và Duyên hải Trung Bộ. Công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật còn bất cập; việc thực thi pháp luật nhiều nơi chưa nghiêm. Một số lĩnh vực, tổ chức bộ máy chưa thực sự tinh gọn, hiệu quả; cải cách thủ tục hành chính chưa thực chất. Khiếu kiện về đất đai vẫn còn bức xúc ở một số địa phương. Tình hình trật tự an toàn xã hội, tội phạm trên một số địa bàn diễn biến phức tạp. Tình trạng tin giả, xấu, độc trên mạng xã hội còn nhiều. Bảo vệ chủ quyền biển đảo gặp nhiều khó khăn, thách thức.

NHỮNG NỘI DUNG MỚI TRONG SÁCH TRẮNG QUỐC PHÒNG VIỆT NAM NĂM 2019

Ngày 25/11/2019, tại Hà Nội, Bộ Quốc phòng tổ chức Lễ Công bố Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019. Việc Việt Nam công bố Sách Trắng Quốc phòng năm 2019 nhằm tiếp tục khẳng định và làm rõ hơn tính chất cơ bản của nền quốc phòng Việt Nam là hòa bình và tự vệ; nêu rõ những thách thức của quốc phòng Việt Nam và những điều chỉnh trong chính sách Quốc phòng, cơ chế lãnh đạo và quản lý quốc phòng; cơ cấu của Bộ Quốc phòng; tổ chức, phương hướng xây dựng Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ; quá trình tăng cường tiềm lực quốc phòng bảo vệ đất nước; đồng thời, thể hiện sự minh bạch về chính sách cũng như khả năng quốc phòng của Việt Nam.

Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019 góp phần tăng cường sự hiểu biết và xây dựng lòng tin giữa Việt

Nam với các quốc gia trong cộng đồng quốc tế; là tài liệu quan trọng để nâng cao hiểu biết về quốc phòng của đất nước cho công dân Việt Nam; góp phần làm cho mọi cơ quan, đơn vị và tổ chức xã hội hiểu rõ hơn quyền lợi và trách nhiệm của mình trong tham gia công cuộc củng cố quốc phòng.

Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019 được xây dựng trên cơ sở kế thừa một số nội dung của Sách Trắng Quốc phòng Việt Nam năm 1998, 2004 và 2009, gồm 3 phần: *Phần thứ nhất*: Bối cảnh chiến lược và chính sách quốc phòng; *Phần thứ hai*: Xây dựng nền quốc phòng toàn dân; *Phần thứ ba*: Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ.

- Trong phần thứ nhất, "*Bối cảnh chiến lược và chính sách quốc phòng*": Lần đầu tiên Sách Trắng đề cập Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược Quốc

phòng, Chiến lược Quân sự Việt Nam; nêu rõ mục tiêu, quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Sách Trắng nhấn mạnh, hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng là kế sách giữ nước từ sớm, từ xa bằng biện pháp hòa bình; tạo lập và củng cố niềm tin bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng là quá trình vừa hợp tác vừa đấu tranh, lấy hợp tác là chính trên cơ sở kiên định chủ quyền lãnh thổ, độc lập tự chủ và lợi ích quốc gia - dân tộc.

Nội dung đấu tranh quốc phòng lần đầu tiên được đưa vào Sách Trắng Quốc phòng, nhấn mạnh Việt Nam chủ trương xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng vũ trang làm nòng cốt trong đấu tranh quốc phòng.

- Trong phần thứ hai, “Xây dựng nền quốc phòng toàn dân”: Trong xây dựng tiềm lực quốc phòng, lần đầu tiên Sách Trắng đề cập nội dung xây dựng tiềm lực kinh tế, văn hóa, xã hội; nhấn mạnh yếu tố văn hóa, giáo dục văn hóa quân sự. Trong xây dựng lực lượng quốc phòng, lần đầu tiên đề cập xây dựng lực lượng toàn dân (gồm các ngành, các cấp và quần chúng nhân dân; là lực lượng đông đảo nhất, nhanh nhất, kịp thời nhất và là chỗ dựa vững chắc nhất của quốc phòng); xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân ba thứ quân (gồm bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ) là nòng cốt xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

Trong xây dựng thế trận quốc phòng nhấn mạnh đến các nội dung

xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc; kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh; xây dựng quân khu vững mạnh toàn diện, hợp thành hệ thống phòng thủ đất nước; xây dựng các tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân.

Phần thứ ba, “Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ”: Lần đầu tiên Sách Trắng đề cập nội dung truyền thống lịch sử quân sự Việt Nam; nhấn mạnh trong lịch sử, dân tộc Việt Nam luôn thực hiện “dựng nước đi đôi với giữ nước”, “giữ nước từ khi nước chưa nguy”, bảo vệ đất nước bằng sức mạnh vô địch của toàn dân; kết hợp chặt chẽ chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự, ngoại giao, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc để chiến thắng kẻ thù xâm lược.

Trong tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam, lần đầu tiên Sách Trắng đề cập đến lực lượng tác chiến không gian mạng và lực lượng gìn giữ hòa bình Việt Nam. Việc thành lập Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng thể hiện tư duy mới của Đảng và Nhà nước ta về việc coi không gian mạng là “vùng lãnh thổ mới” có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của Việt Nam. Việc thành lập Trung tâm Gìn giữ hòa bình Việt Nam và nâng cấp thành Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam là sự hiện thực hóa đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước Việt Nam về việc tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên Hợp Quốc, góp phần khẳng định Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế.

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BUÔN LẬU, HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI DỊP CUỐI NĂM 2019

Theo báo cáo của Ban chỉ đạo Quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban chỉ đạo 389), từ đầu năm 2019 đến nay, tình hình hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các tuyến, địa bàn cả nước vẫn diễn biến phức tạp. Các đối tượng hoạt động ngày càng tinh vi, có tổ chức và manh động. Đặc biệt, nổi lên tình trạng buôn bán, vận chuyển trái phép ma túy, pháo nổ; sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng giả mạo xuất xứ, nhãn mác “Made in Việt Nam”... để gian lận thương mại, gây thất thu ngân sách nhà nước, ảnh hưởng đến uy tín doanh nghiệp Việt Nam và gây thiệt hại cho người tiêu dùng. Dù chưa đến Tết Nguyên đán nhưng tình trạng vận chuyển trái phép, tàng trữ pháo nổ đang diễn ra phức tạp.

Trước tình hình trên, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, các lực lượng chức năng và chính quyền các địa phương đã triển khai quyết liệt nhiều biện pháp đấu tranh và đạt những kết quả tích cực. Trong 9 tháng năm 2019, các lực lượng chức năng cả nước đã phát hiện, bắt giữ, xử lý 149.502 vụ việc vi phạm, thu nộp ngân sách nhà nước trên 12.388 tỷ đồng. Đáng chú ý, dù số vụ việc phát hiện, xử lý giảm so với cùng kỳ năm 2018, nhưng số vụ khởi tố tăng đến 1.635 vụ (tăng 40%) và 1.908 đối tượng (tăng 44%).

Càng về cuối năm 2019, hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng cấm và các hành vi gian lận thương mại càng diễn

biến phức tạp ở nhiều tuyến, nhiều địa bàn trên cả nước. Để công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tháng cuối năm 2019 đạt hiệu quả cao, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác kiểm soát, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép hàng cấm như: ma túy, pháo nổ, sản phẩm động vật hoang dã, quý hiếm; kinh doanh hàng nhập lậu; sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng vi phạm an toàn thực phẩm, hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, gian lận xuất xứ nhằm mục đích buôn lậu, trốn thuế... tại các cửa khẩu đường bộ, đường biển, đường hàng không, các đường mòn, lối mở, khu vực tập kết hàng hóa gần biên giới, các chợ đầu mối, trung tâm thương mại, các tuyến đường bộ, đường sắt, đường sông, đường biển, cảng hàng không nội địa...

Thứ hai, tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng; trao đổi thông tin kịp thời, xây dựng các chuyên án để bắt giữ và xử lý các đối tượng chủ mưu cầm đầu. Đồng thời, thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền nhân dân không tiếp tay cho đối tượng buôn lậu, tham gia tố giác tội phạm, cùng chung tay với các lực lượng chức năng trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Thứ ba, nâng cao hơn nữa công tác giáo dục chính trị tư tưởng, siết chặt kỷ cương, kỷ luật của đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ chống buôn lậu trong các bộ, ngành, địa phương. □

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC LIÊN BANG NGA VÀ CỘNG HÒA BELARUS CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

Từ ngày 8 - 11/12/2019, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã có chuyến thăm chính thức Liên bang Nga và từ ngày 12 - 14/12/2019 thăm chính thức Cộng hòa Belarus. Cả hai chuyến thăm đều thành công tốt đẹp và đạt được một số kết quả sau:

***Tại Liên bang Nga**

Trong cuộc hội đàm với Chủ tịch Hội đồng Liên bang Nga Valentina Matviyenko, hai bên nhất trí cho rằng, quan hệ giữa Quốc hội Việt Nam và Hội đồng Liên bang Nga phát triển tích cực trong thời gian qua; trao đổi đoàn được duy trì thường xuyên giữa lãnh đạo, các ủy ban và Nhóm Nghị sĩ hữu nghị. Qua đó, đã góp phần tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm lập pháp và hoạt động giám sát; nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội mỗi nước và thúc đẩy triển khai các thỏa thuận hợp tác song phương. Hợp tác địa phương không ngừng được tăng cường, không chỉ giữa các thủ đô, thành phố lớn, như: Hà Nội - Matcova, TP.Hồ Chí Minh - Sankt Peterburg mà cả giữa các địa phương giàu tiềm năng khác, như giữa tỉnh Bình Thuận với tỉnh Kaluga, tỉnh Hà Tĩnh với tỉnh Tula, tỉnh Nam Định với Krasnodar... Chủ tịch Quốc hội đề nghị Hội đồng Liên bang

Nga ủng hộ Cộng hòa Tartastan kết nghĩa với tỉnh Kiên Giang; tiếp tục làm cầu nối giúp các tỉnh, thành phố Việt Nam kết nối, thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương Nga.

Chủ tịch Hội đồng Liên bang Nga V.Matviyenko cho rằng, phát triển quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Việt Nam là chủ trương của Liên bang Nga trong thực hiện chính sách đối ngoại; thực hiện tích cực việc phát triển quan hệ song phương trên cơ sở quan hệ truyền thống hữu nghị tin cậy lẫn nhau; coi trọng đối thoại chính trị, tích cực ở các cấp giữa hai Quốc hội, trong kênh Đảng, giữa các bộ, ngành của hai nước. Chủ tịch V.Matviyenko nhất trí, Quốc hội hai nước ủng hộ hai Chính phủ sớm ký Hiệp định đi lại của công dân hai nước và Hiệp định liên Chính phủ về tuyển chọn có tổ chức công dân Việt Nam sang làm việc trên lãnh thổ Nga.

***Tại Cộng hòa Belarus**

Trong cuộc hội đàm giữa Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân và Chủ tịch Thượng viện Cộng hòa Belarus Natalia Kochanova. Hai nhà lãnh đạo đánh giá cao hoạt động của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Belarus về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa

học - kỹ thuật. Belarus coi Việt Nam là đối tác chiến lược, là cầu nối giúp tăng cường quan hệ kinh tế, thương mại với khu vực Đông Nam Á. Hợp tác khoa học và công nghệ giữa hai nước được duy trì và phát triển. Hai bên nhất trí cần làm cho liên doanh giữa các doanh nghiệp hai nước tiếp cận được với thị trường châu Á và châu Âu. Cùng với hợp tác kinh tế, hai bên cũng cần thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực nhân văn, tổ chức Ngày Belarus tại Việt Nam vào năm 2021...

Trao đổi về hợp tác giữa Quốc hội/Nghị viện hai nước, hai nhà lãnh đạo vui mừng nhận thấy, quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Nghị viện Belarus không ngừng được củng cố và phát triển trong những năm qua. Hai bên duy trì trao đổi đoàn cấp cao và đoàn ủy ban chuyên môn; thường xuyên tham vấn, phối hợp chặt chẽ tại các diễn đàn đa phương như Liên minh Nghị viện Thế giới (IPU) để trao đổi về những vấn đề hai bên cùng quan tâm. Hai nước thường xuyên phối

hợp và ủng hộ lẫn nhau, chia sẻ quan điểm chung về nhiều vấn đề trên các diễn đàn đa phương, đặc biệt là tại Liên Hợp Quốc (LHQ).

Về tình hình Biển Đông, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân khẳng định, chủ trương nhất quán của Việt Nam là giải quyết các tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Hiến chương LHQ và Công ước LHQ về Luật Biển năm 1982; thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), tiến tới sớm đạt được Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả; bảo đảm an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông. Việt Nam mong Belarus tiếp tục ủng hộ việc giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, tôn trọng đầy đủ tiến trình ngoại giao và pháp lý, trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước LHQ về Luật Biển năm 1982.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

***Đàm phán cấp Chính phủ về biên giới lãnh thổ Việt Nam - Trung Quốc**

Từ ngày 26 - 28/11/2019, tại thủ đô Bắc Kinh (Trung Quốc), Việt Nam - Trung Quốc đã trao đổi về quan hệ song phương Việt Nam - Trung Quốc, vấn đề biên giới lãnh thổ giữa hai nước, các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

Về tình hình hợp tác giữa hai nước trong năm 2019, hai bên đánh giá cao việc giao lưu cấp cao được duy trì thường xuyên; các cơ chế hợp tác

giữa hai Đảng, các bộ, ngành và địa phương hai nước tiếp tục được triển khai hiệu quả; hợp tác kinh tế - thương mại, đầu tư, du lịch có nhiều tiến triển đáng khích lệ; tình hình biên giới trên đất liền cơ bản ổn định; các cơ chế đàm phán, trao đổi về vấn đề trên biển tiếp tục được duy trì, một số lĩnh vực hợp tác trên biển đạt tiến triển. Thứ trưởng Lê Hoài Trung đánh giá cao việc Trung Quốc tạo thuận lợi cho một số mặt hàng của Việt Nam tiếp cận thị trường Trung Quốc; đồng thời, đề nghị

hai bên phối hợp thúc đẩy quan hệ thương mại phát triển cân bằng, giải quyết tồn tại trong một số dự án của Trung Quốc tại Việt Nam và tạo thuận lợi cho thông quan hàng hóa tại các cặp cửa khẩu giữa hai nước.

Về phương hướng hợp tác năm 2020, hai bên nhất trí thúc đẩy các chuyến thăm và tiếp xúc cấp cao; phối hợp tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 70 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Trung Quốc (18/1/1950 - 18/1/2020); tổ chức tốt Phiên họp lần thứ 12, Ủy ban Chỉ đạo hợp tác song phương Việt Nam - Trung Quốc; duy trì xu thế phát triển tích cực trong hợp tác kinh tế - thương mại, đầu tư, du lịch, khoa học - công nghệ, giao thông vận tải, nông nghiệp; tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích các địa phương tăng cường giao lưu, hợp tác cùng có lợi; tiến hành tổng kết 20 năm ký kết Hiệp ước biên giới trên đất liền và 10 năm hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc toàn tuyến biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; tổ chức tốt các hoạt động giao nhân dân, tăng cường tin cậy và hiểu biết lẫn nhau.

Trên tinh thần thẳng thắn, hai bên đã trao đổi về vấn đề trên biển; nhất trí thực hiện nghiêm túc nhận thức chung cấp cao, kiểm soát và xử lý thỏa đáng bất đồng, góp phần giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định trên Biển Đông. Thứ trưởng Lê Hoài Trung đã nêu rõ lập trường của Việt Nam về vấn đề trên biển, phù hợp với luật pháp quốc tế, Công ước LHQ về Luật Biển năm 1982.

***Đại hội đồng Liên Hợp Quốc khóa 74 họp phiên toàn thể về chủ đề “Đại dương và Luật Biển”**

Ngày 10/12/2019, tại New York (Mỹ), Đại hội đồng LHQ 74 họp phiên

toàn thể về chủ đề “Đại dương và Luật Biển”. Tại phiên thảo luận, nhiều nước đề cao giá trị phổ quát, nhất quán và toàn diện của Công ước Luật Biển LHQ (UNCLOS); nêu bật tầm quan trọng của Công ước là khuôn khổ pháp lý quốc tế điều chỉnh tất cả các hoạt động trên biển và đại dương; đồng thời nhằm quản lý và sử dụng hòa bình, bền vững và công bằng các tài nguyên biển, giải quyết hòa bình các tranh chấp. Nhiều nước như Mỹ, Đức, Nhật Bản, Australia công khai đề cập đến vấn đề tranh chấp trên Biển Đông, bày tỏ quan ngại về các yêu sách về quyền lịch sử và yêu sách lịch sử đối với tài nguyên biển; cho rằng, mọi yêu sách cần phải phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Luật Biển; khẳng định quyền tự do hàng hải và hàng không phải được bảo đảm; kêu gọi các bên giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế mà không bị cưỡng bức, đe dọa.

Phát biểu tại phiên họp, đại diện Việt Nam khẳng định vai trò quan trọng của Công ước Luật Biển LHQ trong suốt 25 năm qua như một bản Hiến pháp về biển và đại dương, nhất là ở các khu vực có tranh chấp như Biển Đông. Việt Nam bày tỏ quan ngại về một số sự kiện diễn ra gần đây tại Biển Đông, xâm phạm nghiêm trọng quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam, kêu gọi các bên liên quan không tái diễn các vi phạm và tránh có các hoạt động đơn phương làm gia tăng căng thẳng tại Biển Đông. Việt Nam kêu gọi bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải và hàng không tại Biển Đông; tất cả các bên cần hết sức kiềm chế, không quân sự hóa hoặc tiến hành các hoạt động làm phức tạp tình hình hay mở rộng,

gia tăng tranh chấp, thực hiện đầy đủ Tuyên bố chung về ứng xử giữa các bên ở Biển Đông (DOC) và sớm hoàn thiện Bộ Quy tắc ứng xử (COC) có nội dung thực chất và có hiệu lực trên thực tế.

Kết thúc phiên họp, Đại hội đồng LHQ khóa 74 đã đồng thuận thông qua Nghị quyết thường niên về nghề cá bền vững bằng đồng thuận và bỏ phiếu, thông qua Nghị quyết thường niên về Đại dương và Luật Biển.

NHỮNG NỖ LỰC CỦA TRUNG QUỐC VÀ HÀN QUỐC TRONG VIỆC HÀN GẮN QUAN HỆ

Ngay từ khi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 1992, Hàn Quốc và Trung Quốc đã lựa chọn xu hướng xây dựng mối quan hệ dựa trên giao lưu hữu nghị, hợp tác cùng thắng, bởi hai nước có mối ràng buộc mật thiết cùng những lợi ích chung tại một khu vực luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng nổ mâu thuẫn do những vấn đề lịch sử, tranh chấp lãnh thổ hay vũ khí hạt nhân.

Với lợi thế gần gũi về địa lý, quan hệ thương mại giữa Hàn Quốc và Trung Quốc đã phát triển vượt bậc, có thời kỳ kim ngạch thương mại song phương lên tới 300 tỷ USD/năm, đưa Trung Quốc trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Hàn Quốc. Tuy nhiên, mối quan hệ này bị xấu đi nghiêm trọng sau khi chính quyền cựu Tổng thống Hàn Quốc Park Geun-hye quyết định triển khai Hệ thống phòng thủ tên lửa tầm cao giai đoạn cuối (THAAD) trên lãnh thổ Hàn Quốc hồi năm 2016. Dù Hàn Quốc luôn khẳng định việc triển khai THAAD là nhằm đối phó với chương trình tên lửa và hạt nhân của Triều Tiên, song Trung Quốc lại coi đây là mối đe dọa đối với an ninh quốc gia. Những đòn trả đũa kinh tế không chính thức của Trung Quốc, như cấm xuất khẩu hay cấm du lịch đã gây ra

những thiệt hại không nhỏ đối với cả hai nước, trong đó ước tính GDP của Hàn Quốc bị sụt giảm tới 6.500 tỷ won. Không những thế, mối quan hệ căng thẳng giữa hai nước có vai trò quan trọng trong khu vực cũng đe dọa làm tổn hại hòa bình ở cả Hàn Quốc và Trung Quốc nói riêng cũng như toàn khu vực nói chung.

Trước những nguy cơ đối với hai nước cũng như khu vực Đông Bắc Á, ngay từ khi lên nắm quyền (tháng 5-2017), Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in đã không ngừng nỗ lực nhằm tìm ra một sự “khởi đầu mới” trong mối quan hệ với Trung Quốc, vì sự thịnh vượng chung của hai nước cũng như trên toàn khu vực. Tháng 12-2017, Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in đã thực hiện chuyến thăm cấp nhà nước đến Trung Quốc nhằm hàn gắn những rạn nứt, gây dựng lại lòng tin giữa hai nước. Tuy nhiên, kết thúc chuyến thăm, hai bên đã không đưa ra tuyên bố chung. Điều này cho thấy căng thẳng vẫn còn âm ỉ và vẫn còn nhiều vấn đề chưa được giải quyết dứt điểm, đặc biệt liên quan đến việc triển khai THAAD giữa hai nước.

Hai năm sau chuyến thăm Trung Quốc của Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in, trong hai ngày 4 và 5/12/2019,

Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Vương Nghị đã thực hiện chuyến thăm Hàn Quốc. Đây được coi là tín hiệu tốt thể hiện nỗ lực và quyết tâm của hai bên nhằm khôi phục lòng tin hướng tới cải thiện quan hệ. Trong chuyến thăm, hai bên đã tiến hành các cuộc hội đàm cấp bộ, với chương trình nghị sự bao gồm công tác chuẩn bị cho hội nghị thượng đỉnh ba bên; các nỗ lực phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên. Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Vương Nghị kêu gọi Hàn Quốc cùng nỗ lực vì hòa bình và sự ổn định trong khu vực; đồng thời nhấn mạnh, cùng với các quốc gia khác trên thế giới, Trung Quốc cam kết duy trì chủ nghĩa đa phương, cũng như các nguyên tắc đảm bảo công lý và công bằng. Tổng thống Hàn Quốc Moon Jae-in nhấn mạnh tầm quan trọng của quan hệ đối tác Hàn Quốc - Trung Quốc trong việc đối phó với các thách thức an ninh và các thách thức khác; đồng thời bày tỏ mong muốn sớm gặp Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và hy vọng Chủ tịch Tập Cận Bình sẽ tiến hành chuyến thăm cấp nhà nước đến Hàn Quốc vào năm 2020 để làm sâu sắc thêm quan hệ đối tác hợp tác chiến lược giữa hai bên.

Như vậy, chỉ trong vòng hai năm, việc Hàn Quốc và Trung Quốc thực

hiện các chuyến thăm cấp cao lẫn nhau đã cho thấy nỗ lực cải thiện quan hệ, cùng bắt tay nhau vì lợi ích chung đã mở ra một chặng đường mới trong lộ trình đưa quan hệ giữa hai quốc gia Đông Bắc Á trở lại đúng hướng.

Theo các chuyên gia, yếu tố quan trọng đưa Hàn Quốc và Trung Quốc xích lại gần nhau hơn, đó là theo quan điểm của Hàn Quốc, Trung Quốc không chỉ đơn thuần là một quốc gia láng giềng, có vị trí địa lý, văn hóa, lịch sử, thương mại gắn bó lâu đời mà còn là một phần của bất kỳ giải pháp ngoại giao nào đối với vấn đề hạt nhân của Triều Tiên, vốn lâu nay được Hàn Quốc theo đuổi. Phối hợp giữa Hàn Quốc và Trung Quốc trong vấn đề hạt nhân Triều Tiên vừa có thể tác động tới Triều Tiên, vừa phần nào giúp kiềm chế Mỹ. Còn với Trung Quốc, việc hàn gắn mối quan hệ với Hàn Quốc trong thời gian qua cũng là nhu cầu cấp thiết sau khi Trung Quốc phải chịu những tác động của loạt biện pháp trừng phạt mà nước này áp đặt, bởi Hàn Quốc là đối tác quan trọng cung cấp các nguyên liệu thô cùng với các trang thiết bị phục vụ sản xuất cho Trung Quốc. Hơn nữa, việc thúc đẩy quan hệ với Hàn Quốc có thể giúp Trung Quốc mở rộng phạm vi ảnh hưởng của mình trong khu vực.

NHÌN LẠI KINH TẾ VIỆT NAM SAU HƠN MỘT THẬP KỶ GIA NHẬP WTO

Năm 1995, Việt Nam nộp đơn xin gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). 13 năm qua kể từ khi chính thức gia nhập WTO, Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả tích cực và quan trọng trên nhiều mặt, như: tăng trưởng

kinh tế, thu hút đầu tư nước ngoài, cán cân xuất, nhập khẩu, du lịch... Nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới. Việc mở cửa nền kinh tế đã trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh

tế, góp phần không nhỏ trong việc duy trì tốc độ tăng trưởng cao hàng năm của nền kinh tế.

Năm 2006, Việt Nam nằm trong nhóm nước thu nhập thấp, nhưng đến năm 2016, nước ta đã vươn lên nhóm nước thu nhập trung bình (thấp), là một trong 32 nước có kim ngạch xuất khẩu trên 100 tỷ USD, trong đó có một số mặt hàng đứng hàng đầu thế giới và là nước thu hút FDI ổn định nhất trong ASEAN. Tính đến tháng 10-2019, Việt Nam đã thu hút 30.136 dự án FDI với tổng vốn đăng ký đạt 358,53 tỷ USD. Nhiều tập đoàn kinh tế hàng đầu thế giới đã chọn Việt Nam làm điểm đến như: Intel, Microsoft, Samsung, LG, Nokia, Canon, Honda, Toyota, Mitsubishi,...

Nền kinh tế Việt Nam duy trì được tốc độ tăng trưởng bình quân đạt gần 7%/năm, mặc dù chịu ảnh hưởng bởi những tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, khủng hoảng nợ công. Tăng trưởng GDP năm 2018 đạt cao nhất trong một thập kỷ qua (7,08%), lạm phát dưới 4%. Cơ cấu kinh tế đã chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Thu nhập bình quân đầu người cũng được cải thiện đáng kể. GDP bình quân đầu người tăng từ 730 USD (năm 2006) lên 2.109 USD (năm 2015) và 2.587 USD (năm 2018), khoảng 7.650 USD theo sức mua tương đương.

Hội nhập kinh tế quốc tế đã thúc đẩy hoạt động thương mại quốc tế của Việt Nam phát triển mạnh, gia tăng kim ngạch xuất nhập khẩu, mở rộng thị trường, đa dạng các loại hàng hóa tham gia xuất nhập khẩu. Từ chỗ thường xuyên nhập siêu, Việt

Nam đã chuyển dần sang xuất siêu. Việt Nam hiện đã có quan hệ thương mại với trên 200 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Việt Nam đã ký kết và đang đàm phán 17 Hiệp định Thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương; trong đó, 12 FTA đã có hiệu lực và đang thực thi, góp phần tăng trưởng kinh tế ổn định và chuyển đổi cơ cấu kinh tế trong nước theo hướng phát triển các ngành hàng để ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các thị trường đã có FTA với Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được sau hơn 1 thập kỷ gia nhập WTO, nền kinh tế Việt Nam vẫn chưa phát triển như kỳ vọng. Trong công nghiệp, ngành khai thác, gia công vẫn chiếm tỷ trọng lớn; việc sử dụng công nghệ tiên tiến, sản phẩm có hàm lượng công nghệ và chất xám cao còn thấp. Nông nghiệp tuy đạt được nhiều thành tựu nhưng tỷ lệ hàng nông sản qua chế biến còn thấp, việc đưa tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất nông nghiệp còn chậm, chuỗi cung ứng sản phẩm nông nghiệp còn nhiều bất cập, nông sản xuất khẩu cạnh tranh kém...

Để tiếp tục phát triển bền vững, Việt Nam cần những cải cách đột phá, đổi mới bộ máy hành chính nhà nước; tái cơ cấu các doanh nghiệp, các dịch vụ cơ sở hạ tầng theo hướng tập trung những dịch vụ có tiềm năng, lợi thế và phát triển logistics xanh. Đặc biệt, nâng mức đầu tư cho khoa học - công nghệ để Việt Nam sớm có những đột phá về khoa học - công nghệ, tạo ra những mặt hàng, những sản phẩm kỹ thuật cao mang lại giá trị cao trong xuất khẩu. □

VĂN BẢN MỚI

Nghị định số 91/2019/NĐ-CP, ngày 19/11/2019 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Nghị định gồm 44 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 5/1/2020. Một số quy định chủ yếu của Nghị định, gồm:

***Xử lý trường hợp không đăng ký đất đai:**

1. Trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 95 của Luật Đất đai tại khu vực nông thôn thì hình thức và mức xử phạt như sau:

- Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 - 1.000.000 đồng nếu trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu.

- Phạt tiền từ 1.000.000 - 2.000.000 đồng nếu quá thời hạn 24 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu.

2. Trường hợp không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, h, i, k và l, khoản 4, Điều 95 của Luật Đất đai tại khu vực nông thôn thì hình thức và mức xử phạt như sau:

- Phạt tiền từ 1.000.000 - 3.000.000 đồng nếu trong thời gian 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn quy định tại khoản 6, Điều 95 của Luật Đất đai mà không thực hiện đăng ký biến động.

- Phạt tiền từ 2.000.000 - 5.000.000 đồng nếu quá thời hạn 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn quy định tại khoản 6, Điều 95 của Luật Đất đai mà không thực hiện đăng ký biến động.

3. Trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký biến động đất đai tại khu vực đô thị thì mức xử phạt bằng 2 lần mức xử phạt đối với từng trường hợp

tương ứng theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều này.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký biến động đất đai phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.

***Xử lý vi phạm quy định về giấy tờ, chứng từ trong việc sử dụng đất:**

1. Phạt tiền từ 1.000.000 - 3.000.000 đồng đối với trường hợp tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung giấy tờ, chứng từ trong việc sử dụng đất mà không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

2. Phạt tiền từ 4.000.000 - 10.000.000 đồng đối với trường hợp khai báo không trung thực việc sử dụng đất hoặc tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung giấy tờ, chứng từ trong việc sử dụng đất dẫn đến việc cấp Giấy chứng nhận và việc chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, tặng cho, thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất bị sai lệch mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 - 30.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng giấy tờ giả trong thực hiện thủ tục hành chính và các công việc khác liên quan đến

đất đai mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

4. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu các giấy tờ đã bị tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung; giấy tờ giả đã sử dụng trong các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này.

5. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp Giấy chứng nhận đã cấp và thực hiện lại thủ tục hành chính về đất đai theo quy định đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

- Hủy bỏ kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đã thực hiện theo quy định đối với trường hợp tại khoản 3 Điều này.

Ngoài ra, Nghị định còn có các quy định khác gồm: Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, áp dụng mức phạt tiền, chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa không đúng quy định; sử dụng đất vào mục đích khác thuộc trường hợp phải đăng ký mà không đăng ký theo quy định, hủy hoại đất, gây cản trở hoặc thiệt hại cho việc sử dụng đất của người khác, vi phạm quy định về cung cấp thông tin đất đai liên quan đến thanh tra, kiểm tra, thu thập chứng cứ để giải quyết tranh chấp đất đai...□

Tự hào hạt gạo ST25

HOÀNG NHÃ



Anh hùng Lao động, kỹ sư Hồ Quang Cua - nhà khoa học tiên phong mở đường cho việc chọn tạo hàng chục giống lúa thơm mang tên ST

Ngay trong lần đầu tiên góp mặt tại "sân chơi" lớn quốc tế, gạo ST24 do nhóm nghiên cứu của kỹ sư Hồ Quang Cua, TS.Trần Tấn Phương và Ths.Nguyễn Thị Thu Hương lai tạo đã lọt vào top 3 gạo ngon nhất thế giới. Và chỉ 2 năm sau, gạo ST25 đã chính thức bước lên ngôi vị cao nhất "Gạo ngon nhất thế giới" tại "Hội nghị quốc tế lần thứ 11 về Thương mại Gạo" tổ chức tại Manila - Philippines. Danh hiệu này thực sự đã mang lại niềm tự hào cho Sóc Trăng nói riêng và người dân Việt Nam nói chung.

***Thành tích xứng đáng**

Tại cuộc thi World's Best Rice 2019 (Gạo ngon nhất thế giới 2019) trong khuôn khổ Hội nghị Thương mại Gạo thế giới lần thứ 11, tổ chức ngày 12-11-2019 tại Manila - Philippines, gạo ST25 của doanh nghiệp Hồ Quang (Sóc Trăng) đã xuất sắc vượt qua hơn 20 công ty kinh doanh gạo quốc tế và 20 nhà khoa học đến từ 5 châu lục để giành giải nhất cuộc thi. Danh hiệu gạo ngon nhất thế giới được bình

chọn, đánh giá và công nhận bởi các đầu bếp danh tiếng trên thế giới, cả về cảm quan hạt gạo lẫn độ thơm ngon của cơm khi nấu.

Gạo ST25 được sản xuất, lai tạo từ giống lúa thơm ST nổi tiếng của vùng đất Sóc Trăng, gắn liền tên tuổi của nhóm nhà khoa học Sóc Trăng gồm: Anh hùng Lao động - kỹ sư Hồ Quang Cua, TS.Trần Tấn Phương và ThS. Nguyễn Thị Thu Hương. Theo kỹ sư Hồ Quang Cua, ST25 là giống lúa cao sản

có thể trồng 2-3 vụ/năm, có chu kỳ sản xuất ngắn với 95 ngày, có các đặc tính vượt trội về phòng bệnh hơn hẳn một số giống lúa cổ truyền, cho năng suất 7 tấn/ha. ST25 mang nhiều ưu điểm của giống gạo thuần Việt, gạo có hạt dài, trắng, trong, khi nấu cho cơm dẻo, ráo và có mùi dứa. Nhiều năm liền, ST25 là gạo ngon nhất trong các hội thi cấp tỉnh, cấp vùng và rất được người tiêu dùng ưa chuộng. Ngoài chất lượng cao, ST25 còn thích ứng với biến đổi khí hậu tại Đồng bằng Sông Cửu Long; sinh trưởng tốt tại vùng đất mặn, phèn. Đặc biệt ST25 rất thích hợp cho vùng xen canh lúa - tôm.

Sau sự kiện Gạo ngon nhất thế giới 2019, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tổ chức Lễ khen thưởng và tri ân nhóm nghiên cứu giống lúa ST25. Đặc biệt, ngày 26-12-2019, Gạo ST25 tiếp tục vinh dự được Câu lạc bộ Nhà báo Khoa học và Công nghệ Việt Nam bình chọn là 1 trong 10 sự kiện Khoa học và Công nghệ nổi bật năm 2019.

***Dám nghĩ, dám làm**

Năm 1992, khi Sóc Trăng vừa chia tách tỉnh, cái đói vẫn còn đeo đẳng một bộ phận nông dân nghèo, thì kỹ sư Hồ Quang Cua đã xắn tay làm sao vừa đảm bảo an ninh lương thực, nhưng cũng vừa nâng cao giá trị hạt gạo, để người nông dân ngày một khá hơn. Mong muốn là vậy, nhưng việc thực hiện không hề đơn giản, vì lúc này, trong tay kỹ sư Hồ Quang Cua và các cộng sự chỉ có những giống lúa cổ truyền dài ngày, năng suất thấp. Cái mà ông và nhóm nghiên cứu có được lớn nhất lúc này như kỹ sư Hồ Quang Cua thường hay chia sẻ chính là sự ủng hộ toàn tâm, toàn ý của lãnh

đạo tỉnh và một số nhà khoa học đầu ngành. “Trong lúc vấn đề an ninh lương thực luôn là mục tiêu hàng đầu thì việc lãnh đạo một tỉnh nghèo như Sóc Trăng dám ủng hộ và bỏ kinh phí ra để nghiên cứu phát triển lúa thơm phải nói là hết sức táo bạo. Tuy nhiên, nếu nhìn kỹ lại mới thấy đây là sự táo bạo của một tầm nhìn xa, trông rộng, chứ không phải là xu hướng, nhất thời” - kỹ sư Hồ Quang Cua chia sẻ.

Có được sự ủng hộ trên, nên dù hiểu biết về lai tạo, sản xuất lúa thơm còn giới hạn, nhưng năm 1997, kỹ sư Hồ Quang Cua đã mạnh dạn đề xuất với lãnh đạo tỉnh tự tổ chức nghiên cứu lúa thơm tại tỉnh. Thông qua quá trình nghiên cứu, đến nay, Sóc Trăng có được đội ngũ nghiên cứu có học vị cao đủ sức tiếp tục phát triển lúa thơm với chất và lượng không ngừng được nâng lên. Trong suốt quá trình nghiên cứu, kỹ sư Hồ Quang Cua luôn có những đề xuất kịp thời và được lãnh đạo địa phương cũng như Bộ Nông nghiệp đánh giá cao khi đưa vào tổ chức thực hiện. Qua đề xuất của ông, Tỉnh ủy đã đưa chỉ tiêu sản xuất lúa thơm vào Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XI và XII và tất cả đều được tổ chức thực hiện thành công vượt kế hoạch.

***Dấu ấn cá nhân**

Quá trình phát triển giống lúa thơm ST đã hình thành nên nhiều mô hình mẫu, như: mô hình áp dụng các biện pháp sinh học bảo vệ thực vật trên lúa thơm ST5 luân canh tôm sú, hay như mô hình cánh đồng mẫu liên hoàn hàng ngàn héc-ta trồng giống lúa thơm ST ở vùng chuyên lúa. Cũng từ giống lúa thơm ST5 và sau này là ST20, ST24, ST25, hàng vạn héc-ta nuôi tôm thất

bát, nông dân vẫn có gạo thơm để ăn, có chút vốn liếng xoay sở trong những ngày giáp hạt, hạn chế phần nào tình trạng bỏ quê tha hương làm ăn. Nhiều làng xã đã mọc lên hàng loạt ngôi nhà mới, trang thiết bị sản xuất từ nguồn thu nhập tăng thêm của lúa thơm ST. Không nói đâu xa, ngay ở vụ Đông - Xuân 2019 - 2020 này, nông dân vùng tôm - lúa Kiên Giang đã có mức lợi nhuận 25 - 30 triệu đồng/ha từ giống lúa ST24.

Có thể nói, kỹ sư Hồ Quang Cua chính là nhà khoa học tiên phong trong việc nghiên cứu, phóng thích và công nhận quốc gia về giống lúa thơm. Khởi đầu là giống lúa ST3 được công nhận giống quốc gia vào năm 2002 và phải mất đến hơn 10 năm sau mới có giống lúa thơm chọn tạo trong nước được công nhận đó là giống Nàng Hoa 9. Vì vậy, có thể xem Sóc Trăng là tỉnh khởi nguồn của gạo thơm cũng không quá chút nào. Theo kỹ sư Hồ Quang Cua, đây vẫn được xem là một thành công lớn về mặt học thuật, bởi thành công này đã giúp phá vỡ mối hoài nghi về việc không thể đạt hiệu quả trong lai tạo lúa thơm, mở đường cho việc chọn tạo lúa thơm trong những năm sau này.

Một cách làm khác cũng hết sức táo bạo đã khiến kỹ sư Hồ Quang Cua không ít lần phải “lên bờ, xuống ruộng”, đó là xây dựng quy trình sản xuất nấm xanh ở nông hộ để phòng trừ rầy nâu, trước đại dịch rầy nâu bùng phát hại lúa vào năm 2006. Đến năm 2009, quy trình này được Cục Bảo vệ thực vật công nhận là tiến bộ kỹ thuật và có hơn 10 tỉnh đến xin chuyển giao. Cũng nhờ có quy trình này, rầy nâu không còn bùng phát thành dịch trên diện rộng,

giúp giá gạo thơm Sóc Trăng luôn đảm bảo an toàn thực phẩm vì không tồn dư hóa chất diệt rầy. Còn đối với những người làm chính sách, để tạo sự an tâm về vấn đề an ninh lương thực và sẵn sàng ủng hộ, trong nghiên cứu, lai tạo các giống lúa thơm, kỹ sư Hồ Quang Cua luôn định hướng nâng cao năng suất song song với chất lượng. Nhờ vậy, hiện nay lúa thơm Sóc Trăng đều là giống lúa cao sản và phát triển một cách dễ dàng, thuận lợi.

Kỹ sư Hồ Quang Cua luôn tâm niệm, thành công không bao giờ đến một cách dễ dàng, mà muốn có được cần phải kiên trì hoạt động không mệt mỏi. Sự kiên trì đó, được kỹ sư Hồ Quang Cua và các đồng nghiệp thể hiện không chỉ bằng hàng chục giống lúa thơm mang tên ST có năng suất, chất lượng, giá trị cao, mà còn ở công tác thông tin thông tin tuyên truyền về yếu tố xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhằm xây dựng thương hiệu, tạo tiếng thơm cho địa phương; xây dựng văn hóa ẩm thực: gạo ngon đi liền với phát triển kinh tế; hình thành công nghệ, phương thức kinh doanh mới mang tính thẩm mỹ, an toàn thực phẩm và đóng góp vào việc gia tăng giá trị và sản lượng xuất khẩu.

Năm 2019 khép lại với nhiều niềm vui, phấn khởi. Mặc dù vẫn còn đó những khó khăn, thách thức phải cùng nhau nỗ lực vượt qua, song những niềm vui đến từ công sức và trí tuệ bao giờ cũng mang đến những điều đặc biệt, làm cho lòng người cảm thấy vinh dự, tự hào. Và quả thực, hạt gạo ngon nhất thế giới ST25 đang góp phần tạo thêm niềm tin và động lực trong những ngày đầu Xuân mới Kỷ Hợi 2020. □

Học Bác chăm lo cho người nghèo

NGUYỄN PHONG



Đó là lời tâm đắc của ông Phung Minh Ut, cựu chiến binh đã có nhiều năm học ở Bác làm từ thiện xã hội. Năm 2019, ông vinh dự được chọn tham gia chương trình giao lưu toàn quốc các điển hình tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2019 và được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen...

Từ nhiều năm nay, đã thành thông lệ, cứ đến ngày Tết, bà con trong ấp An Hòa, xã Gia Hòa 2, huyện Mỹ Xuyên lại cùng gặp nhau tại căn nhà ông Phung Minh Ut, Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Gia Hòa 2 để dự lễ tri ân Bác Hồ. Buổi lễ đơn sơ nhưng trang nghiêm và ấm tình lối xóm. Các em nhỏ, thiếu niên được ông Ut và các cán bộ cách mạng lão thành kể chuyện về Bác Hồ, về truyền thống cách mạng ở địa phương. Tết năm nay, phần lễ còn có nội dung báo cáo của ông Ut về chuyến đi viếng Lăng Bác

và được tham dự chương trình “Hồ Chí Minh - Hành trình khát vọng” do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức nhân dịp kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Xuất thân từ gia đình truyền thống cách mạng tại ấp An Hòa, ông Minh Ut đi bộ đội từ năm 1972. Khi đất nước thống nhất, ông Ut được rút lên công tác ở Quân khu 9, rồi sang làm nhiệm vụ quốc tế ở nước bạn Campuchia rồi trở về công tác ở quê nhà cho đến khi nghỉ hưu. Những năm tháng sống ở quê nhà, ông Ut rất vui mừng trước

sự đổi thay tích cực về mọi mặt, nhất là bộ mặt nông thôn mới của xã Gia Hòa 2. Tuy sức khỏe kém vì nhiễm chất độc hóa học và được công nhận là thương binh 4/4, nhưng với ý chí và nghị lực người lính “Bộ đội Cụ Hồ”, ông Út đã cùng gia đình khai phá 2ha đất, rồi tích cực tham gia các chương trình tập huấn kỹ thuật canh tác tiến tiến do địa phương tổ chức. Đến nay, ông Út đã thành công mô hình tôm - lúa, gắn với phát triển trồng trọt và cung cấp con giống cho các hộ nuôi tôm. Đặc biệt năm nay, với sự kiện gạo ST25 được quốc tế vinh danh là “Gạo ngon nhất thế giới”, lúa thơm ST được thu mua với giá cao làm cho bà con nông dân các xã vùng trong của huyện Mỹ Xuyên vốn là địa danh gắn liền với thương hiệu lúa thơm, tôm ngon hữu cơ càng thêm phần khởi. Nói về sự đổi thay của địa phương mình, ông Út chân thành: *“Đảng và Nhà nước lo cho dân, đầu tư kết cấu hạ tầng để cuộc sống người dân vùng nông thôn đủ đầy. Vì vậy, con đường đi tới là người dân phải phấn đấu làm giàu, góp phần xây dựng quê hương ngày càng hiện đại, văn minh”*.

Việc sản xuất, kinh doanh cũng có năm được, năm thất, nhưng gia đình ông luôn chi xài tiết kiệm, dành dụm vốn để tái sản xuất. Ông còn nhiệt tình chuyển giao kỹ thuật nuôi trồng cho nông dân trong xã. Hằng năm, ông Út trích ra phần lợi nhuận từ nuôi tôm, trồng trọt để làm công tác xã hội. Với ông, đây là cách để ông góp phần nhỏ bé của mình cho những gia đình liệt sĩ, đồng chí, đồng đội năm xưa hiện là thương binh, bệnh binh còn nghèo khó...

Ông Út vẫn nhớ thời gian đi bộ đội, ông và đồng đội được nhân dân đùm bọc, nuôi dưỡng, che chở như con cháu trong gia đình. Nay trở về đời thường, dù sức khỏe hạn chế nhưng vẫn đi lại được, vận động được các nhà hảo tâm nên ông phải có trách nhiệm báo đáp ân nghĩa của nhân dân. *“Công ơn đó lớn lắm, không thể nào đo đếm được. Trong những năm gian lao kháng chiến, nhân dân còn dám đứng ra bảo bọc mình. Có đôi khi gạo sắp hết nhưng các mẹ vẫn dành phần để nấu cơm chiều cho bộ đội ăn để kịp chuẩn bị hành quân tới đánh giặc. Ngày nay, có điều kiện thì mình báo đáp lại, dù một vài ký gạo cũng được, miễn là có tấm lòng”* - ông Út chia sẻ.

Xác định việc từ thiện, nhân đạo có vai trò quan trọng trong hỗ trợ, giúp đỡ các gia đình chính sách, đối tượng yếu thế trong xã hội với bớt khó khăn, từng bước ổn định cuộc sống, thoát nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng, ông Út đã vận động lập ra “Hội Từ thiện Cựu Chiến binh” để tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân cùng tham gia vào các hoạt động của Hội. Cơ duyên khiến ông Út chú tâm làm từ thiện xuất phát từ các cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại địa phương. Ông hiểu rằng, lãnh tụ Hồ Chí Minh là danh nhân văn hóa thế giới nên hội đủ các đức tính cao quý. Và một trong muôn vàn đức tính của Bác tình thương yêu dành cho người nghèo khó. *“Lúc nào Bác cũng nghĩ thương và chăm lo cho người nghèo khó. Bác luôn dạy chúng ta phải thương yêu, giúp đỡ người khó khăn với tinh thần lá lành đùm lá rách. Xuất phát từ bài học đạo*

đức của Bác, nên tôi tự xin đi làm từ thiện. Lúc đó còn công tác ở Hội Cựu chiến binh của xã, tôi đề nghị với lãnh đạo xã cho phép thành lập hội từ thiện để giúp đỡ dân nghèo” - ông Út kể lại.

Đến nay, Hội Từ thiện Cựu Chiến binh của xã do ông Út làm Hội trưởng đã vận động đóng góp công sức, tiền của xây 32 căn nhà tình nghĩa, nhà đồng đội cho các đối tượng chính sách với tổng trị giá gần 1,3 tỉ đồng. Ngoài ra, trong 4 năm qua, Hội đã hỗ trợ và vận động hỗ trợ hơn 14 tấn gạo, hơn 100 phần quà, 145kg đường, 100 bao xi măng... hỗ trợ cho hơn 482 lượt hộ gia đình chính sách và hộ nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong ấp. Những hạt gạo, phần quà nghĩa tình được trao cho người nghèo trong thời điểm giá hạt càng thêm ý nghĩa, giúp bà con vượt qua cơn “thóc cao, gạo kém”. Không chỉ vậy, bản thân ông Út cùng các hội viên Cựu chiến binh xã còn vận động xây dựng 2 cây cầu bê tông tại xã với tổng trị giá 160 triệu đồng và xây một tuyến đường giao thông tại ấp Tân Hòa.

Vợ chồng ông Út có 4 người con, tất cả đã có gia đình và cuộc sống ổn định. Noi gương cha, các con ông cũng tập dần thói quen làm việc thiện. Mỗi khi có dư gạo, các con ông đều đóng góp vào quỹ dự trữ của Hội. Vợ ông bệnh nặng, nằm một chỗ nhưng vẫn khuyên ông nên dành thời gian làm việc thiện, vì phần bà đã có các con chăm sóc. Cách đây không lâu, ông Út cũng bị tai biến nhưng may chữa khỏi, giờ một cánh tay hơi yếu nhưng ông vẫn không thôi làm việc thiện. Nhiều người biết việc ông làm hay nói với nhau chắc nhờ ông làm

nhiều việc thiện nên luôn được phúc lớn, tai qua nạn khỏi!

Ông Út bộc bạch chân tình: “*Có nhiều cách học và làm theo gương Bác Hồ, với tôi tâm đắc nhất là lòng nhân ái bao la của Người. Để công tác nhân đạo từ thiện lan tỏa sâu rộng trong toàn dân, thời gian tới, tôi sẽ cố gắng, nỗ lực tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên Cựu chiến binh và người dân thực hiện phong trào tương thân tương ái; tích cực phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và tranh thủ sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm để mở rộng và đa dạng các hoạt động trợ giúp nhân đạo. Mong muốn của tôi là để ngày càng có nhiều người nghèo, gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn, người tàn tật và nạn nhân chất độc da cam được sẻ chia bớt dần khó khăn và có cuộc sống ngày thêm ấm no, hạnh phúc”.*

Nói về ông Phùng Minh Út, Bí thư Đảng ủy xã Gia Hòa 2 - Trần Ngọc Diệp, nhận xét: “*Xuất phát từ phẩm chất cao đẹp của anh Bộ đội Cụ Hồ nên sau khi địa phương triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cựu chiến binh Phùng Minh Út đã tự nguyện xin thành lập Hội từ thiện để cùng các thành viên trong Hội đi vận động gạo, nhu yếu phẩm, tiền bạc... nhằm giúp đỡ người nghèo. Ông Út và các thành viên miệt mài làm việc thiện với tinh thần trách nhiệm và trung thực rất cao nên được Đảng bộ và nhân dân địa phương tin nhiệm. Việc làm của ông Út góp phần làm cho nhân dân thêm đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, tình làng nghĩa xóm càng lan tỏa trong cộng đồng dân cư”.*□

TP.Sóc Trăng hướng tới Đại hội Đảng bộ Thành phố: SẮP XẾP BỘ MÁY TINH GỌN

KIỀU LINH

Đại hội đại biểu Đảng bộ TP.Sóc Trăng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 xác định ba nội dung trọng tâm; trong đó, đặc biệt chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Và đây cũng là tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trên tinh thần đó, Đảng bộ TP.Sóc Trăng quyết tâm xây dựng bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

***Từ thực trạng**

Về tổ chức bộ máy, Đảng bộ TP.Sóc Trăng bao gồm 5 cơ quan tham mưu chuyên trách giúp việc của Khối Đảng và Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), 5 đoàn thể chính trị - xã hội, 1 đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp thành phố (gồm Trung tâm Bồi dưỡng chính trị TP.Sóc Trăng và Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Thành ủy - kiêm nhiệm). Khối Nhà nước có 2 ban thuộc Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố, 13 phòng chuyên môn, 5 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, 1 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Phòng Quản lý đô

thị, 30 đơn vị sự nghiệp (các trường học,...), 1 Hội đặc thù được giao biên chế (Hội chữ thập đỏ). Cấp phường có 10 phường (6 phường loại I, 4 phường loại II) với 60 khóm.

Về biên chế, thời điểm ban hành Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17-4-2015 của Bộ Chính trị, biên chế của Khối Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp thành phố là 75/78 biên chế. Trong đó, công chức giữ chức vụ 39 đồng chí, công chức không giữ chức vụ 36 đồng chí. Biên chế Khối Nhà nước là 105/112 biên chế. Đối với đơn vị sự nghiệp, số lượng người làm việc ở khối sự nghiệp công

lập năm 2015 là 1.107/1.226 biên chế. Số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ năm 2015 là 89 chỉ tiêu.

Bên cạnh đó, số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp phường và người hoạt động không chuyên trách khóm được giao biên chế gồm: Cán bộ, công chức cấp phường là 199/240, người hoạt động không chuyên trách phường có mặt là 179/210 người, người hoạt động không chuyên trách khóm có mặt là 445/476 người (kể cả 5 chức danh tính cho tăng thêm khóm). Ngoài ra, thành phố có 13 tổ chức hội, trong đó có 1 hội có tính chất đặc thù được giao 6 biên chế.

Thực trạng trên cho thấy, số người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước lớn, nhất là ở các đơn vị sự nghiệp công lập. Số lãnh đạo cấp phòng vẫn còn cao. Số lượng cán bộ, công chức phường và người hoạt động không chuyên trách cấp phường, khóm thời gian qua còn cao, tạo sức ép lên ngân sách; chất lượng đội ngũ chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong điều kiện hiện nay. Còn nhiều tổ chức hội hoạt động chưa đảm bảo đúng nguyên tắc “tự nguyện, tự chủ, tự quản, tự trang trải kinh phí hoạt động”; còn trông chờ, ỷ lại vào kinh phí hỗ trợ của ngân sách.

***Những giải pháp đề ra**

Quán triệt nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 28-KH/TU của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã xây dựng Kế hoạch

số 73-KH/TU và Đề án số 04-ĐA/TU về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Theo đó, Đề án được triển khai thực hiện với lộ trình cụ thể, rõ ràng cho từng năm; đồng thời, đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo tính khả thi, sát hợp với tình hình thực tế của thành phố, cụ thể:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với xu thế phát triển, nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong thành phố; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Tinh giản biên chế đồng bộ, gọn nhẹ, gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thành phố; giảm chi thường xuyên, tích cực góp phần thực hiện tốt Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Thứ hai, đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công có chất lượng ngày càng cao. Giảm mạnh đầu mối, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức. Giảm mạnh tỷ trọng, nâng cao hiệu quả chi ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân

sách, nâng cao thu nhập cho viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công.

Thứ ba, tăng cường bố trí kiêm nhiệm nhằm tinh gọn bộ máy, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, làm việc năng suất, chất lượng, hiệu quả. Đối với người hoạt động không chuyên trách phường, khóm sẽ gom đầu mỗi công việc và tăng thu nhập cho người trực tiếp làm việc, giúp ổn định cuộc sống.

Cụ thể, Đảng bộ thành phố xác định: Sáp nhập Phòng Y tế vào Văn phòng HĐND - UBND thành phố; sáp nhập Phòng Dân tộc vào Văn phòng HĐND - UBND thành phố; hợp nhất Đài Truyền thanh và Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh và Du lịch thành phố; thành lập Văn phòng tham mưu giúp việc chung của cơ quan MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố. Về nhất thể hóa chức danh, Đảng bộ thành phố sẽ thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh 2 mô hình gồm Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy đồng thời Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban MTTQ thành phố. Đồng thời, thực hiện thí điểm 2 mô hình của thành phố là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đồng thời là Chánh Thanh Tra thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy đồng thời là Trưởng Phòng Nội vụ thành phố.

***Những kết quả quan trọng**

Với cách làm thận trọng, chắc chắn, không cầu toàn, không nóng vội; lấy tuyên truyền, vận động, thuyết phục là chủ yếu, Đảng bộ thành phố đã đạt được những kết quả quan trọng và toàn diện. Theo đó, thành phố là đơn vị cấp huyện đầu tiên được Tỉnh ủy cho chủ trương thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND thành phố. Có 4/10 phường thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch MTTQ, 10/10 phường thực hiện phó bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch MTTQ cấp phường. Trưởng Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị.

Với lộ trình và bước đi cụ thể, Đảng bộ TP.Sóc Trăng luôn chú trọng công tác chỉ đạo, tuyên truyền, quán triệt để các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu phải nhận thức sâu sắc và xác định việc sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, đơn vị sự nghiệp là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Từ đó tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong thành phố. Các cơ quan thông tin, truyền thông thành phố tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục đích, ý nghĩa của việc triển khai Đề án của Thành ủy; định hướng dư luận, tạo sự ủng hộ của nhân dân, nhất là về những nội dung liên quan trực tiếp đến cơ sở, góp phần sắp xếp, bố trí lại cán bộ phù hợp với năng lực, chuyên môn, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý và thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới. □

Triển khai hiệu quả “Năm dân vận chính quyền” 2019

TRUNG DŨNG

Triển khai thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2019 theo phương châm “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”, Sóc Trăng đã có nhiều giải pháp đồng bộ xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Qua đó, đã tạo được chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức theo hướng gần Dân, tôn trọng Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân; góp phần đưa Sóc Trăng hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

***Tích cực phối hợp thực hiện**

Thực hiện Kế hoạch số 2352-KH/BDVTW-BCSĐCP, ngày 15/01/2019 của Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự Đảng Chính phủ về việc phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2019; Chương trình phối hợp số 02-CTr/BDVTU-BCSĐUBNDT, ngày 12/4/2017 của Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về công tác dân vận giai đoạn 2016 - 2021, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh xây dựng và ban hành Kế hoạch số 01-KH/BDVTU-BCSĐUBNDT, ngày 13/3/2019 về thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2019. Theo đó, chỉ đạo các sở, ban, ngành, chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, triển khai đến các đơn vị trực thuộc, nhằm thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền năm 2019 gắn với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là nâng cao chất lượng hoạt động tiếp công dân và xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên cơ sở đó, “Năm dân vận chính quyền” 2019 được tỉnh triển khai bằng nhiều hình thức, như thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cuộc họp cơ quan, đơn vị, cổng thông tin điện tử,... gắn với thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đặc biệt là chuyên đề năm 2019. Quá trình triển khai thực hiện đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò của công tác dân vận trong cơ quan nhà nước. Công tác dân vận chính quyền được triển khai thực hiện tốt đã góp phần tạo đồng thuận xã hội, động viên nhân dân tham gia sự nghiệp xây dựng quê hương, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 đã đề ra.

Điểm nổi bật của năm 2019 là mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, song dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; sự lãnh đạo, điều hành quyết liệt của các cấp chính quyền; sự nỗ lực, quyết tâm của người dân và cộng đồng doanh nghiệp, Sóc Trăng đã tập trung thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần

của nhân dân. Theo đó, tất cả 24 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch, trong đó có 11 chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt 7,3% và có sự đóng góp rất tích cực từ cả 3 khu vực kinh tế. Công tác giảm nghèo đạt kết quả tích cực, vượt chỉ tiêu nghị quyết (kế hoạch là 6,05%). Nhằm mở rộng dân chủ trên nhiều hình thức, tạo điều kiện để nhân dân giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, giám sát cán bộ, công chức, tỉnh đã tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền và cơ quan hành chính nhà nước các cấp... Kết quả đạt được trong năm 2019 rất có ý nghĩa, thể hiện sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với đời sống nhân dân, tạo được không khí phấn khởi trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

***Kinh nghiệm hay**

Từ những kết quả đạt được, công tác dân vận chính quyền của tỉnh rút ra được những bài học kinh nghiệm thiết thực.

Một là, phải có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị. Các chủ trương, chính sách có liên quan đến quyền và lợi ích của người dân đều phải được công khai trước khi triển khai thực hiện.

Hai là, các cấp chính quyền, các ban, ngành tích cực phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt việc giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Ba là, các cấp chính quyền phải quan tâm đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải

quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng, tiết kiệm thời gian và chi phí.

Bốn là, trong công tác vận động quần chúng cần phải công khai, minh bạch các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của công dân; có việc làm thiết thực, cụ thể, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của nhân dân, tạo sự đồng thuận của người dân đối với việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Năm là, phải triển khai thực hiện tốt công tác “*Dân vận khéo*” trong hệ thống chính trị; kịp thời biểu dương, khen thưởng những đơn vị, cá nhân làm tốt; phê bình, kiểm điểm những nơi làm chưa tốt. Phải xác định công tác dân vận của cơ quan nhà nước là một trong những tiêu chí bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

Năm 2020 là “*Năm dân vận khéo*” trong hệ thống chính trị. “*Năm dân vận chính quyền*” 2020 với phương châm hành động “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả*”. Theo đó, Công tác dân vận sẽ tập trung hướng về đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng bộ tỉnh và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” được nhân dân đánh giá cao, có sức lan tỏa tích cực trong cộng đồng xã hội. Bên cạnh đó, tiếp tục tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm như nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại tố cáo và hiệu quả hoạt động tiếp công dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. □

Nỗ lực nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng

THANH HÀ

Qua 2 năm triển khai thực hiện công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống theo tinh thần chỉ đạo của Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, tỉnh Sóc Trăng đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Qua đó, góp phần tích cực giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng bộ; cổ vũ toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, cùng chung sức xây dựng quê hương Sóc Trăng ngày thêm phát triển.

***Ý nghĩa đặc biệt**

Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi thành lập đến nay đã lãnh đạo nhân dân ta giành được những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, viết nên những trang sử vẻ vang của Đảng và của dân tộc. Nghiên cứu sâu sắc lịch sử Đảng nói chung và lịch sử Đảng bộ nói riêng là nhiệm vụ chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nhằm làm rõ các chặng đường lịch sử và hoạt động đấu tranh của Đảng; đồng thời, tổng kết thực tiễn lịch sử dân tộc, làm sáng tỏ những bài học, những vấn đề lý luận của cách mạng Việt Nam. Qua đó, giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng, bồi dưỡng lòng yêu nước, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong thời kỳ mới.

Nhận thức sâu sắc Lịch sử của Đảng là “một pho lịch sử bằng vàng”, là một tài sản vô cùng quý báu của Đảng và của dân tộc, để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lịch sử Đảng, ngày 18/1/2018, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị 20-CT/TW về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”. So với Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư về “Tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”, thì Chỉ thị 20-CT/TW có sự phát triển về nhận thức và điểm mới, đó là không chỉ nâng cao chất nghiên cứu, biên soạn mà còn phải đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng.

Ngày 30/7/2018, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch số 331/KH-HVCTQG gửi các

ban, ngành ở Trung ương và ban thường vụ, ban tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương để phối hợp triển khai những nội dung cơ bản của Chỉ thị 20-CT/TW. Theo đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng tham mưu với Thường trực Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch 74-KH/TU, ngày 6/8/2018 thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”. Kế hoạch này được triển khai đến các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh để thực hiện. Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

***Nhiều kết quả tích cực**

Qua 2 năm thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW của Ban Bí thư và Kế hoạch 74-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền và giáo dục lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống của tỉnh Sóc Trăng đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

Trong đó, để nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Viện Lịch sử Đảng tổ chức lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ cho 120 cán bộ làm công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ các cấp trong tỉnh, cộng tác viên viết lịch sử đảng bộ địa phương và hội viên Hội Khoa học và Lịch sử tỉnh. Ngoài ra, Ban Tuyên giáo tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định 1818-QĐ/TU, ngày 18/10/2019 về việc thành lập Hội đồng Thẩm định công trình lịch

sử đảng bộ huyện, thị xã, thành phố; lịch sử truyền thống cách mạng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh. Hội đồng gồm 5 thành viên, do đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Chủ tịch Hội đồng.

Đặc biệt, việc nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ các cấp, lịch sử truyền thống các ban, ngành, đoàn thể địa phương đã đạt được kết quả tích cực. Trong đó, đối với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, sau hơn hai năm nghiên cứu, biên soạn đã xuất bản cuốn “Lịch sử truyền thống Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng (1948 - 2013)” và năm 2018, nhân dịp chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Sóc Trăng. Để nâng cao chất lượng các công trình đã được xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã bổ sung, chỉnh lý và in ấn tái bản lần thứ nhất cuốn “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng tập II (1975 - 2000)” (xuất bản sơ thảo vào năm 1999); tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy nghiên cứu, biên soạn đề tài “Những hạt giống đỏ, tập IV”. Theo kế hoạch, đề tài sẽ xuất bản nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV.

Đối với các ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, đến cuối năm 2018, Trường Chính trị tỉnh hoàn thành và xuất bản cuốn “Lịch sử truyền thống Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng (1947 - 2015)”; Bộ đội Biên phòng tỉnh hoàn thành việc triển khai nghiên cứu, biên soạn đề tài “Lịch sử Bộ đội Biên phòng tỉnh Sóc Trăng (1960 - 2015)”; Ban Tuyên giáo Thành ủy Sóc Trăng thực hiện bổ sung, chỉnh lý để tái bản cuốn “Thị xã Sóc Trăng 38 năm đấu tranh cách mạng 1937 - 1975” (xuất bản sơ thảo năm 1991) và dự kiến in ấn, xuất bản và phát hành vào dịp kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng (3/2/2020); Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Cù Lao Dung hoàn thành việc nghiên cứu, biên soạn đề tài “Lịch sử Đảng bộ huyện Cù Lao Dung tập I (1930 - 1975)”.

Đối với cấp xã, phường, thị trấn, Hội đồng Xác định và Tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh đã xét chọn thực hiện 85 đề tài lịch sử đảng bộ xã, phường, thị trấn giai đoạn 1975 - 2015. Ngoài ra, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xem xét chọn 20 xã, phường, thị trấn đăng ký nghiên cứu, biên soạn trong năm 2019 - 2020; trong đó chọn xã Long Hưng (huyện Mỹ Tú) thực hiện đề cương mẫu để các đơn vị khác dựa vào đó thực hiện.

Các đầu sách xuất bản đã cung cấp một nguồn tư liệu phong phú, quý giá về truyền thống đấu tranh cách mạng hào hùng của quê hương Sóc Trăng cũng như truyền thống cách mạng của các đơn vị, các ngành, đoàn thể. Qua đó, góp phần quan trọng cổ vũ toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là thế hệ trẻ tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, nêu cao lòng tự hào và lòng tin yêu đối với Đảng, đóng góp công sức và trí tuệ để xây dựng quê hương Sóc Trăng ngày thêm phát triển, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.

Song hành cùng công tác nghiên cứu, biên soạn, công tác dạy và học lịch sử Đảng bộ địa phương được thực hiện tại Trường Chính trị tỉnh và các trung tâm bồi dưỡng chính trị trong tỉnh trong nhiều năm qua, với bộ môn “Tình hình và nhiệm vụ của địa phương”; các trường trung học chuyên nghiệp, trường cao đẳng trên cũng được triển khai dạy và học lịch sử Đảng bộ địa phương. Riêng hệ thống trường phổ thông trên địa bàn tỉnh từ bậc tiểu học đến trung học phổ thông đều được dạy và học

lịch sử địa phương. Ngoài ra, trong năm 2018, huyện Châu Thành còn nghiên cứu, biên soạn “Tài liệu tuyên truyền lịch sử Đảng bộ huyện Châu Thành giai đoạn 1930 -2010” dành cho đoàn viên, hội viên các đoàn thể chính trị - xã hội và truyền truyền rộng rãi trong nhân dân. Năm 2019, huyện Châu Thành tiếp tục nghiên cứu, biên soạn đề cương giảng dạy lịch sử địa phương giai đoạn 1930 - 2008 để giảng dạy tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện.

Tuy đạt được nhiều kết quả quan trọng, thiết thực, tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW của Ban Bí thư, thực tiễn tại tỉnh Sóc Trăng vẫn còn một số hạn chế, khó khăn cần khắc phục. Trong đó, chất lượng một số cuốn sách lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống chưa cao, còn nặng về miêu tả diễn biến sự kiện, chưa chú trọng đúng mức đến tính tổng kết thực tiễn. Tuy được thành lập, song Hội đồng Thẩm định công trình: lịch sử Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố; lịch sử truyền thống cách mạng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh hoạt động còn khó khăn do kinh phí để thực hiện việc thẩm định chưa được quy định cụ thể. Việc xây dựng Đề án số hóa tư liệu lịch sử Đảng bộ địa phương chưa được thực hiện vì gặp khó khăn về kinh phí và thiếu nhân lực để thực hiện.

Có thể nói, sau 2 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư, công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống tại tỉnh Sóc Trăng đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Kết quả đạt được là yếu tố quan trọng góp phần thiết thực giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng bộ, bồi dưỡng lòng yêu nước và cổ vũ toàn thể nhân dân cùng đoàn kết, chung sức xây dựng tỉnh nhà ngày thêm phát triển bền vững.

Bước tiến của công tác **cải cách hành chính**

MINH ANH

Với việc triển khai đúng kế hoạch các phần việc của các nhiệm vụ, công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2019 của tỉnh Sóc Trăng được nhận định là đảm bảo về tiến độ và đạt hiệu quả. Kết quả đạt được đã tác động trực tiếp, góp phần tạo thêm những chuyển biến tích cực cho công tác CCHC của tỉnh.

***Kết quả đồng bộ**

Năm qua, công tác CCHC được thực hiện theo Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh về thực hiện CCHC năm 2019. Theo đó, lãnh đạo UBND tỉnh xác định rõ 7 nhiệm vụ với 27 phần việc cần thực hiện trong năm liên quan đến CCHC gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (CB-CC-VC); cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính và công tác chỉ đạo, điều hành CCHC. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, tất cả 30 sở, ngành và UBND cấp huyện đã ban hành kế hoạch thực hiện CCHC và triển khai thực hiện, phấn đấu đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả.

Kết thúc năm 2019, tỉnh đã triển khai thực hiện 27/27 phần việc theo Kế hoạch CCHC của tỉnh, đạt 100%.

Công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị được quan tâm, triển khai thực hiện đồng bộ, cơ bản đáp ứng yêu cầu chung của tỉnh. Trong đó, đối với nhiệm vụ cải cách thể chế, nhằm kịp thời triển khai áp dụng quy định của Trung ương và để có cơ sở thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành tại địa phương, trong năm, UBND tỉnh đã ban hành 29 văn bản quy phạm pháp luật, trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh ban hành 11 nghị quyết. Trước khi ban hành, các văn bản đều được lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan, các đối tượng trực tiếp chịu sự tác động; lấy ý kiến thẩm định của cơ quan Tư pháp. Nhờ đó, các văn bản được ban hành đều phù hợp với quy định của pháp luật, có chất lượng và tính khả thi cao, nội dung và hình thức đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp và phù hợp với thực tiễn quản lý của địa phương.

Thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, tỉnh tăng cường công tác rà

soát, đơn giản hóa TTHC trong giải quyết hồ sơ, TTHC cho người dân và doanh nghiệp, tập trung thực hiện việc rút ngắn thời gian xử lý các TTHC. Trong năm, UBND tỉnh đã ban hành 138 quyết định công bố mới, sửa đổi, bổ sung đối với 1.327 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương; trong đó, quy định mới 560 thủ tục; sửa đổi, bổ sung 100 thủ tục và bãi bỏ 667 thủ tục. Như vậy, toàn tỉnh hiện có 1.818 TTHC đang được áp dụng; trong đó, áp dụng tại cấp tỉnh là 1.420 TTHC, 275 TTHC áp dụng tại cấp huyện và 123 TTHC áp dụng tại cấp xã. Cùng với cải cách TTHC, trong năm, toàn tỉnh đã tiếp nhận 768.857 hồ sơ TTHC và đã giải quyết 755.507 hồ sơ. Trong số hồ sơ đã giải quyết, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 99,98% và 166 hồ sơ giải quyết quá hạn (chiếm 0,02%).

Thực hiện cơ chế “một cửa” và cơ chế “một cửa liên thông”, đến nay 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị được giải quyết theo cơ chế một cửa. Toàn tỉnh hiện có 107 thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế “một cửa liên thông” được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã bố trí công chức đủ chuẩn, đủ trình độ, phẩm chất làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã và chi phụ cấp cho công chức đầy đủ, đúng quy định. Đồng thời, tỉnh cũng quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo quy định.

Toàn tỉnh hiện có 18 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Đến nay, 18/18 đơn vị đã được quy định mới chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, mỗi huyện có từ 12 - 13 phòng chuyên môn. Trong năm qua, các cấp, các ngành của tỉnh quan tâm triển khai nghiêm túc, thực hiện đúng thẩm quyền trong công tác quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tinh giản biên chế trên toàn tỉnh, tỉnh đã được Bộ Nội vụ thống nhất giải quyết tinh giản biên chế đối với 358/358 trường hợp, đạt tỷ lệ 100%. Để nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN, trong năm qua, tỉnh đã cử 31 trường hợp đào tạo trình độ chuyên môn và 2.536 trường hợp bồi dưỡng nghiệp vụ; hỗ trợ đào tạo 59 thạc sĩ và 2 tiến sĩ với tổng kinh phí gần 1,9 tỷ đồng.

Là một trong những quan tâm hàng đầu trong công tác CCHC của tỉnh, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan HCNN tiếp tục được triển khai tích cực. Hiện nay, hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động của các cơ quan nhà nước; 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và xã sử dụng phần mềm một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản; 100% TTHC của tỉnh được cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu ở mức độ 2, 538 TTHC ở mức độ 3 và 200 TTHC ở mức độ 4; 100% cơ quan cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện, xã đã công bố và hoàn

tất việc chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Ngoài ra, tỉnh đã triển khai dịch vụ bưu chính công ích đối với 1.169 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Trong năm, toàn tỉnh tiếp nhận 31.186 hồ sơ TTHC và trả kết quả đối với 93.583 hồ sơ TTHC có sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

***Phấn đấu với nhiệm vụ mới**

Tuy đạt kết quả khá đồng bộ trên tất cả các nhiệm vụ CCHC, song công tác CCHC của tỉnh được nhận định vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Đó là công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC của một vài sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện còn chậm; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện một số nhiệm vụ CCHC chưa chặt chẽ. Ngoài ra, do TTHC thường xuyên thay đổi nên việc niêm yết công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị, nhất là cấp cơ sở đôi lúc chưa kịp thời; tỉnh chưa áp dụng phương pháp thi tuyển công chức trên phần mềm; công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực chưa thật sự hiệu quả; mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính chưa cao; số lượng dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3, 4 còn thấp so với yêu cầu của Chính phủ.

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác CCHC năm 2020, UBND tỉnh đã đặt mục tiêu thực hiện tốt 13 nhóm nhiệm vụ chủ yếu. Trong đó, tiếp tục triển khai đồng bộ Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Kế

hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2020; đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC và duy trì trang Thông tin điện tử CCHC của tỉnh; thực hiện kiểm tra công tác CCHC và kiểm tra công vụ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối, phương pháp làm việc và quy trình xử lý công việc; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; chỉ đạo thực hiện tốt việc niêm yết, đăng tải công khai TTHC. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường thực hiện nhiệm vụ cải cách chế độ công vụ, công chức; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tinh giản biên chế và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; nâng cao năng lực của đội ngũ CBCC làm chuyên trách CCHC. Tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Duy trì, cải tiến nội dung xác định Chỉ số CCHC ở các sở ban ngành...

Với sự quan tâm của các cấp, các ngành và sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, công tác CCHC trong năm mới 2020 của tỉnh hứa hẹn sẽ tiếp tục đạt được nhiều chuyển biến tích cực hơn. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của tỉnh. □

Nông thôn mới đón xuân

THIÊN HẢI

Một mùa Xuân mới lại về trên khắp mọi miền của đất nước. Và với nhiều người dân ở vùng nông thôn mới Sóc Trăng, Tết năm nay càng vui hơn, ý nghĩa hơn khi thành quả sau chặng đường 10 năm cùng chung sức xây dựng nông thôn mới đã hiển hiện rõ nét. Đổi thay hôm nay vừa mang đến niềm vui lớn, cũng vừa là động lực và niềm tin để tất cả cùng tiếp tục tiến lên, cùng xây dựng quê hương ngày càng văn minh, tiến bộ.

***Chung một niềm vui**

Giữa không khí ngày xuân đang rộn ràng, như nhiều vùng quê nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, vùng quê xã Vĩnh Quới năm nay đón xuân trong không khí thật tươi vui và phấn khởi hơn hẳn những mùa xuân trước. Điều đó đến từ nhiều phía, trong đó có một nguyên nhân lớn là từ chương trình xây dựng nông thôn mới.

Đến Vĩnh Quới trong những ngày đầu xuân, cùng với người dân, chúng tôi được đi trên những con đường bê-tông sạch sẽ, cứng cáp. Nhiều tuyến đường còn rực rỡ sắc màu bởi các luống hoa và những hàng cây kiểng xanh mướt dọc hai bên đường. Đó được xem là tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu, do chính quyền xã và người dân cùng chung tay vun đắp để vùng quê ngày thêm đẹp đẽ, tươi sáng. Đồng chí Phạm Khắc Điệp - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Vĩnh Quới,

phấn khởi chia sẻ: “Nhờ có chủ trương xây dựng nông thôn mới mà từng bước bộ mặt nông thôn ngày càng thay đổi, điện đường, trường, trạm được đầu tư phục vụ nhu cầu của người dân, góp phần làm cho đời sống nhân dân từng bước được đổi mới đi lên”.

Nhớ lại gần 10 năm về trước, xã Vĩnh Quới là một xã vùng nông thôn có đông đồng bào Khmer sinh sống, kinh tế người dân chủ yếu bằng nghề nông. Trước khi bắt tay vào xây dựng nông thôn mới, xã Vĩnh Quới có xuất phát điểm thấp, vì vậy việc xây dựng nông thôn mới thực sự là thách thức lớn đối với Đảng bộ và chính quyền địa phương. Vậy mà sau gần 10 năm, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng lòng của người dân, xã Vĩnh Quới đã đạt 19/19 tiêu chí; thu nhập bình quân hàng năm của người dân từ chỉ với 8,4 triệu đồng thì nay đã tăng lên gần 50 triệu đồng/người. Kết

quả này còn góp phần giúp TX.Ngã Năm hoàn thành mục tiêu được công nhận thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

***Niềm tin của Nhân dân**

Không chỉ ở xã Vĩnh Quới, sự lan tỏa của chương trình xây dựng nông thôn mới đã và đang khoác lên cho các vùng nông thôn ở nhiều địa phương của tỉnh thêm diện mạo mới, đời sống mới. Kết cấu hạ tầng được xây dựng khang trang; sản xuất phát triển vượt bậc; đời sống vật chất và tinh thần người dân được nâng cao; quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Đó là “quả ngọt” sau 10 năm phấn đấu xây dựng nông thôn mới. Và những kết quả tốt đẹp không phải chỉ đến từ sự ngẫu nhiên mà đó chính là sự quyết tâm hành động, sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở nhằm góp phần quan trọng phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

Nhờ được định lượng bằng những con số cụ thể, nên việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn ngày càng được đẩy mạnh. Đồng chí Lương Minh Quyết - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cho biết: “Sản xuất nông nghiệp ngày càng đi vào chiều sâu, ứng dụng khoa học - công nghệ vừa đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Cơ cấu sản xuất từng ngành được điều chỉnh thích ứng với biến đổi khí hậu, theo thứ tự ưu tiên tằm - cây ăn trái - lúa. Trình độ canh tác, năng suất chất lượng, hiệu quả sản xuất nhiều loại nông sản được nâng cao”. Đây là điểm nhấn tạo đột

phá trong sản xuất, thúc đẩy ngành nông nghiệp phát triển, đưa các vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh ngày càng đi lên.

Cùng với kinh tế, chất lượng đời sống văn hóa tinh thần của người dân tiếp tục được nâng cao, nhiều giá trị văn hóa được bảo tồn và phát triển. Môi trường nông thôn chuyển biến đáng kể. Nhiều vùng nông thôn đã xây dựng và hình thành cảnh quan xanh - sạch - đẹp. Đặc biệt hơn, thành công không những được tính bằng những tiêu chí rạch ròi mà còn là sự hài lòng của người dân khi hỏi về hiệu quả của việc xây dựng nông thôn mới. Ở mỗi địa phương, niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được thể hiện rõ bằng việc chung sức xây dựng quê hương. Là người có nhiều đóng góp cho phong trào xây dựng nông thôn mới, ông Lâm Văn Phấn, nông dân ấp Tắc Gông, xã Tham Đôn (Mỹ Xuyên) chia sẻ: “Với mong muốn góp một phần sức nhỏ cùng địa phương xây dựng nông thôn mới, tôi và gia đình đã tự nguyện đóng góp sức người, sức của để xây dựng 3 đường giao thông nông thôn, 4 cây cầu và 2 căn nhà mát để bà con nông dân đi lại thuận tiện hơn, có nơi nghỉ mát khi đi thăm đồng, thăm rẫy”.

Có thể nói, những đổi thay hôm nay thực sự đã mang đến niềm vui lớn cho người dân ở các vùng quê nông thôn mới trong tỉnh. Đón Tết, cùng chung một niềm vui, niềm lạc quan và tin tưởng về một tương lai tốt đẹp hơn, để cùng nhau phấn đấu không ngừng, xây dựng vùng quê ngày thêm phát triển. □

Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng:

Bước tiến của một chặng đường

QUỖNH LAM

Thành lập từ năm 1992, trải qua 5 nhiệm kỳ đại hội, Hội Văn học - Nghệ thuật (VH-NT) tỉnh Sóc Trăng đã không ngừng phát triển về mọi mặt. Với sự ủng hộ của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân, đội ngũ văn nghệ sỹ đã tạo ra nhiều công trình, tác phẩm VH-NT tốt và có giá trị, chung tay đóng góp tích cực cho công tác văn hóa - tư tưởng của Đảng bộ, qua đó cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

***Dấu ấn phát triển**

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đã đánh giá cao vai trò, vị trí của VH-NT và luôn khẳng định đây là một mặt trận quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Tại Sóc Trăng, nhiều năm qua, Đảng bộ và chính quyền tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về VH-NT bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể. Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi cho Hội VH-NT ngày càng phát triển, nhất là trong hoạt động sáng tác của văn nghệ sỹ.

Hội VH-NT tỉnh có Văn phòng, Tạp chí Văn nghệ Sóc Trăng và 9

phân hội chuyên ngành. Trong nhiệm kỳ 2014 - 2019, Hội luôn bám sát và quán triệt định hướng chỉ đạo của Trung ương, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động và kịp thời triển khai các chủ trương, chính sách hỗ trợ VH-NT, nhất là trong hoạt động sáng tác của văn nghệ sỹ. Với việc tập hợp đội ngũ văn nghệ sỹ bằng nhiều hình thức phù hợp, đội ngũ văn nghệ sỹ ngày càng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Đến nay, Hội có tổng số 260 hội viên, trong đó có 89 hội viên Trung ương và 159 hội viên là đảng viên; trong đó có nhiều hội viên đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý

như Nghệ nhân dân gian, Nghệ nhân ưu tú, Nghệ sĩ nhiếp ảnh. Điều đáng mừng là hầu hết văn nghệ sĩ luôn tỏ rõ sự vững vàng về quan điểm chính trị, đúng đắn về phương pháp sáng tác theo các xu hướng nghệ thuật tiến bộ, không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi mặt trái của cơ chế thị trường cũng như sự xâm nhập của các trào lưu văn hóa từ bên ngoài.

Là hoạt động cốt lõi, hàng đầu trong các hoạt động trọng tâm của Hội, hoạt động sáng tác luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Thường trực Hội. Trong 5 năm qua, đội ngũ văn nghệ sĩ luôn được Thường trực Hội tạo điều kiện thuận lợi cùng tham gia nhiều chuyến đi thực tế sáng tác, tham gia các lớp bồi dưỡng sáng tác, các trại sáng tác; đồng thời tổ chức các cuộc thi, trưng bày giới thiệu và quảng bá tác phẩm. Qua đó, đã truyền cảm hứng, kích thích hội viên hăng say sáng tạo và công bố nhiều tác phẩm mới có chất lượng và nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn. Ngoài ra, Hội còn phát động trong các hội viên tham gia cuộc thi sáng tác tác phẩm VH-NT về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tích cực tham gia giải Báo chí toàn quốc về Xây dựng Đảng; phát động cho hội viên tham gia các cuộc thi liên kết, liên hoan khu vực với nhiều loại hình. Đặc biệt, các hội viên phân hội chuyên ngành đã tích cực sáng tác, dàn dựng, biểu diễn ở nhiều loại hình VH-NT và đạt kết quả tốt, trong đó có nhiều tác phẩm xuất sắc đã góp phần tích cực giới thiệu, quảng

bá vùng đất, con người Sóc Trăng.

Bên cạnh việc sáng tác, đội ngũ văn nghệ sĩ còn tham gia thành viên ban giám khảo các liên hoan, hội thi, hội diễn, các cuộc thi...; tham gia hội đồng thi tuyển phương án kiến trúc, tư vấn phản biện để lựa chọn phương án tối ưu cho kiến trúc và quy hoạch đô thị của tỉnh. Hội VH-NT cũng đã tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi, thiết thực, đáp ứng công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh.

Với tinh thần lao động nghệ thuật hăng say, trong 5 năm qua, hội viên Hội VH-NT đã tạo ra một khối lượng tác phẩm và công việc chuyên môn khá lớn. Đã có gần 4.000 tác phẩm ảnh nghệ thuật của hội viên được trưng bày, liên hoan cấp tỉnh, khu vực, quốc gia và quốc tế, trong đó có nhiều tác phẩm đạt giải thưởng của khu vực và toàn quốc. Có rất nhiều đầu sách, truyện ngắn, bút ký, tập thơ được xuất bản, in trên các báo, tạp chí trong và ngoài tỉnh; nhiều tác phẩm múa, sân khấu được dàn dựng công phu phục vụ công chúng trong và ngoài tỉnh; nhiều đồ án kiến trúc đạt giải thưởng cao. Đặc biệt, có rất nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh được nghiệm thu, đáp ứng tốt đời sống VH-NT của người dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành quả đáng tự hào sau một nhiệm kỳ phấn đấu, hoạt động VH-NT của tỉnh vẫn không tránh khỏi những hạn chế. Theo nhận định của Ban Chấp hành Hội VH-NT tỉnh, tuy có nhiều nỗ lực song sự tham gia của các phân hội chuyên ngành đối với các hoạt động thường xuyên của Hội chưa đều, chưa

mang tính chủ động và ít sáng kiến có tính đột phá; việc đầu tư hỗ trợ sáng tác của Thường trực Hội quan tâm nhiều nhưng chưa có tác phẩm thực sự có giá trị, ngang tầm với sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, chưa tạo động lực đẩy lùi văn hóa độc hại trong xã hội để góp phần xây dựng những chuẩn mực mới, tiên tiến trong đời sống văn hóa cộng đồng; còn thiếu vắng những cây bút lý luận, phê bình ở các chuyên ngành VH-NT.

***Nỗ lực cho chặng đường mới**

Phát huy những kết quả đạt được, trong chặng đường 5 năm tiếp theo của nhiệm kỳ 2019-2024, Hội VH-NT tỉnh đã thống nhất đề ra phương hướng, nhiệm vụ để quyết tâm thực hiện. Đó là tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong tình hình mới”; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; đồng thời thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 9-6-2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Bên cạnh đó, tích cực xây dựng Hội vững mạnh, tập trung đoàn kết văn nghệ sỹ vững vàng về tư tưởng chính trị, nỗ lực sáng tạo nhiều tác phẩm VH-NT có nội dung tư tưởng, nghệ thuật đúng định hướng của Đảng; phấn đấu nâng cao chất lượng tác phẩm

có tầm cao trong khu vực và phục vụ tốt nhu cầu thưởng thức VH-NT của nhân dân.

Bên cạnh phương hướng, nhiệm vụ đã đề ra, để nhiệm vụ VH-NT tiếp tục đạt được thành tựu mới, tiến bộ hơn, tại Đại hội Hội VH-NT tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2019-2024, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Huỳnh Văn Sum đã chỉ đạo: *Thứ nhất*, Ban Chấp hành Hội VH-NT cần làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, quán triệt sâu sắc tới các hội viên quan điểm của Đảng về VH-NT và về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. *Thứ hai*, Hội cần làm tốt công tác giáo dục nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, bản lĩnh và năng lực sáng tạo, đạo đức và nhân cách nghề nghiệp cho các văn nghệ sỹ để làm tốt hơn nữa vai trò, sứ mệnh trên mặt trận tư tưởng, văn hóa của Đảng; tiếp tục củng cố tổ chức Hội ngày càng vững mạnh, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội; tổ chức các phong trào thi đua sáng tác, giới thiệu, tìm hiểu các tác phẩm VH-NT có tính thẩm mỹ, gắn gũi với đời sống của người dân; tăng cường đổi mới nội dung, hình thức hoạt động của Hội và các phân hội chuyên ngành phù hợp với sự phát triển của tỉnh. *Thứ ba*, từng hội viên phải tiếp tục nghiên cứu đổi mới, đa dạng về đề tài nội dung, loại hình, phương pháp sáng tác, bám sát thực tiễn đời sống xã hội và những chuẩn mực mới trong thị hiếu thẩm mỹ của công chúng. *Thứ tư*, Hội VH-

NT tỉnh cần tích cực phối hợp, tranh thủ sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Trung ương Hội, các cơ quan có liên quan trong và ngoài tỉnh và các hội chuyên ngành ở Trung ương để đổi mới hoạt động quảng bá tác phẩm VH-NT đến đông đảo công chúng. *Thứ năm*, Hội kịp thời biểu dương những tác phẩm VH-NT xuất sắc; động viên, khích lệ văn nghệ sỹ phấn đấu sáng tác, quảng bá có nhiều tác phẩm VH-NT, báo chí có giá trị.

Có thể nói, thành quả đạt được trong 5 năm qua là minh chứng cho tinh thần cùng chung sức, đoàn kết, quyết tâm của Ban Chấp hành Hội VH-NT và đội ngũ văn nghệ sỹ tỉnh nhà trong hoạt động sáng tác và hoạt động chuyên môn. Thành quả đạt

được cũng chính là động lực, nguồn cảm hứng để đội ngũ văn nghệ sỹ tiếp tục hăng say lao động nghệ thuật, tạo ra những giá trị văn hóa tinh thần góp phần cổ vũ công chúng luôn vươn tới các giá trị chân - thiện - mỹ, cùng xây dựng một xã hội ngày càng tốt đẹp, hạnh phúc. Với phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu đã đề ra, cùng sự quan tâm sâu sát của Tỉnh ủy và UBND tỉnh và sự đồng tâm phấn đấu của đội ngũ Ban Chấp hành Hội và hội viên, hoạt động VH-NT của tỉnh nhất định sẽ tiếp tục phát triển về mọi mặt, đóng góp tích cực cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sóc Trăng ngày càng văn minh, tiến bộ. □



Các tiết mục múa Khmer Nam Bộ góp phần làm cho hoạt động văn hóa - nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng thêm đặc sắc, phong phú (Ảnh: Trung Hiếu)

Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020

HẢI HÀ

Năm 2019 khép lại với nhiều kết tích cực trong công tác thu ngân sách. Theo dự báo, tình hình năm 2020 sẽ có những thách thức đối với công tác thu ngân sách. Vì vậy, để góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, Cục Thuế tỉnh tiếp tục đề ra nhiều giải pháp để quyết tâm thực hiện đạt hiệu quả trong năm mới.

Trong năm 2019, Cục Thuế tỉnh đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý thuế, khai thác nguồn thu, chống thất thu hiệu quả, góp phần thực hiện công bằng nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật; đi đôi với việc đẩy mạnh triển khai hiệu quả cải cách thủ tục hành chính, gắn với đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế.

Theo đánh giá của lãnh đạo Cục Thuế tỉnh, trong năm qua, toàn ngành đã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế cho người nộp thuế; thường xuyên đôn đốc các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân kinh doanh, thực hiện kê khai, nộp thuế đầy đủ, kịp thời cho ngân sách nhà nước. Đến nay, 100% doanh nghiệp khai thuế và hoàn thuế điện tử, trên 98% doanh nghiệp nộp thuế điện tử. Qua đó, thu ngân sách nhà nước năm 2019 dự kiến

là 3.558 tỉ đồng, vượt 10% dự toán và tăng 12% so với cùng kỳ.

Nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2020 Trung ương giao tỉnh Sóc Trăng với tổng thu nội địa tính cân đối là 3.628,5 tỉ đồng. Với mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2020 của tỉnh từ 7,5% trở lên là những tiền đề, điều kiện thuận lợi cho thu ngân sách. Tuy nhiên, dự báo trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh chưa có những năng lực mới phát sinh nguồn thu lớn đóng góp cho ngân sách. Trong khi đó, Bộ Tài chính đang xây dựng trình các cấp có thẩm quyền nội dung cơ bản tại dự thảo bổ sung quy định tiếp tục giảm thuế suất, thuế thu nhập doanh nghiệp phổ thông. Theo đó, thuế suất 15% hoặc thu theo tỷ lệ phần trăm trên doanh thu áp dụng đối với trường hợp doanh nghiệp siêu nhỏ; thuế suất 17% áp dụng đối với trường hợp doanh nghiệp nhỏ; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm đối với doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ được thành lập mới từ hộ kinh

doanh. Bên cạnh đó, các chính sách ưu đãi miễn giảm thuế, tiền thuê đất đối với địa bàn kinh tế đặc biệt khó khăn và lĩnh vực nông nghiệp thuộc diện không chịu thuế tiếp tục được thực hiện.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh - Phạm Chí Đò, cho biết: “Với thực tế trên, nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020 được xác định vẫn còn rất nặng nề. Tuy nhiên, ngành Thuế Sóc Trăng sẽ quyết tâm phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2020”. Để thực hiện đạt nhiệm vụ được giao, Cục Thuế đã đề ra nhiều giải pháp trọng tâm. Theo đó, Cục Thuế sẽ phối hợp với các sở, ngành và địa phương tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh trong việc triển khai chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

tiếp tục thực hiện mời gọi đầu tư và hỗ trợ tốt cho các doanh nghiệp có dự án đầu tư vào những ngành sản xuất, dịch vụ mang lại giá trị gia tăng và phát sinh thuế nộp cho ngân sách nhà nước.

Cùng với giải pháp trên, Cục Thuế tỉnh còn tiếp tục triển khai hiệu quả cải cách thủ tục hành chính thuế, đảm bảo đúng thời hạn, đúng yêu cầu của người nộp thuế. Nâng cao chất lượng công tác quản lý thuế ở tất cả các bộ phận chức năng. Tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức thuế đủ phẩm chất năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; luôn quan tâm triển khai đồng bộ các giải pháp về thu ngân sách và định kỳ tổ chức đánh giá tiến độ thực hiện để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, xây dựng các giải pháp thiết thực, phù hợp với từng thời điểm phấn đấu thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020. □



Thương mại, dịch vụ ngày càng phát triển sẽ góp phần giúp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách (Ảnh: DH)